

TASCABILI  BOMPIANI

ALBERTO  
MORAVIA

chấn gối



Trước hết tôi cần phải nói ngay về vợ tôi. Yêu có nghĩa là, giữa bao nhiêu việc khác, tìm kiếm nét khả ái để nhìn ngắm và xét đoán người mình yêu. Và tìm kiếm nét khả ái không chỉ trong sự chiêm ngưỡng vẻ đẹp của nàng, mà còn chiêm ngưỡng những khuyết điểm, dù ít hay nhiều. Ngay từ những ngày đầu của cuộc hôn nhân, tôi đã cảm thấy thích thú được nhìn ngắm Léda (tên nàng), được ngắm soi khuôn mặt và trọn cả con người nàng trong từng cử động nhỏ nhất và từng nét mặt thoáng qua.

Vợ tôi, ngày tôi cưới nàng, chỉ vừa hơn ba mươi tuổi. (Kể từ ngày đó và sau khi cho ra đời ba đứa con, một vài đường nét của nàng, tôi sẽ không nói là đã thay đổi, nhưng có biến đổi phần nào.) Tác người khá cao dù không thực sự cao lắm, trông nàng xinh đẹp, với một thân hình và một khuôn mặt khá hoàn mỹ. Khuôn mặt nàng dài và mỏng, có cái vẻ lẩn tránh, ngơ ngác, gần như khó dò được tình ý, mà một đôi khi những nữ thần cổ điển khoắc lấy trong một vài bức tranh xưa cũ tầm thường, mà nét sơn phơn phớt bị sự meo mốc của thời gian khiến càng thêm phần mờ hồ. Cái vẻ độc đáo, vẻ đẹp khó nhận ra được này, tựa như một tia nắng phản chiếu lên một bức tường, hay một bóng mây trên mặt biển, mỗi lúc có thể mờ xóa đi, chắc hẳn là do mái tóc vàng màu kim khí, lúc nào cũng hơi rối, và những lọn tóc dài gợi lên nét vời vợi của niềm sợ hãi, sự trốn chạy, kể cả nét vời vợi của đôi mắt xanh lơ, bát ngát, hơi xếch lên, với con người nở lớn và cái nhìn khép nép và phân vân, đã gợi lên, giống như mái tóc, một tâm trạng sợ sệt và bất chợt.

Nàng có một sống mũi dài, thẳng và thanh tú, và một cái miệng rộng đỏ tươi, môi dưới viền rộng một cái cằm quá nhỏ, và nét môi quanh queo vô cùng gợi lên một nhục cảm đắm đuối và ám muội. Đó là một khuôn mặt không đầu đặn và thế nhưng lại rất đẹp, một vẻ đẹp, như tôi đã nói, khó dò

xét được tình ý, một vẻ đẹp mà trong một vài lúc nào đó và một vài trường hợp nào đó – như người ta sẽ thấy vè sau – trở thành tiêu tán dần dần.

Thân mình của nàng cũng giống như vậy. Nàng có một thân trên gầy ốm và thanh nhã của một cô gái, trái lại cái khối lượng, vẻ kiên cố, sự nở lớn của hông, bụng và hai chân để lộ ra một sức vạm vỡ và khêu gợi. Nhưng sự không tương xứng đó, giống như sự không tương xứng của khuôn mặt, biến mất dưới nét duyên dáng của một vẻ đẹp đã vây bọc lấy nàng từ đầu tới chân bằng một sự hoàn mỹ, giống như một điệu nhạc quen thuộc và thanh tao hay một ánh sáng đổi màu một cách huyền bí. Nói ra có vẻ lạ lùng, nhưng một đôi khi, nhìn nàng, tôi đâm ra nghĩ về nàng như nghĩ về một người với những đường nét và hình thể cổ điển, không khuyết điểm, hòa hợp nhịp nhàng, thanh tĩnh, cân đối. Tới mức cái vẻ đẹp đó, hãy gọi là vẻ đẹp tinh thần, vì không có một cách gọi nào khác, làm cho phấn khởi. Nhưng có lúc vẻ rực rỡ này bị rách đi và lúc đó tôi mới nhận thấy có nhiều sự thiếu đều đặn, vừa chứng kiến sự thay hình đổi dạng khổ sở của người nàng.

Tôi khám phá ra được điều đó trong những ngày đầu tiên của cuộc hôn nhân và trong một giây lát tôi có cảm tưởng đã bị lừa gạt giống như một người lấy vợ vì quyền lợi nhưng hôm sau khám phá ra rằng của hồi môn của vợ quá nghèo nàn.

Quả thực, một vẻ cau mày nhăn nhó và không thành lời, như để nói lên nỗi sợ hãi, niềm lo âu, sự ghê tởm và đồng thời một vẻ quyến rũ hững hờ một đôi khi làm cho khuôn mặt vợ tôi nhăn lại. Vẻ nhăn nhó đó có thể nói là nó đã làm nổi bật lên một cách mạnh mẽ sự không đều đặn tự nhiên giữa các đường nét, và tạo cho diện mạo của nàng cái vẻ góm guốc của một mặt nạ quái dị trong đó những đường nét có thể bị thêm thấn tới mức trở thành một bức hoạt họa, bởi một trò khôi hài đặc biệt, khiếm nhã vừa khó chịu: nhất là cái miệng, kể tới hai lần nhăn vì nhăn quanh nó và hai lỗ mũi và con mắt. Vợ tôi thoa rất dày trên môi một màu son đỏ chói, ngoài ra, vì nước da tái, nàng đánh phấn hai bên má. Khi vẻ mặt bình thản, những màu sắc nhân tạo đó không dễ nhận ra và chúng hòa hợp với màu mắt, tóc và da nàng. Nhưng khi nàng nhăn nhó, chúng đột nhiên có vẻ sống sượng và lộ liễu, thế rồi tròn cả khuôn mặt, một phút trước đây rất đổi thanh tĩnh, sáng láng và đẹp một cách cổ điển, giờ đây gọi lên những đường nét quái dị và bốc lửa của những mặt nạ vào dịp giả trang ngày lễ Carême, cộng thêm vẻ

tục tũu khó tả mà người ta có thể gọi, trong những lúc co giựt như vậy, đó là sự yếu điệu, mức nồng nhiệt và kích thích của xác thịt. Và thân mình của nàng, cũng giống như khuôn mặt, có riêng cho nó một cách thức khinh thường sức quyến rũ của vẻ đẹp để vắn vẹo một cách khó coi. Nàng co rúm người lại trong một cử động sợ sệt và ghê tởm, nhưng đồng thời, giống như một vài vũ công và diễn viên câm đã làm để khích động khán giả, nàng duỗi chân và tay trong một tư thế tự vệ và kháng cự, kể đó thân mình của nàng uốn thành cánh cung như để mời gọi hay kêu gọi. Lúc đó nàng có vẻ như lấy tay gạt tránh một mối hiểm nguy tưởng tượng, nhưng đồng thời sự co rúm kịch liệt của hai bên hông hình như chứng tỏ rằng mối hiểm nguy đó và sự tấn công đó không làm cho nàng khó chịu. Tư thế trông chướng mắt và, một đôi khi càng chướng thêm vì vẻ mặt nhăn nhó, khiến có lúc, người ta nghi ngờ rằng nó thuộc về cùng một người mới đây rất đổi giữ gìn, rất đổi thanh tịnh và đẹp khôn tả.

Tôi đã nói yêu có nghĩa là âu yếm những nét xấu nơi đối tượng tình yêu của mình, nếu có cũng bằng như những vẻ đẹp. Những vẻ nhăn nhó, những sự co rúm đó, mặc dầu khá vô duyên, đối với tôi, cũng thân thiết mau chóng không kém gì nét duyên dáng, sự cân đối và vẻ thanh tịnh của những lúc thơ mộng nhất. Nhưng yêu còn có nghĩa là không hiểu thấu, vì, nếu quả thực có một mãnh lực yêu thương bao hàm sự thông cảm thì đồng thời cũng có một mãnh lực khác, mê đắm hơn, khiến bạn trở thành mù quáng trước người mình yêu. Mù quáng thì tôi không có, nhưng tôi thiếu sự sáng suốt tinh thần của một tình yêu chịu nhiều thử thách và lâu đời. Tôi biết rằng trong một vài trường hợp vợ tôi trở thành xấu xí, đi đâu đó đối với tôi như có vẻ quái gở nhưng lại dễ thương, giống như tất cả những gì liên hệ tới nàng, và tôi không muốn, cũng như không biết phải làm thế nào vượt quá nhận xét đó.

Ngoài ra tôi còn phải nói rằng những chứng giựt gân đó xảy ra rất ít, và không bao giờ vào những lúc chúng tôi gần gũi nhau. Tôi không nhớ có một lời nào, một cử chỉ nào của tôi đã gây ra nơi nàng sự biến đổi lạ lùng đó của khuôn mặt trở thành mặt nạ và thân mình trở nên con vật múa rối. Trái lại, chính trong những lúc chần gối nàng mới có vẻ như đạt tới cực điểm của vẻ đẹp huyền hoặc và không tả xiết của nàng. Lúc đó nơi con người nở lớn của cặp mắt to lớn của nàng có một lời kêu gọi từ tốn, dịu dàng, nhu mì, nhiều ý tứ hơn mọi lời nói. Miệng nàng có vẻ như bày tỏ,

qua vẻ gợi dục và nét quanh quèo của đôi môi, một lòng nhân từ hay thay đổi và thông minh và nguyên cả khuôn mặt của nàng tiếp nhận những cái nhìn của tôi giống như một tấm kiếng huy ền bí và khiến yên tâm, nơi mà những sợi tóc rối màu vàng bắt hình dùng ra một cái khung tương xứng với tấm kiếng. Thân hình tự nó như cố định trong hình dáng đẹp nhất của nàng, nằm sóng sượng một cách vô tội và uể oải, rũ rượi và lơ lửng, giống như một miền đất hứa trải rộng vài ối ra tận chân trời xa thẳm, với những cánh đ ồng, những dòng sông, những ngọn đ ồi và thung lũng dưới những cái nhìn đầu tiên. Trái lại, vẻ nhả nhó và dăm co rúm hiện ra trong những trường hợp bất ngờ và vô lối nhất; tôi chỉ cần nhắc lại một vài trường hợp. Vợ tôi luôn là một độc giả say mê loại tiểu thuyết trinh thám. Nơi những đoạn mà tình tiết chắc hẳn trở nên hấp dẫn và h ồi hộp hơn đoạn trước, tôi đã để ý thấy vẻ mặt của nàng dần dần trở nên khó coi dưới vẻ nhả nhó và vẻ mặt này không biến mất trước khi chấm dứt cái đoạn đã kích thích nàng. Mặt khác, vợ tôi là một con bạc. Tôi cùng đi với nàng tới Campione, Monte-Carlo, San Remo. Không một lần nào, khi đặt ti ền xong và khi bánh xe quay tròn, làm quả c ầu nhỏ nhảy trên các con số, vẻ nhả nhó làm cho xấu xí lại không biến khuôn mặt của nàng. Cuối cùng đôi khi chỉ cần nàng xỏ kim, hay trông thấy một đứa trẻ chạy dọc theo một miệng hố, có thể rớt xuống đó, hay chỉ cần nàng nhận phải một giọt nước lạnh trên ót là cử động co rúm đó v ồ ắt nàng.

Tuy nhiên, để xét cho tận tường sự việc, tôi muốn đề cập tới hai trường hợp mà sự biến đổi độc đáo của vợ tôi hình như, theo tôi, có những nguyên nhân phức tạp hơn. Một hôm, ở tại miền quê, trong khu vườn của biệt thự chúng tôi đang ở, tôi cố gắng nhổ một cây cỏ mọc lan, rễ già và cao nghều, giống như một cây con đã mọc ngay chính giữa sân trước nhà, không hiểu bằng cách nào. Công việc không phải dễ dàng, vì cây cỏ xanh và ướt trơn tuột giữa hai bàn tay tôi và ngoài ra rễ của nó như đã ăn rất sâu dưới đất. Mải lo nhổ cây cỏ, tôi không hiểu tại sao tôi lại ngược mắt nhìn vợ tôi, và tôi đã sửng sốt trông thấy khuôn mặt và thân hình của nàng bị biến đổi hoàn toàn bởi sự co rúm dị thường chỉ riêng có nơi nàng. Cùng lúc đó cây cỏ bị sức nặng của tôi nhổ lên, đã bứt rễ và còn dính với lớp đất bằng một cái rễ dày và dài, và tôi té ngửa ra phía sau, may thôi đầu tôi đập lên mặt xi-măng trải quanh biệt thự.

Một lần khác chúng tôi mời vài người bạn tới dùng cơm tối tại nhà chúng tôi ở La mã. Trước khi khách tới, vợ tôi bận áo tiệc, đánh phấn thoa son và đeo nữ trang, muốn đi xem qua một vòng nơi nhà bếp để coi mọi sự được như ý không. Tôi đi theo nàng. Chúng tôi trông thấy chị bếp đang kinh hoảng lên vì con tôm hùm, một con vật to lớn với hai càng dữ tợn và còn thoi thóp, chị ta không dám bắt nó và quăng vô chảo. Một cách rất giản tiện, vợ tôi bước gần bàn, nắm lấy cái lưng con tôm hùm và nhúng nó vô nước sôi. Để làm việc đó, nàng phải đứng cách xa cái lò cũng như con tôm, thì cũng được đi. Nhưng sự thận trọng đó chỉ cất nghĩa một phần nào thôi về nhần nhó của khuôn mặt, xấu và thô, và cử động của thân mình, trong một lúc, làm uốn éo một cách khêu gợi hai bên hông dưới lớp tơ sáng chói của áo tiệc.

Tôi tưởng tượng rằng nhiều lần, và trong những trường hợp khác nhau, vợ tôi đã phải nhiều phen trải qua sự giựt gân co rúm đó. Dù sao cũng có một vài sự kiện vẫn còn xác thực: không khi nào khuôn mặt và thân mình của nàng lại co giựt trong khi ân ái. Ngoài ra, những lần co giựt đó bao giờ cũng tiếp theo bằng một sự im lặng âm thầm, lơ lửng, giống với tiếng kêu được nén lại hơn là một sự cầm nín hoàn toàn. Cuối cùng, những lần co giựt đó bao giờ cũng hình như phát sanh nỗi lo sợ một biến cố bất ngờ, đột ngột, sấm sét. Một nỗi lo sợ, như tôi đã nói, pha trộn đầy nét quyến rũ.

Cho tới đây tôi chỉ nói về vợ tôi; đã tới lúc tôi cần phải nói vài điều về tôi. Tôi cao lớn và gầy ốm, với một khuôn mặt rắn rỏi có những đường nét cương quyết, mà người ta thường trông thấy tại Toscane, nơi chôn nhau cắt rún của tôi. Nhìn kỹ, có thể người ta sẽ trông thấy một vài khuyết điểm nơi hình thể cái cằm và đường nét của miệng tôi nhưng nói chung tôi có một khuôn mặt dũng cảm, và rắn rỏi, không phù hợp tuyệt đối với tánh tình thực sự mà tôi đã có, mặc dù nó cất nghĩa phần nào những mâu thuẫn nơi tánh tình của tôi. Điều rõ rệt nhất nơi tôi chắc hẳn là sự hời hợt. Dù tôi có nói gì hay làm gì, tôi cũng lao hết mình vào những gì tôi làm và nói, và tôi không phòng bị một điều gì cả dành cho trường hợp mà tôi phải tháo lui. Tóm lại, tôi cứ đi tiên phong mà không phòng bị, cũng không dự trữ lại một điều gì hết. Cũng do cái tánh đó mà tôi dễ cảm hứng: tôi phấn khởi vì một điều không đâu. Nhưng niềm hứng khởi đó giống như một con ngựa không người cỡi nhảy qua một hàng rào rất cao, người cỡi thì đang hửi bụi cách về phía sau mười thước. Tôi muốn nói đó là một niềm hứng khởi bao giờ cũng thiếu sự hỗ trợ của sức mạnh thiết thực và thầm kín, mà nếu thiếu nó bất cứ niềm phấn khởi nào cũng tan thành ý chí nhất thời và ngôn từ huê mỹ. Và thiên về ngôn từ huê mỹ quả thật tôi xem lời nói như là hành động. Ngôn từ của tôi thuộc về loại tình cảm, vì tôi muốn yêu, và thường tạo cho mình ảo tưởng đó, trong khi tôi chỉ kêu dậy tình yêu với nhiều xúc cảm, có lẽ, nhưng chỉ bằng lời nói mà thôi. Những lúc đó, tôi dễ rơi nước mắt, tôi ấp úng và cứ để mặc cho tình cảm chứa chan phô bày muôn vẻ trên nét mặt. Nhưng dưới những lớp bên ngoài đầy nhiệt tình đó, tôi thường che giấu một sự minh mẫn sắc bén và gần như khát khe, đã chia hai bản ngã của tôi, và nó không hề có nghĩa là một sức mạnh, mà chỉ là sự biểu lộ lòng ích kỷ của tôi.



... Đối với tất cả những người nào quen sơ với tôi, tôi là loại người mà người ta vẫn còn – nhưng chắc không còn bao lâu nữa – vẫn còn gọi bằng danh từ *nhà thẩm mỹ*. Tức là một người khá giàu để có thể sống nhà rỗi, dành thời giờ rảnh rang của mình cho nghệ thuật dưới mọi hình thức, để tìm hiểu và vui hưởng nó. Tôi thiết tưởng đối với những gì liên quan đến vai trò xã hội của tôi, một sự xét đoán như vậy nói chung đã không sai lầm. Nhưng riêng đối với tôi, trong thực tế, tôi là một cái gì khác hơn một nhà thẩm mỹ, tôi là một người bị dày vò bởi niềm lo âu, bao giờ cũng ở bên nổi tuyệt vọng. Trong số những tác phẩm của Poe có một câu chuyện có vẻ như diễn tả hoàn toàn tâm trạng của tôi vào lúc đó, đó là câu chuyện nói về cuộc phiêu lưu của một người đánh cá bị cuốn hút cùng với con tàu của y vô trong những cơn xoáy của một trận gió lốc trên mặt biển. Y xoay tròn cùng với con tàu quanh những vách thành của vực sâu, và cùng với y vô số những tàn vật của những tàu chìm trước đây cũng xoay tròn phía trên, bên cạnh, bên dưới y. Y biết rằng khi xoay tròn, y càng lúc càng xuống gần với đáy vực, nơi mà cái chết chờ đợi y, và y biết do đâu mà có những tàn vật kia. Như vậy đó! Cuộc đời tôi có thể ví như một cơn gió lốc không ngừng. Tôi bị xoáy theo một lòng chảo âm u, và tôi thấy xoay tròn đồng thời với tôi tất cả những vật mà tôi mến yêu. Những vật tôi kể như đã sống nhờ chúng, vậy mà trái lại tôi trông thấy chúng bị lôi cuốn chung với tôi vô cùng một sự chìm đắm lạ lùng. Tôi cảm thấy mình cùng xoay tròn cùng với tất cả những gì tốt đẹp ở trên đời, và lúc nào tôi cũng trông thấy cái đáy sâu ghê gớm của lòng chảo, đã hứa hẹn dành cho tôi một chung cuộc không thể tránh khỏi, giống như những tàn vật khác. Có lúc cơn lốc hình như giảm bớt: dịu lại, xoáy chậm hơn, và trả tôi về lại bề mặt bình yên của đời sống hằng ngày. Nhưng lúc khác, trái lại, sự xoáy tròn trở nên mau hơn và sâu hơn, thế rồi tôi càng lúc càng bị cuốn sâu thêm xuống vực thẳm, và tất cả mọi công trình, mọi nguyên tắc của loài người đều cuốn theo tôi, và tôi đâm ra ước muốn một sự chìm đắm dứt khoát.

Hồi tôi còn trẻ, những cuộc khủng hoảng như vậy xảy ra rất thường; tôi có thể nói là giữa những năm hai mươi và ba mươi tuổi không có ngày nào mà tôi không thực sự có ý nghĩ tự tử. Tất nhiên là tôi không thực sự có ý định tự tử (nếu không tôi đã thực hiện nó rồi) nhưng sự ám ảnh đó vẫn cứ là màu sắc nổi bật nhất của nội tâm tôi.



Tôi thường nghĩ tới những cách chữa trị cần phải làm, và tôi ý thức ngay là chỉ có hai điều có thể cứu vãn được tôi: tình yêu của một người đàn bà, và sự sáng tạo nghệ thuật. Thật hơi quái gở việc tôi có thể chỉ định một cách vắn tắt như vậy hai điều rất là quan trọng, như thể đó là những được phẩm tầm thường. Nhưng cách định nghĩa đơn giản đó chỉ càng làm sáng tỏ thêm sự minh bạch rõ ràng, mà tôi đã đạt tới vào khoảng năm tôi ba mươi lăm tuổi, liên hệ tới những vấn đề của đời tôi. Tôi cảm thấy như mình được quyên yêu, giống như bất cứ người đàn ông nào trên mặt đất, và riêng về việc sáng tạo nghệ thuật, tôi tin chắc mình có thể đạt tới, do tính chất của những sở thích nơi tôi, và do nơi một tài năng mà, trong những lúc lạc quan, tôi tin rằng mình có được.

Vậy mà, thực hoàn toàn trái ngược, không bao giờ tôi có thể viết quá hai ba trang của một bài văn nào đó; và đối với đàn bà, không bao giờ tôi đạt tới loại tình cảm sâu xa có thể kích thích chính mình và thuyết phục người khác.

Điều gây trở ngại nhiều nhất cho tôi trong thời gian đầu dành cho tình yêu và nghệ thuật, đó chính là mối nhiệt tình quá bén nhạy bạo phát bạo tan. Bao nhiêu lần, chỉ cần một nụ hôn hái từ những cặp môi hờn dỗi, một vài trang giấy viết liền một mạch, cũng đủ khiến cho tôi như đã bắt gặp được những gì mình tìm kiếm. Nhưng đối với đàn bà tôi không chờ đợi lâu ngày để chuyển sang loại tình yêu đầu môi chót lưỡi, đã cuối cùng khiến họ rời xa tôi; và trên trang giấy tôi viết, tôi đi lạc vô trong sự nguy biến hay trong sức tuôn trào của chữ nghĩa, mà ngôn ngữ miền Toscane đã lôi cuốn tôi dễ dàng tới mức hình như nó tự viết lấy một mình. Sự xúc động đầu tiên của tôi tỏ ra tốt đẹp, nó đánh lừa chính tôi cũng như người khác, và sau đó tôi không biết sự yếu đuối vô hình và trừu tượng nào đã len vô. Tôi nhận thấy rằng sự thực tôi đã yêu và viết ít hơn là tôi muốn yêu và muốn viết. Đôi khi, tôi tìm ra được một người đàn bà, mà vì quyên lợi hay vì lòng trắc ẩn, đã sẵn sàng để cho tôi lợi dụng hay sẵn sàng để lợi dụng tôi; một đôi khi trang giấy cũng hình như cưỡng lại và mời gọi tôi tiếp tục. Nhưng nơi tôi có đi đâu này ít ra cũng tốt đẹp: một ý thức mình miễn và hay nghi ngờ đã bắt tôi dừng lại kịp thời trên nẻo đường ảo tưởng.

Tôi rút bỏ những tờ giấy, và tìm một cái cớ để ngừng lui tới với người đàn bà. Chính trong các thử thách đó mà tuổi trẻ của tôi đã trôi qua.

Tôi đã quen với vợ tôi ở tại đâu và bằng cách nào, chuyện đó không mấy quan trọng để kể lại; có thể trong một phòng khách, tại một nơi tắm biển, hay bất cứ tại một nơi nào khác đại loại như vậy. Nàng cũng gần bằng tuổi tôi, và tôi cảm thấy như, dưới nhiều phương diện, cuộc đời của tôi giống của nàng. Sự thực, chỉ có một điểm giống nhau rất sơ thiển, giới hạn nơi sự kiện nàng cũng giàu có và nhàn rỗi như tôi, nàng sống trên cùng môi trường và bằng cùng một phương cách, nhưng đối với tánh bốc đồng quen thuộc của tôi, tôi cảm thấy như đó là một cái gì lớn lao, và tôi đã tìm ra được một tâm hồn tri kỷ.

Nàng kết hôn rất sớm, tại Milan, nơi sinh quán của nàng, với một người mà nàng không yêu. Cuộc sống chung của hai người kéo dài hai năm, sau đó họ chia tay nhau và ly dị tại Thụy sĩ. Kể từ đó, Léda vẫn sống một mình. Điêu đã gợi dậy tức khắc trong tâm hồn tôi niềm hy vọng đã tìm thấy được người đàn bà mà mình tìm kiếm, đó là, ngoài những thói quen phù hợp nhau giữa hai đứa, lời thú nhận mà nàng đã nói với tôi ngay ngày đầu tiên tôi gặp nàng, rằng nàng đã mệt mỏi vì đời sống mà nàng đã trải qua, và nàng muốn kết hôn vì tình. Trong lời thú nhận được thốt lên một cách rất là giản dị, thản nhiên, như thể đó là một chương trình có tánh cách thực tiễn, chứ không là của nỗi khao khát thống thiết của một đời sống thiếu tình thương, tôi cảm thấy như đã nhận ra được một tâm trạng giống với tâm trạng mà từ bao năm tôi đã sống qua, và ngay tức khắc, với tánh cả quyết hấp tấp thường có nơi tôi, tôi quyết định rằng nàng sẽ là vợ mình.

Tôi không nghĩ Léda là người rất thông minh, nhưng mặc dầu sự thông minh tầm thường của nàng, dưới mắt tôi, nàng vẫn có được một vẻ oai quyền kín đáo, nhờ ở những lời góp ý chừng mực, vẻ từng trải của nàng, nhờ ở sự pha trộn quý quyết giữa tính oái oăm với lòng độ lượng. Thế nên mỗi cử chỉ thông cảm hay khích lệ nhỏ nhoi nào của nàng cũng đều tỏ ra

thân thiết và quý báu đối với tôi. Lúc đó tôi ngỡ rằng chính tôi đã thuyết phục nàng kết hôn với tôi; giờ đây tôi có thể nói rằng chính nàng đã muốn như vậy, và nếu không có sự nhất quyết đó, cuộc hôn nhân của chúng tôi sẽ không bao giờ thành hình. Tôi còn đang ở giai đoạn đầu của việc tán tỉnh, mà tôi dự đoán là sẽ lâu dài và khó khăn, khi Léda, gần như bắt ép tôi, đã hiến thân cho tôi. Nhưng sự dâng hiến đó, nơi bất cứ một người đàn bà nào khác, dưới mắt tôi, có thể được xem như là một dấu hiệu dễ dãi và có thể làm mất giá đi, vẫn giữ nơi nàng cái tánh cách quý báu và quyến rũ của những cử chỉ khích lệ và tán thành của nàng trước đây. Sau lần chiếm hữu đó, vẻ oai quyền kín đáo của nàng vẫn còn y nguyên, và nó còn được củng cố bằng tất cả sự nôn nóng của những giác quan của tôi, cho tới đó vẫn còn yên ngủ. Cũng như trước đây nàng đập mạnh vào nhu cầu cần được thông cảm của tôi, nàng cũng đánh mạnh như vậy vào lòng thèm muốn của tôi, nhưng với nhiều thiên tính và thông minh hơn. Chính do đó mà tôi khám phá ra rằng tâm hồn của nàng cũng có tánh cách phù du và dễ đổi, phù hợp với vẻ đẹp của nàng. Tôi không bao giờ chắc chắn đã chiếm hữu được nàng hoàn toàn, và ngay lúc mà tôi cảm thấy như mình tới gần được với trạng thái thỏa thích chán chường, một cử chỉ của nàng, một lời nói đột nhiên làm cho tôi lại lo sợ mất nàng một lần nữa. Những xen kẽ giữa sự chiếm hữu và nỗi thất vọng đó kéo dài cho tới ngày đám cưới. Từ ngày đó tôi yêu nàng say mê và tôi biết rằng mình cần phải, bằng bất cứ giá nào, tránh cho tình yêu đó đừng sa vô trong nỗi thất vọng và sự trống không, giống như tất cả những mối tình mà tôi đã biết qua cho đến giờ. Bị thôi thúc bởi nỗi lo sợ đó, và thế nhưng lại cưỡng lại nó, ngỡ rằng mình đã làm một cử chỉ quá dễ dãi, cuối cùng tôi hỏi cưới nàng làm vợ, tin chắc nàng ưng thuận. Trái lại nàng đáp lại sự cầu hôn của tôi bằng một lời từ chối gần như ngoài sức tưởng tượng của tôi, như thể sự cầu hôn đó là trái ngược với một nền nếp giáo dục nào đó mà tôi không được rõ.

Cùng với sự từ chối đó, tôi cảm thấy như mình đã rơi xuống đáy sâu thăm nhất của nỗi tuyệt vọng trước kia của tôi. Tôi chia tay với nàng vừa nghĩ rằng đối với tôi mọi sự đều đã hoàn tất và, nếu tôi không là một đứa hèn nhát, thì thực sự đã tới lúc tôi tự kết liễu đời mình. Vài ngày trôi qua, sau đó nàng điện thoại cho tôi bằng một giọng ngạc nhiên, hỏi tại sao tôi không còn tới thăm nàng nữa. Tôi tới tìm nàng và nàng tiếp tôi bằng vẻ khiển trách dịu dàng và trơ tráo, vì tôi đã xa nàng mà không để cho nàng có

thời giờ suy nghĩ. Nàng kết luận bằng cách nói rằng sau khi đã suy nghĩ rất nhiều, nàng cảm thấy như rốt cuộc nàng có thể nhận lời làm vợ tôi. Hai tuần sau, tôi làm lễ cưới nàng.

Đó là một thời kỳ hạnh phúc hoàn toàn mà tôi chưa từng biết qua. Tôi yêu say đắm Léda và đồng thời tôi tiếp tục lo sợ không còn yêu nàng nữa, và nàng thì cũng sẽ bớt yêu tôi.

Thế nên tôi tìm đủ mọi cách để sáp nhập vào nhau cuộc đời hai đứa chúng tôi, để tạo ra những ràng buộc giữa hai đứa. Vì biết nàng ít học, trước hết tôi đồng ý với nàng một chương trình giáo dục thẩm mỹ, và thuyết phục nàng rằng nàng thích học bao nhiêu tôi thích dạy bấy nhiêu. Tôi ngạc nhiên khám phá ra rằng nàng tỏ ra ngoan ngoãn và biết đi đầu một cách khác thường. Chúng tôi thỏa thuận với nhau thiết lập một thời khắc biểu và một chương trình học tập, và tôi tìm cách nhét vô đầu nàng và làm cho nàng ưa thích tất cả những gì tôi biết và ưa thích. Tôi không biết nàng có thể theo dõi và hiểu lời giảng của tôi tới mức nào, chắc hẳn là kém hơn tôi nghĩ nhiều. Nhưng, cũng như thường lệ, do vẻ oai quyền kín đáo và đặc biệt của nàng, tôi cảm thấy như mình đã thắng lợi khi nàng chỉ nói một cách giản dị: “Điệu nhạc đó làm em ưa thích, bài thơ đó hay đẹp... Anh đọc lại đoạn đó cho em... Anh để lại đĩa hát đó...” Ngoài ra, để trámi thời giờ, tôi dạy nàng tiếng Anh, môn học mà nàng đã tiến bộ thấy rõ, vì nàng có một trí nhớ dai và một năng khiếu bẩm sinh. Đọc, cắt nghĩa, những bài học đầu trở thành hấp dẫn và quý báu vì sự ân cần không sai chuyển, vì niềm trìu mến và thiện chí mà nàng đã dành cho việc học tập. Tới mức mặc dầu nàng là học trò và tôi là thầy, chính tôi mới là người cảm nhận ra được, trong một vài ý nghĩa nào đó, những rung động của một người tiến triển trong môn học mà mình theo đuổi. Và đi đầu đó được giải thích bằng sự kiện là giữa chúng tôi, môn học đó chính là tình yêu, và tôi cảm thấy như mỗi ngày tôi một chiếm hữu nó nhiều hơn.

Thế nhưng, ngoài những sở thích của chúng tôi đã trở thành giống nhau và những mối thiện cảm từ đó đã hòa hợp với nhau, đi đầu vẫn còn làm nền tảng vững chắc nhất cho hạnh phúc của chúng tôi, chính là việc chần gởi giữa hai đứa. Tôi có nói rằng vẻ đẹp của nàng, một đôi khi có bị làm xấu bớt bởi những lần co giật của khuôn mặt và thân hình, vẫn không hề giảm sút trong suốt thời gian chần gởi. Tôi sẽ nói thêm là sự thích thú mà tôi cảm thấy về vẻ đẹp đó từ nay là cái cực mà quanh đó xoáy cơn lốc của đời

tôi, trước kia mù mịt và hung cu ồng, giờ đây trở nên sáng lạn, dịu dàng và đầu đặn một cách dễ chịu. Đã bao lần, nằm trên giường bên cạnh nàng, tôi phủ lên người nàng bằng mắt nhìn của tôi. Đã bao lần, trong khi nàng nằm dài, đầu vùi vô gối, tôi đã cuốn vô và tháo ra những sợi tóc dài mềm mại màu vàng của nàng, hoài công tìm cho ra được cái ý nghĩa khó hiểu của sự chuyển động đã khiến cho tóc mở ra và bung lên. Đã bao lần tôi đã nhìn ngắm cặp mắt xanh lơ bát ngát của nàng, và thầm hỏi không hiểu sự huyền bí của nét nhìn từ tốn và dịu dàng của chúng được làm bằng những gì. Đã bao lần, sau khi hôn nàng một hồi lâu và một cách nồng nàn, tôi so sánh cái cảm giác còn lưu lại trên môi tôi với nét môi của nàng, hy vọng khám phá ra ý nghĩa của nụ cười kiều bạc nhẹ nhàng, sau cái hôn, đã mơn man khoe miệng rộng quanh quẹo của nàng, giống như nụ cười xưa cũ của những bức tượng cổ Hy Lạp.

Cuối cùng tôi khám phá ra được một điểu huyền bí lớn lao – hay ít ra cũng có vẻ như vậy – huyền bí không kém gì những điểu huyền bí của tôn giáo, theo như lòng tôi nghĩ, một điểu huyền bí mà trong đó cặp mắt và tinh thần của tôi vốn quen với việc thẩm mỹ, đã phải thất lạc và bỏ cuộc giống như trong một không gian dễ cảm và không giới hạn. Léda như hiểu rõ tất cả sự quan trọng mà lòng yêu kính đó đã có nơi tôi, và nàng phó mặc cho tình yêu với cùng thái độ ngoan ngoãn không hề mệt mỏi đó, cùng sự ân cần khôn ngoan mà nàng dành để ghi nhận những lời giảng dạy của tôi.

Giữa một sự vạn hạnh toàn diện tới mức đó, đáng lẽ tôi phải kể tới một khía cạnh đặc biệt nơi thái độ của vợ tôi, khía cạnh mà tôi đã từng đề cập: thiện chí của nàng. Hẳn nhiên, tình yêu nơi nàng không có tánh cách hời hợt giống như tôi và, trong cách cư xử nàng dành cho tôi, có một thiện chí thực sự mặc dầu kín đáo cốt làm cho tôi được hài lòng, ưa thích, kể cả một đôi khi nhằm dụ hoặc tôi. Đúng là những gì mà người ta quen gọi với một ít khinh thường: thiện chí. Thế nhưng ít khi tình cảm đó lại không che giấu một yếu tố, có thể dù bằng cách tình cờ để lộ ra, làm cho tình cảm đó trở thành không thực và làm phương hại tới các hậu quả của nó; một cái gì có thể đi từ những mối bận tâm giản dị thuộc đủ loại và được che đậy, tới sự đạo đức giả và phản bội. Nhưng tôi chấp nhận thiện chí đó như là bằng chứng cho tình yêu của nàng và bây giờ tôi không bận tâm khám phá những gì nó che đậy và tìm hiểu nó có thể có một ý nghĩa nào. Sự thực tôi đã quá hạnh phúc để tránh được lòng ích kỷ. Lần đầu tiên trong đời tôi tin chắc

mình đang yêu, và với mỗi nhiệt tình quen thuộc và có phần nào lộ liễu, tôi cũng gán cả cho nàng cái tình cảm đang ngự trị trọn vẹn trong tôi.

Tôi chưa bao giờ nói với vợ tôi về những tham vọng văn chương của tôi, vì tôi cho rằng nàng không đủ khả năng để hiểu và, ngoài ra, tôi cảm thấy xấu hổ để thú nhận rằng đó mới chỉ là những ước vọng, tức là những thử thách cho tới nay vẫn chưa đem lại kết quả nào. Năm đó, chúng tôi trải qua mùa hè trên bờ biển và, vào khoảng giữa tháng chín, chúng tôi bắt đầu thảo luận những kế hoạch giành cho mùa thu và mùa đông. Tôi không rõ lúc bấy giờ tôi đã đề cập như thế nào tới những công việc vô hiệu của tôi, có lẽ trong khi nói về thời gian ăn không ngủ rồi lâu dài mà cuộc hôn nhân đã buộc tôi phải như vậy.

“Nhưng kìa, Silvio, sao trước đây anh không nói cho em biết?” nàng kêu lên.

Tôi trả lời rằng cho tới nay tôi vẫn chưa bao giờ nói chuyện đó với nàng là vì tôi chưa hề viết được một cái gì đáng kể. Nhưng nàng, với vẻ dễ thương cố ý vốn quen thuộc nơi nàng, đã nhất quyết bắt tôi đưa cho nàng coi một trong số những tác phẩm của tôi. Tôi cảm thấy ngay tức khắc rằng sự tò mò của nàng đã hấp dẫn tôi một cách khác thường, và kỳ thực sự nhận xét của nàng tỏ ra quan trọng không kém và có thể hơn cả nhận xét của một nhà phê bình chuyên nghiệp. Tôi biết rất rõ rằng nàng ít hiểu biết, và sở thích của nàng tỏ ra bấp bênh, sự tán thưởng hay lời chỉ trích của nàng vì vậy không một giá trị nào hết và thế nhưng, kể từ nay, việc tôi có tiếp tục sáng tác hay không là tùy thuộc nơi nàng. Trước sự nài ép của nàng, tôi chỉ cưỡng lại cho có lệ và, sau khi lặp lại rằng đó là những gì không quan trọng bởi vì chính tôi đã chối bỏ chúng, tôi đồng ý đọc cho nàng nghe một truyện ngắn, được viết cách đây độ hai năm. Không hiểu có phải do nơi sự nồng nhiệt của lời nài ép, hay là do nơi sự hiện diện của nàng, tôi cảm thấy hình như, khi đọc lại, truyện ngắn của tôi không tới nổi tệ như là tôi đã nghĩ trước đây. Vì vậy tôi tiếp tục đọc bằng một giọng vững



vàng và chan chứa tình cảm hơn, vừa thỉnh thoảng nhìn lên nàng. Nàng chăm chú lắng nghe tôi đọc, có vẻ thản nhiên hoàn toàn. Khi dứt lời, tôi quăng những tờ giấy sang bên cạnh và nói:

“Như em thấy, anh có lý... nó không đáng được nói tới!”

Và tôi chờ đợi lời phán đoán của nàng với một nỗi lo lắng khác thường. Nàng im lặng một lúc như để tập trung tư tưởng, sau đó bằng một giọng quả quyết, nàng cho tôi biết rằng sự sai lầm lớn nhất của tôi là đã xem thường tài năng của mình. Mặc dầu có rất nhiều khuyết điểm tân truyện của tôi đã làm cho nàng ưa thích vô cùng, và nàng đưa ra nhiều lời bình luận để giải thích và biện minh cho sự thú vị mà nàng đã cảm thấy. Đó không phải là một sự phán đoán đích đáng – như chúng ta đều rõ – thế nhưng tôi cảm thấy an ủi một cách đặc biệt. Đột nhiên những lý lẽ của nàng, vốn là của một người thông thường với những sở thích thông thường; đối với tôi, hình như rất có thể sánh ngang với những lý lẽ của những nhà văn học am tường; rốt lại nơi tôi có lẽ có một sự tự kiểm thảo thái quá tỏ ra có hại hơn là có lợi, và những gì thiếu thốn nơi tôi cho tới nay chắc hẳn ít phải là tài năng hơn là một sự khích lệ thấm thiết, giống như sự khích lệ mà nàng đã dành cho tôi hiện tại. Những thắng lợi đạt được trong gia đình, giữa những người mà linh cảm dành cho nhau đã khiến trở nên rộng lượng và thiên vị, bao giờ cũng có một cái gì sai lầm và đáng xấu hổ. Một người mẹ, một người chị, một người vợ bao giờ cũng sẵn sàng thừa nhận cho chúng ta cái giá trị mà người khác nhất quyết từ chối, nhưng đồng thời những lời tán tụng của họ cũng không đủ cho chúng ta, và đôi khi đối với chúng ta chúng có vẻ cay đắng nhiều hơn một lời chỉ trích công khai. Vậy mà tôi không cảm thấy một cái gì tương tự như vậy đối với vợ tôi. Tôi có cảm tưởng rằng truyện của tôi thực sự làm nàng ưa thích, và đi đâu đó hoàn toàn nằm bên ngoài tình cảm mà nàng đã dành cho tôi. Mặt khác, những lời tán tụng của nàng tỏ ra khá kín đáo và có duyên có lẽ không có vẻ chỉ là những lời dối trá thành kính. Cuối cùng tôi hỏi nàng gần như với vẻ rụt rè:

“Tóm lại, em có nghĩ rằng anh cần phải tiếp tục, cần phải trì chí hay không? em hãy cẩn thận cân nhắc từng chữ... anh đã làm việc không kết quả ít ra cũng mười năm rồi... Nếu em biểu anh tiếp tục anh sẽ tiếp tục, nhưng nếu em biểu anh dừng lại, anh sẽ không bao giờ còn đụng tới cây viết nữa...”

Nàng bật cười:

“Anh lại bắt em nhận lãnh một trách nhiệm lớn lao!”

Tôi nài nỉ:

“Em hãy nói với anh như với một người xa lạ, chớ đừng như nói với chồng em, hãy nói những gì em nghĩ...”

“Nhưng em đã nói rồi,” nàng trả lời, “anh cần phải tiếp tục.”

“Thực à?”

“Thực.”

Nàng im lặng một lúc kể nói thêm:

“Nè anh, mình sẽ làm như vậy: thay vì trở về La mã, mình sẽ đi Toscane một vài tháng, ở lại biệt thự; ở đó, anh sẽ bắt tay vào việc và em tin chắc anh sẽ viết những gì tuyệt diệu...”

“Nhưng em sẽ buồn chán?”

“Tại sao? Anh sẽ ở đó, và với lại đối với em đó sẽ là một sự thay đổi, đã bao nhiêu năm rồi em chưa bao giờ tìm thấy được một chút yên tĩnh...”

Tôi cần phải nói là không phải những lý lẽ và lời khích lệ của nàng đã thuyết phục được tôi, nhưng chính là một niềm dự đoán. Tôi nghĩ rằng đây là lần đầu tiên trong đời, tôi đã tìm ra được một vì sao tốt và bằng mọi cách tôi cần phải tạ ơn sự gia hộ bất ngờ của vận may dành cho tôi. Tôi đã tìm thấy nơi vợ tôi tình yêu mà từ lâu tôi hoài công ao ước; giờ đây, sau tình yêu, chắc hẳn tới phiên sự sáng tạo nghệ thuật. Cuối cùng tôi cảm thấy mình đang đi trên con đường tốt đẹp, và tất cả những lợi ích do sự gặp gỡ giữa chúng tôi vẫn chưa hao mòn.

Tôi hôn Léda, vừa quả quyết với nàng bằng một giọng pha trò rằng kể từ nay nàng sẽ là Nàng thơ của tôi. Nàng có vẻ như không hiểu câu tôi nói và hỏi lại một lần nữa tôi quyết định ra sao. Tôi trả lời, thể theo lời khuyên bảo của nàng, hai đứa sẽ tới ở lại biệt thự trong vài ngày. Và, một tuần lễ sau đó, hai đứa rời Riviera để đi Toscane.

Biệt thự được dựng lên trong một lòng chảo dưới chân những ngọn núi thấp đổ xuống một cánh đồng trũng rộng lớn. Một khu vườn nhỏ cây cối um tùm bao chung quanh thế nào mà mọi tầm mắt đều bị che khuất, cho dù nhìn từ cửa sổ của tầng lầu cao nhất; người ta tưởng rằng mình đang ở, không phải nơi giáp giới một cánh đồng rải rác những nông trại và được cắt thành những ruộng lúa hình vuông, mà đúng hơn ở tận cùng một khu rừng rậm, nơi một chốn ẩn cư đích thực. Cách biệt thự không bao xa, trong thôn quê, có một thị trấn rộng lớn. Thành phố gần nhất, trái lại, cách một giờ xe bò, nằm trên đỉnh một ngọn núi nhìn xuống bên trái ngôi nhà chúng tôi: đô thị trung cổ được bao quanh bởi những bờ lũy chơm chớm với những lâu đài, nhà thờ, tu viện, viện bảo tàng; nhưng như người ta thường trông thấy tại Toscane, nó nghèo nàn và vắng lặng hơn thị trấn tân thời của giới hạ lưu mọc lên trên cánh đồng vì những lý do thương mại.

Biệt thự được xây cất cách đây chừng một thế kỷ, ít ra cũng căn cứ theo bềcao và sự sầm uất của cây cối trong vườn. Nó trông đơn giản và cân đối, gồm ba tầng lầu với ba cửa sổ phía trước. Trước cửa chính, trải dài một khoảng đất rộng lớn trải sạn, được che mát nhờ hai cây mao lật; một lối đi uốn lượn từ đó ra tới cửa song sắt của khu vườn và quá hơn nữa, dọc theo bức tường bao quanh lâu đài, ra tới đường cái. Khu vườn thì không rộng, như tôi đã nói, nhưng dày đặc và đầy bóng mát; ranh giới của nó không được rõ rệt, ngoại trừ ở một phía. Ở những phía khác người ta đi từ bóng mát của khoảng rừng thấp ra nơi khí trời khoảng thoáng của những cánh đồng trũng rộng mà không gặp phải những hàng rào hay những rào cản nào khác. Hai phần đất, với nhà cửa ruộng nương, phụ thêm vô đất đai của chúng tôi, và nông trại của những tá điền vươn lên nơi mép bìa của khu vườn trên một ngọn đồi nhỏ, từ đó người ta sẽ no mắt nhìn cả cánh đồng rộng bát ngát. Từ ngôi biệt thự, chúng tôi nghe mà không trông thấy những

nông dân, với giọng cộc lốc, thúc những con ngựa làm việc, và thường trông thấy những con gà mái của các tá điền lan tràn trong khu vườn và tới mổ thóc tận ngôi biệt thự.

Bên trong, biệt thự đầy những đồ đạc cũ kỹ được chọn đóng theo tất cả các kiểu của thế kỷ vừa qua, từ thời Đế chính cho tới thời “Hiện đại”. Gia chủ gần đây nhất, bà ngoại tôi, đã chết thọ gần một trăm tuổi, sau khi đã gom góp, với một tính keo kiệt và mức kiên nhẫn của loài kiến, khá nhiều đồ đạc có thể trang hoàng một căn nhà cũng lớn như vậy. Những căn phòng vì vậy đã chứa số đồ đạc hai lần nhiều hơn, và những cái rương, những tủ áo, những rương sập đầy nhóc một mớ đồ vật muôn hình ngàn trạng: chén đĩa, quần áo, đồ lát vật, nùi dẻ, giấy cũ, dụng cụ, đèn sáp, tập ảnh và hàng ngàn thứ khác. Các phòng ngủ thì rộng lớn và tối tăm, với những cái giường có màn treo, những tủ áo có ngăn kéo to lớn, những bức chân dung nám đen của những người trong gia đình. Ngoài ra, còn nhiều phòng có thể được dùng làm phòng khách, một tủ sách với nhiều ngăn đầy những cuốn sách cũ, phần lớn là những bộ đi tập của các giáo phụ, những cuốn niên giám và những bộ tạp chí. Một bàn bi-da, mặt nỉ đã rách, chỉ còn lại một vài cây cơ và không còn một trái bi nào, chiếm một căn nhỏ bỏ trống. Giữa những đồ vật đã nứt nẻ lâu đời, trong nơi thiếu khoảng trống này, chúng tôi lưu động một cách khó khăn như thể đồ đạc là những người cư ngụ thực sự trong biệt thự, và chúng tôi là những kẻ ngoại nhập. Dù vậy tôi cũng dọn dẹp được một phần phòng khách nơi tầng thứ hai, vừa tạo lại cho nó bộ mặt cũ với đồ đạc đẹp mắt thời Đế chính, và tôi sắp xếp thành phòng làm việc của tôi. Chúng tôi mỗi đứa chiếm một phòng ngủ, và vợ tôi chọn làm chỗ nghỉ ngơi, phòng khách dưới nhà, nơi còn lại hai ghế dựa tiện nghi duy nhất của ngôi nhà.

Ngay ngày đầu tiên, chúng tôi bắt đầu sống một cuộc đời rất mực thướt, cẩn mẫn và gần như là nếp sống tu viện. Buổi sáng, chị ở đem điễm tâm vô phòng vợ tôi và chúng tôi dùng bữa chung với nhau, nàng ngồi trên giường, còn tôi ngồi ở đầu giường. Sau đó, chúng tôi dùng cà phê ngoài trời, trên một cái bàn bằng đá đeo thô kịch dưới bóng cây mào lật. Sau đó chúng tôi trèo lên phòng để nghỉ ngơi giây lát. Giờ dùng trà lại tập hợp chúng tôi một lần nữa nơi phòng khách của tầng dưới, và sau đó chúng tôi đi dạo. Chúng tôi không thường hay đi dạo; tại Tuscanne, nơi nào đất đai được trông rọ, nơi đó giống một vườn cây không ghế dài và lối đi nhiều

hơn là thôn quê. Chúng tôi đi theo một vài nẻo đường không nhất định, xuyên qua những cánh đồng, từ nông trại này tới nông trại khác; hoặc chúng tôi bước trên bờ dốc cỏ mọc của con kinh chảy qua cánh đồng suốt theo chiều dài của nó; hoặc chúng tôi men theo con đường lớn, nhưng không bao giờ đi tới thị trấn hay là thành phố. Sau khi đi dạo trở về, cuộc đi dạo không bao giờ lâu quá một tiếng đồng hồ, tôi dạy vợ tôi học Anh văn, sau đó, nếu còn thời giờ, chúng tôi lớn giọng đọc sách cho nhau nghe. Sau bữa ăn tối, chúng tôi lại đọc sách trở lại hay chuyện trò với nhau. Cuối cùng, mỗi đứa đi lên phòng ngủ của mình khá sớm, hay nói đúng hơn tôi đi theo vợ tôi vào phòng ngủ của nàng. Đó là giờ phút yêu đương, mà nghĩ cho cùng, cả ngày chúng tôi hướng về

Tôi nhận thấy bao giờ vợ tôi cũng tỏ ra sẵn sàng và ngoan ngoãn, như thể, sau bao nhiêu giờ vất vả, nàng cảm thấy hai đứa cần giải khuây và cần được tưởng thưởng. Trong căn phòng rộng lớn, tối tăm đó, những cửa sổ mở toang ra bầu trời đêm thôn quê im lìm thăm thẳm, một đôi khi có vài tiếng chim kêu, tình yêu của chúng tôi bùng lên tức khắc và cháy sáng lâu dài, lặng lẽ, sáng rõ, sống động, giống như lửa của những ngọn đèn dầu lâu đời, trước đây đã thắp sáng những căn phòng tối om này. Tôi cảm thấy thương yêu vợ tôi ngày một nhiều hơn, tình cảm của tôi được nuôi dưỡng và tăng cường ngày càng nhiều; và về phần nàng, hình như không bao giờ cái kho tàng của vẻ ân cần dịu dàng và gợi dục nơi nàng bị cạn sạch. Chính những đêm đó đã giúp tôi lần đầu tiên, và có lẽ cũng là lần cuối cùng trong đời, đi sâu vô ý nghĩa mà mỗi đam mê chồng vợ có thể có được: sự pha trộn giữa niềm sùng mộ nồng nàn và dục tình chánh đáng, giữa sự chiếm hữu độc quyền, không giới hạn và niềm vui tự tin phát sanh từ chính sự chiếm hữu đó. Lần đầu tiên, tôi cảm thấy mình là chủ, cái tình cảm mà người đàn ông đôi khi đã gán một cách lộ liễu cho những mối liên hệ vợ chồng, họ nói “vợ tôi” giống như họ nói “nhà tôi”, “con chó của tôi”, “chiếc xe của tôi”.

Tôi ở lại với vợ tôi tới khuya; một đôi khi, chỉ một đôi khi thôi, tôi ngủ bên cạnh nàng, và trở lại phòng vào rạng sáng.

Trái lại, công việc của tôi diễn tiến ít tốt đẹp hơn, mặc dầu những điều kiện rất thuận lợi. Tôi nuôi trong đầu ý nghĩ viết một tân truyện dài hay là một cuốn tiểu thuyết ngắn mà đầu đề, chuyện hôn nhân của tôi, làm cho tôi say mê. Đó là câu chuyện về hai đứa, vợ tôi và tôi, tôi cảm thấy như tôi đã

có nó hoàn toàn trong đầu, được phân chia rõ rệt thành từng h ố, và như vậy có thể được viết ra một cách thực là dễ dàng. Nhưng khi tôi ng ắ xuống và bắt đầu viết, sự việc trở nên rối rắm. Khi thì trang giấy đ ầy những bôi xóa, khi thì tôi nhận thấy mình đã ghép một số câu trừu tượng, không h ền, nếu đã viết chúng li ền một mạch; hay là, sau khi đã viết một vài hàng, tôi dừng lại và cứ ng ắ bất động, miệt mài trước trang giấy trắng như thể tôi đang nguy nghĩ ghê lắm, nhưng trong thực tế đầu óc tôi trống rỗng và tâm h ền tôi lơ lơ. Tôi có óc phê bình rất bao quát, và trong nh ều năm tôi đã làm công việc phê bình trên các tạp chí và nhật báo; tôi ý thức mau lẹ là công việc của tôi không những đã không tiến triển mà còn mỗi ngày một thêm sa sút. Mới đây tôi còn tập trung được tinh th ầy nơi một lý luận, và khai triển nó một cách hấp dẫn mà không bao giờ, đúng vậy, đạt tới một sự thi vị, nhưng vẫn giữ được một bút pháp sáng sủa và khá bay bướm. Giờ đây không chỉ có lý luận đã rời khỏi tôi, mà cả sự làm chủ lấy bút pháp của mình cũng không còn nữa. Một cách miễn cưỡng, một mảnh lực tai hại gom góp trên trang giấy của tôi những sự lập đi lập lại, những lỗi văn phạm, những đoạn tối nghĩa, và khắp kh ểnh những tính từ không thích đáng, những thành ngữ khoa trương, những sáo ngữ, những điển tích. Nhưng trên hết, tôi cảm thấy rõ ràng những gì là khuyết điểm nơi tôi, đó chính là giọng văn, hơi thở đầu đặn và nhịp nhàng đó của văn xuôi đã nâng đỡ và đi ầu tiết thi ca. Tôi còn nhớ là, trước kia, tôi đã đạt được giọng văn đó, đúng ra rất mực thước và ôn t ền, nhưng dù vậy cũng tỏ ra rất phù hợp. Giờ đây tôi đã đánh mất nó, giọng văn trở nên vấp vấp, ấp úng; tôi rơi vào một sự lải nhải không đầu không đuôi, và lạt lẽo.

Có thể tôi sẽ bỏ dở công việc của tôi, tình yêu mà tôi dành cho vợ cũng đủ cho hạnh phúc của tôi, nếu chính nàng không nài ép tôi c ần phải kiên trì. Không có ngày nào nàng lại không hỏi tôi với vẻ ân c ần tha thiết và eo xách, công việc của tôi đã tới đâu r ồi, và tôi thì cảm thấy xấu hổ nếu thú nhận với nàng là nó không nhúc nhích một chút nào hết, tôi trả lời lơ mơ rằng nó tiếp tục một cách đầu đặn.

Nàng có vẻ dành cho công trình đó nh ều tánh cách quan trọng, như đối với một cái gì mà nàng có trách nhiệm, và mỗi ngày tôi một cảm thấy thêm rằng tôi c ần phải hoàn thành một cách tốt đẹp cốt chuyện đó, dành cho nàng nh ều hơn là dành cho tôi. Đó là một chứng tích của tình yêu mà tôi c ần phải mang lại cho nàng, một cách chứng tỏ sự thay đổi sâu xa, mà sự

hiện diện của nàng đã đem lại cho đời tôi. tôi không muốn nói những lời nào khác khi hôn nàng, tôi khẽ nói với nàng, rằng từ nay nàng sẽ là Nàng thơ của tôi. Với câu hỏi thường ngày của nàng về thời khắc biểu buổi sáng của tôi, cuối cùng, nàng đã áp đặt cho tôi một quy tắc danh dự mà nàng không hay biết. Cũng gần giống như cô tình nhân trong chuyện truy ền kỳ đã yêu cầu chàng hiệp sĩ mang về cho mình loại đá luyện kim và giết chết con rồng, và người ta không bao giờ thấy có chuyện truy ền kỳ nào mà chàng kỳ mã thất bại và hối hận trở về tay không, vừa thú nhận mình không thể tìm ra loại đá luyện kim và đã thiếu can đảm đương đầu với con quái vật. Tánh cách đặc biệt nơi sự đòi hỏi của Léda khiến cho quy tắc danh dự đó còn trở nên khẩn thiết và quyết liệt hơn nữa; đó không phải là sự eo xách của một người đàn bà có học, ý thức được những khó khăn của việc làm tri thức, mà là của một cô nhân tình ít học và hồn nhiên, chắc hẳn đã tưởng tượng rằng viết văn rốt lại chỉ giản dị là một vấn đề ý chí và chuyên cần. Một hôm nhân cuộc đi dạo thường ngày giữa hai đứa, tôi tìm cách chỉ cho nàng thấy những chương ngại rất nhiều và những khó khăn thường xuyên của sự sáng tạo văn chương, nhưng tôi nhận thấy tức khắc là nàng không thể hiểu được lời tôi.

“Em không là nhà văn,” nàng nói sau khi lắng nghe tôi, “và em không có những tham vọng văn chương, nhưng nếu có, em cảm thấy có không biết bao nhiêu đi ều để nói... trong những đi ều kiện hiện tại của anh em tin chắc là em sẽ nói một cách rất hay những đi ều đó!...”

Nàng liếc sang bên cạnh và sau đó nói thêm bằng một vẻ ỡn ẹo, thoáng một chút nghiêm trọng.

“Anh nên nhớ là anh có hứa viết cho em một câu chuyện, trong đó em giữ một vai trò, giờ đây anh cần phải giữ lời hứa.”

Tôi không trả lời gì hết nhưng không thể ngăn mình dừng nghĩ tới, ni ềm với giận dữ, bao nhiêu trang giấy đầy nét bôi xóa và những hàng chữ chẳng chít chất đống trên bàn viết của tôi.

Tôi nhận thấy sau khi trải qua đêm cùng với vợ tôi, sáng hôm sau, tôi cảm thấy tôi hay lo ra và lười biếng; khi tôi bắt tay vô việc, đầu tôi trống rỗng, tôi không biết cảm giác nào đã khiến cho cái óc trở nên nhẹ bồng, tay chân thiếu trọng lượng. Những mối liên hệ tinh thần giữa hai đứa thường khi không được rõ rệt, trái lại những mối liên hệ thể xác, nhất là ở vào lứa



tuổi thành niên, nếu người đàn ông lành mạnh và thẳng băng, to ra mình bạch hoàn toàn. Tôi không cần phải nhiều thời giờ cũng không cần suy nghĩ nhiều để, dù đúng hay sai, gán cho sự mệt mỏi thể xác cảm thấy sau một đêm chăn gối, nguyên nhân khiến tôi không thể làm việc, không thể chú tâm vào câu chuyện, bị sự biếng nhác lôi cuốn. Đôi khi, tôi đứng lên khỏi bàn giấy và soi kiềng: trên các thớ thịt dãn ra của khuôn mặt, trong đôi mắt thâm quầng với cái nhìn mở đục, trong sự uể oải và đã dươi của tất cả những cử động nơi tôi, tôi thực sự nhận ra sự thiếu vắng sức sống mà tôi cảm thấy nơi tôi mỗi đêm, khi tôi nằm dài trên giường và ôm siết vợ tôi. Nếu ngồi viết cự tuyệt lại, đó chính vì đêm rồi tôi đã xài phí hết cả sức năng động của tôi, và tôi ý thức được rằng những gì tôi trao cho vợ tôi, tôi đã rút mất cũng chừng đó nơi sức làm việc của mình. Đó không phải là một ý nghĩ chính xác, ít ra cũng không chính xác bằng sự trình bày của tôi hiện tại, mà đó là một cảm giác mơ hồ, một mối hồ nghi không dứt, gần như là một mối ám ảnh khởi đầu. Sức sáng tạo của tôi, tôi thầm nghĩ, mỗi đêm đầu vơi bớt từ nơi trung tâm thân thể của tôi và ngày hôm sau nó không còn đủ sức để xâm chiếm đầu óc tôi nữa. Như người ta cũng thấy, sự ám ảnh sắp xếp thành những hình ảnh, những so sánh, những ẩn dụ cụ thể tạo cho tôi một cảm giác hữu hình và gần như xác thực về sự bất tài của tôi.

Những mối ám ảnh của chúng ta một đôi khi khép lại bên trong chúng ta, giống như những mụn nhọt, không thể làm miệng được, đã ung mủ chần chập cho tới khi vỡ ra một cách ghê gớm, nơi những người lành mạnh hơn, các mối ám ảnh tìm cách biểu lộ một cách hoàn toàn. Những ngày trôi qua, tôi trải qua những đêm yêu thương vợ tôi, ban ngày tôi nghĩ rằng mình không thể làm việc, vì đúng là tôi yêu nàng. Ngoài ra cũng cần phải nói là sự ám ảnh đó đã không biến đổi gì hết những tình cảm của tôi, không làm biến đổi nhiều hơn những cảm kích thuộc về thể xác của tôi, trong khi ân ái tôi quên đi mối ám ảnh của mình vì sức sống động tạm thời và háo hức gần như tạo cho tôi ảo tưởng rằng tôi khá mạnh để thực hiện cùng một lúc sự chiếm hữu và sự làm việc.

Nhưng theo với ngày lên, sự ám ảnh lại tái hiện, và khi đêm xuống tôi lại ảo tưởng phù du về sức mạnh không cùng của mình. Cuối cùng, sau một thời gian quay tròn trong cái vòng lẩn quẩn đó, một đêm kia tôi quyết định thổ lộ cùng vợ tôi. Điều khiến tôi phải hành động như vậy chính là ý nghĩ rằng nàng là người đã bài ép tôi viết, và nếu nàng thực sự muốn tân truyện

đó thành hình, nàng sẽ hiểu và chấp nhận những lý lẽ của tôi. Khi chúng tôi nằm bên cạnh nhau:

“Nè em,” tôi thẫn thờ nói, “anh cần phải nói với em một điều mà anh chưa hề nói với em bao giờ.”

Trời nức và cả hai đưa đầu không bận quần áo dưới lớp mền, nàng nằm ngửa, tay chắp sau ót đầu kê trên gối nằm, tôi thì nằm dài bên cạnh. Lộ vẻ khinh khỉnh, nàng nói vừa nhìn tôi một cách nhún nhường và lẩn tránh như thường lệ.

“Anh cứ nói đi...”

“Chuyện như vậy... em muốn anh viết tân truyện đó phải không?”

“Đúng vậy.”

“Truyện sẽ nói về anh và em phải không?”

“Phải.”

“Trong hoàn cảnh hiện tại, anh sẽ không bao giờ viết được chuyện đó.”

“Hoàn cảnh nào?”

Tôi ngập ngừng một lúc và kể đó:

“Đêm nào, chúng ta cũng yêu nhau, phải không? Anh nghĩ rằng tất cả sức lực anh cần phải có để viết lách, anh đã đem xài hết với em. Nếu cứ tiếp tục như vậy, anh sẽ không bao giờ hoàn thành được công việc...”

Nàng nhìn tôi bằng đôi mắt mở lớn, xanh lơ bát ngát của nàng, hình như để cố gắng tìm hiểu:

“Nhưng như vậy thì những nhà văn khác phải làm sao?”

“Họ làm sao à? Anh làm sao biết được, dù vậy anh cũng hình dung rằng ít ra trong giai đoạn viết lách họ không gần gũi với đàn bà.”

“Nhưng còn D’Annunzio<sup>®</sup>,” nàng nói, “em nghe nói ông ta có không biết *bao nhiêu là nhân tình*. Ông ta làm cách nào đây?”

“Anh không biết ông ta có nhiều nhân tình hay không. Có một vài cô nhân tình được mọi người nói tới, mà bắt đầu trước hơn ai hết bởi chính ông ta, nhưng theo anh, ông ta biết rất rõ cách sắp xếp... Sự kiêng cử của Baudelaire<sup>®</sup>, dù sao, cũng được nhiều người biết tới...”

Nàng không trả lời; tôi cảm thấy lý lẽ của tôi trở nên lố bịch một cách khổ sở, nhưng vì đã trót khơi mào vấn đề tôi chỉ còn cách đi cho tới cùng

mà thôi. Tôi lên tiếng trở lại bằng một giọng dịu dàng và âu yếm.

“Nè em, anh không nhất quyết phải viết cho bằng được tân truyện đó, cũng như nói một cách tổng quát, trở thành một nhà văn. Đối với anh, đi đâu đáng kể chính là tình yêu của chúng ta...”

Nàng vội vã trả lời, vừa nhú mào:

“Nhưng còn em, thì trái lại, em muốn anh hãy viết, và trở thành một nhà văn.”

“Tại sao?”

“Bởi vì anh đã là một nhà văn rồi,” nàng nói với một vẻ có phần nào lúng túng và gần như tức giận. “Em cảm thấy anh có thể viết bao nhiêu là chuyện... Với lại, anh cần phải làm việc như mọi người, anh không thể sống ăn không rồi như vậy, chỉ bằng lòng với việc chăn gối với em mà thôi... Anh cần phải trở thành một nhân vật.”

Nàng lúng túng trong việc dùng chữ, rõ ràng là nàng không biết diễn tả ra sao cái ý chí bướng bỉnh của nàng, muốn trông thấy tôi làm theo ý định của nàng.

“Không, không có gì cần thiết để anh phải trở thành một nhà văn,” tôi trả lời, mặc dầu, lần này tôi có cảm tưởng mình nói láo phần nào, “anh rất có thể không phải làm gì hết, hay thay vì vậy anh sẽ tiếp tục làm những gì anh đã làm cho tới nay, đọc sách, thưởng thức, tìm hiểu, thán phục những tác phẩm của người khác và yêu em... Ngoài ra, để không phải ăn không ngồi rồi, như lời em nói, anh có thể làm một nghề khác, dành thời giờ cho một công việc gì đó...”

“Không, không, không,” nàng vội vã nói vừa lắc đầu và cả thân mình như thể toàn cả con người nàng muốn phản đối lại tôi. “Anh cần phải viết, anh cần phải trở thành một nhà văn...”

Sau những lời nói đó, chúng tôi im lặng một lúc. Kế, nàng lên tiếng trở lại.

“Nếu đi đâu anh nói là đúng, chúng ta cần phải thay đổi tất cả.”

“Nghĩa là sao?”

“Chúng ta cần phải ngừng yêu nhau cho tới bao giờ anh viết xong tân truyện của anh... và sau đó, khi nào anh viết xong, chúng ta sẽ yêu nhau trở lại.”

Tôi xin thú nhận là tôi muốn chấp nhận ngay tức khắc lời đề nghị độc đáo và hơi buồn cười đó. Sự ám ảnh của tôi vẫn còn rất mạnh mẽ và tôi đã quên những gì là ích kỷ, là lý luận sai lầm nơi nguồn gốc sự ám ảnh đó. Nhưng tôi ngăn chặn sự xúc động đầu tiên đó lại và, hôn Léda, tôi nói với nàng:

"Em yêu của anh, lời đề nghị của em là bằng chứng lớn lao nhất của tình yêu mà em có thể dành cho anh..., nhưng đối với anh, chỉ cần em đưa ra đề nghị đó là đủ rồi... Chúng ta hãy tiếp tục yêu nhau và không nên nghĩ tới những gì còn lại.

"Không, không," nàng nói một cách nhất quyết vừa xô tôi ra, "cần phải làm như vậy... với lại chính anh đã nói ra đi rồi đó..."

"Em giận à?"

"Nhưng kìa, Silvio, tại sao em lại giận? Em thực sự muốn anh viết truyện đó, chỉ vậy thôi, đừng giở trò ngu xuẩn."

Và nàng vừa nói vừa hôn tôi, như cốt để nhấn mạnh tánh cách trù mẫn nơi sự nài ép của nàng.

Chúng tôi tiếp tục như vậy một hồi, tôi thì chống đỡ, còn nàng thì nài ép, một cách không nao núng và quyết liệt. Cuối cùng tôi chịu thua:

"Được rồi, anh sẽ cố gắng... có thể anh đã lầm lạc trong cả câu chuyện này, và anh chỉ là một người không có tài viết văn."

"Anh nói sai, Silvio, và anh biết rõ đi rồi đó..."

"Được rồi," tôi cố gắng kết luận, "nó sẽ như ý em muốn, nhưng em hãy nhớ là chính em đã muốn như vậy."

"Đúng vậy."

Chúng tôi lại tiếp tục im lặng một hồi lâu, kể đó tôi làm một cử chỉ như muốn ôm lấy nàng. Nhưng nàng đã tức khắc xô tôi ra:

"Không, ngay từ chiều nay chúng ta cần phải kiêng cử."

Và cười như để chữa lại sự chua chát của lời từ chối, nàng ôm lấy khuôn mặt tôi bằng hai bàn tay dài và gầy ốm, một cách thận trọng, giống như người ta cầm cái bình quý giá.

"Anh sẽ thấy là anh sẽ viết những trang hay đẹp... em tin chắc là như vậy!"

Nàng chăm chú nhìn tôi, kể nói một cách khác thường:

“Anh có yêu em không?”

“Em hỏi anh câu đó sao?” Tôi cảm động nói.

“A thì chỉ khi nào anh đọc cho em nghe tân truyện của anh thì anh mới có thể ôm ấp em trở lại, anh nên nhớ như vậy.”

“Và nếu anh không đủ sức viết truyện đó thì sao?”

“Anh cần phải đủ sức.”

Nàng tỏ ra oai quyền, và vẻ oai quyền của nàng trông hờn nhiên và vụng về, nhưng đồng thời cũng cứng rắn, làm cho tôi thích thú một cách đặc biệt. Tôi nhớ tới chàng hiệp sĩ trong chuyện truyền kỳ mà nàng tình nhân đã yêu cầu giết con quái vật để đổi lấy tình nàng, và đem về loại đá luyện kim; lần này tôi nhớ lại truyện đó mà không cảm thấy tức giận, và gần như với niềm thần phục. Léda không biết gì hết về thơ văn, giống như nàng nhân tình chắc hẳn cũng không biết gì hết về con quái vật và đá luyện kim, nhưng chính vì vậy mà mệnh lệnh của nàng đối với tôi mới đáng quý. Nó giống như sự thừa nhận tánh cách mầu nhiệm và thiên định của mọi công trình sáng tạo. Đột nhiên tôi bị xâm chiếm bởi một sự phấn khởi bất chợt, pha trộn lẫn lộn giữa niềm tin tưởng, mối hy vọng và lòng biết ơn. Tôi đem khuôn mặt của mình gần lại với của nàng, âu yếm hôn nàng và thì thầm:

“Vì yêu em, anh sẽ trở thành một nhà văn, không phải vì tài cán của chính anh, mà vì tình yêu.”

Nàng không nói gì cả. Tôi trèo xuống giường và rời khỏi phòng.

Từ hôm đó, tôi bắt tay làm việc trở lại với một sức can đảm gia tăng, và tôi nhận thấy ngay là những tính toán của tôi đã không sai lầm, và ngay cả cho dù giữa tình yêu và sự viết lách đã không có sự liên hệ mà tôi muốn tìm thấy, mối ám ảnh bất lực đã ám ảnh tôi cho đến giờ cũng chỉ có thể bị dập tắt bằng một phương pháp khác hơn là phương pháp tôi đã chọn.

Mỗi sớm mai, ngồi trước trang giấy, tôi cảm thấy mình mạnh khỏe hơn, sống động, nhiều sức sáng tạo hơn, hay ít ra tôi cũng ngỡ mình như vậy. Cũng như trong tình yêu, niềm khát vọng lớn lao nhất của đời tôi đã được thỏa mãn, nguồn cảm hứng cũng đã mỉm cười với tôi. Mỗi ngày tôi viết từ mười tới mười hai trang liên một mạch, mau chóng và hăm hở,

nhưng không hỗn độn, lộn đầi lộn, đuôi; sau đó, cả ngày, tôi cứ ngơ ngác, choáng váng, nửa mê, nửa tỉnh, cảm thấy ngoài sự viết lách không có gì ở đời còn quan trọng đối với tôi nữa, kể cả tình yêu dành cho vợ tôi. Còn sót lại cho tôi từ những giờ bốc lửa của buổi sáng là những mớ tro tàn, những đám than hồng của một trận hỏa hoạn huy hoàng, và cho tới sáng hôm sau, cho tới ngọn lửa mới mẻ, tôi cứ ở trong tình trạng tê liệt và rã rời, đầy một nỗi hạnh phúc gần như bệnh hoạn, hồ hững với mọi đi ầu. Tôi ý thức được rằng với nhịp điệu đó tôi sẽ hoàn tất mau chóng công việc của tôi, còn sớm hơn cả mức dự đoán, và tôi nghĩ rằng mình cần phải bằng mọi cách thu gặt cho tới hạt thóc cuối cùng của vụ mùa tốt đẹp và bất ngờ đó; những gì còn lại, hiện tại, đầi không đáng kể đối với tôi.

Nói rằng tôi cảm thấy hạnh phúc là nói quá lời, đầi thời vừa không nói được gì nhiều. Lần đầi tiên trong đời, tôi sống bên ngoài chính bản thân mình, trong một thế giới quyết đối và hoàn hảo, nhịp nhàng và xác thực hoàn toàn. Trạng thái đó biến tôi trở nên ích kỷ, và tôi giả thử ví như bấy giờ vợ tôi ngã bệnh, tôi sẽ chỉ bận tâm vì phải gián đoạn việc viết lách của tôi mà thôi. Không phải vì tôi hết yêu vợ tôi, như tôi đã nói, tôi yêu nàng nhiều hơn lúc nào hết, nhưng từ nay nàng bị quản thúc trong một khu vực xa cách, và khó lui tới công việc của tôi. Tóm lại, lần đầi tiên, tôi tin chắc là mình đã tìm thấy không những hình thức diễn đạt, đi ầu mà tôi đã thử thách cả ngàn lần không thành công, mà còn diễn đạt một cách hoàn hảo và tận thiện tận mỹ. Nói cách khác, tôi có cảm giác đích xác, căn cứ theo kinh nghiệm mười năm viết lách của tôi, rằng tôi đang viết một danh tác.

Sau khi đã làm việc trọn buổi sáng, tôi trải qua buổi chiều theo cách thức thường lệ, chỉ tránh những mối cảm xúc, những sự kích động, những thú vui; bên ngoài, tôi có vẻ cách biệt hẳn với văn chương, nhưng thực tế, nơi tận cùng sâu thẳm của tâm hồn tôi, tôi mơ tưởng say sưa những gì tôi viết ban sáng và những gì tôi dự định viết vào ngày hôm sau. Kế đêm tối sự trời tối. Nơi đầu thang, giữa hai cánh cửa của phòng chúng tôi, tôi hôn vợ tôi và đi ngủ liền sau đó. Tôi ngủ với một sự bình thản không từng quen thuộc, gần như với ý thức rằng mình gom góp những sức lực dành cho công việc sáng mai. Khi thức giấc, tôi cảm thấy sẵn sàng và khoan khoái, khỏe mạnh và nhẹ nhàng, đầu đầy những ý nghĩ đã mọc lên trong khi ngủ, giống như cỏ trong đồng nội vào một đêm mưa dầm. Tôi ngồi trước bàn, chỉ do dự tổng giấy lát, và sau đó ngòi viết của tôi, như được đi đầu khiến bởi một ý nghĩ độc lập, bắt đầu chạy trên những tờ giấy từ chữ này sang chữ khác, từ dòng này sang dòng khác, như thế, giữa tinh thần tôi và nét mực nguệch ngoạc không ngừng chạy trên mặt giấy, không có sự gián đoạn, cũng không có sự khác biệt về tính chất.

Tôi có trong đầu một lọn chỉ bất tận, mà tôi chỉ có việc kéo và tháo ra sợi chỉ đang bày trên trang giấy những nét đẹp mắt màu đen và bay bướm, và lọn chỉ đó không đứt đoạn cũng không thắt nút; nó quay tròn trong đầu tôi tùy theo mức tháo ra của tôi, và tôi cảm thấy tôi càng kéo chỉ chừng nào, lọn chỉ càng có thêm chỉ chừng nấy.

Như tôi đã nói, tôi viết từ mười tới mười hai trang, đạt tới tận cùng sức chịu đựng của thể xác, lo sợ nhiều nhất là sự sung mãn tinh thần có thể vì một vài lý do bí mật nào đó đột nhiên giảm bớt hay là chấm dứt hoàn toàn. Cuối cùng, khi không còn đủ sức nữa, tôi mới đứng lên khỏi bàn viết; chân mền nhũn và đầu choáng váng, tôi tới trước một tấm kiếng và nhìn vô đó. Nhìn trong kiếng tôi trông thấy, không phải một, mà là hai ba hình ảnh của



chính mình từ từ tách ra vừa lẫn lộn vừa chùng chất lên nhau. Tắm rửa kỹ càng một hồi lâu, tôi tìm lại được sự bình tâm, mặc dầu, như tôi có nói, tôi cứ cảm thấy như mình bị ảo giác và trì độn cả ngày.

Tại bàn ăn, tôi ăn uống cào cẩu và như một cái máy, khiến tôi cảm thấy mình không còn là một con người nữa, mà là một cái máy hết nhiên liệu cần phải nạp máy lại sau hàng giờ cung cấp một năng suất cuồn cuộn nhiệt. Tôi vừa ăn vừa cười và pha trò, đi đâu này không từng quen thuộc nơi tôi, vốn thường hay tỏ ra nghiêm nghị và trầm tư. Mỗi lần vì một lý do nào đó tôi buông trôi theo sự cảm hứng của mình, có một niềm cởi mở và gần như phóng túng trong sự bộc lộ của tôi; tôi ý thức được đi đâu đó, nhưng nếu trước kia tôi cảm thấy xấu hổ vì đã buông thả như vậy, giờ đây trái lại, tôi cảm thấy hài lòng. Tôi nghĩ đó, nơi bàn ăn trước mặt vợ tôi, đang dùng bữa; sự thực tâm trí tôi đang ở một nơi khác. Cái phần ưu tú nhất của tôi vẫn còn ở nơi phòng khách của tầng lầu thứ hai, cây viết trên tay, nghĩ trước bàn viết. Phần còn lại của ngày trôi qua trong cùng một không khí hân hoan đó, ngà ngà say, không xứng và quá trớn.

Nếu tôi ít hứng khởi, ít say sưa hạnh phúc hơn, có lẽ tôi sẽ nhận ra trong sự phong phú của những ngày này sự hiện diện của thiện chí, mà một đôi khi tôi nhận thấy trong thái độ của vợ tôi dành cho tôi. Nói một cách khác, và không nhằm kết luận rằng những gì tôi đang viết không là danh tác như tôi đã tưởng, tôi có thể nghĩ là để tất cả chuyện này đã quá đẹp để còn là thực tế. Sự hoàn hảo không phải là việc của loài người; nó rất thường hay gắn liền với sự dối trá nằm trong những mối liên lạc giữa mình với người khác, hoặc là giữa mình với mình. Và quả thực sự giả dối, một khi nhằm đạt tới mục đích của nó một cách không ngưng ngừng hay hối hận, càng phải tránh những đi đâu bất thường, những khuyết điểm và những khắc nghiệt của sự thực nhiều hơn mức thận trọng dành cho một đi đâu gì đó. Vậy nên sau hơn mười năm hoài công thử thách, tôi cần phải tỏ ra dè dặt đối với sự tiến hành quá dễ dàng đó của công việc. Nhưng hạnh phúc, bằng cách làm cho chúng ta trở nên ích kỷ, cũng thường hay biến chúng ta thành vô tâm và hời hợt. Tôi cho rằng sự gặp gỡ giữa hai đứa tôi là đóm lửa gây nên trận hỏa hoạn quy mô và tốt lành này và tôi không đi quá nhận xét đó.

Tôi bị lôi cuốn vô trong công việc của tôi tới mức tôi đã không phòng bị một trận hỏa hoạn nhỏ bé, nhưng cũng quái gở đã xảy ra vào lúc đó.

Tôi có làn da rất mịn và mớ râu cứng, tôi muốn nói là rất khó cạo và thường để lại những vết đỏ. Do đó, không bao giờ tôi có thể tự cạo râu lấy và, cũng không khác gì bây giờ, tôi không thể không nhờ tới một anh thợ cạo. Tại biệt thự, cũng như tại các nơi khác, tôi sắp xếp để được cạo râu vào mỗi buổi sáng. Anh thợ cạo tới từ thị trấn gần bên, nơi anh ta làm chủ một tiệm hớt tóc duy nhất, một tiệm thật ra trông khá đơn sơ. Anh ta tới bằng xe đạp vào đúng mười hai giờ rưỡi trưa, sau khi đóng cửa tiệm vào lúc mười hai giờ. Sự xuất hiện của anh ta là dấu hiệu để tôi dừng tay làm việc. Nó cũng trùng hợp với giờ phút đẹp nhất trong ngày của tôi, với niềm hân hoan tràn ngập và thuộc hẳn về thể xác mà cảm giác làm xong bốn phen đã đem lại cho tôi. Anh thợ cạo là một người thấp, vai rộng, đầu hơi không còn một sợi tóc, với một cái cổ đầy đặn và một khuôn mặt bầu bĩnh. Thân hình mập tròn nhưng không phì nộn. Điều khiến người ta chú ý trên khuôn mặt da ngăm ngả màu vàng của anh ta, giống như dấu vết còn sót lại từ lâu của bệnh hoàng đản, chính là đôi mắt tròn to, với tròng trắng nhiều hơn tròng đen, và cái nhìn không che dấu vẻ cật vấn, ngờ ngác, và có thể là diễu cợt. Anh ta có một cái mũi nhỏ và một cái miệng rộng không môi, một đôi khi mỉm cười, để lộ hai hàm răng sứt mẻ và nám đen. Cằm anh ta núng sấu, có một đường tiều kỳ dị và chướng mắt; giống như một cái rún. Giọng nói của Antonio – tên anh ta – dịu dàng và bình thản một cách khác thường; bàn tay anh ta nhẹ nhàng và khéo léo lạ lùng, tôi đã nhận thấy như vậy ngay từ ngày đầu tiên. Đó là một người đàn ông khoảng bốn mươi tuổi, đã có vợ và năm con như về sau này tôi được biết. Đặc điểm cuối cùng: anh ta không phải là dân Toscane, mà là người Sicile, ở tại một làng nhỏ thuộc trung tâm đảo này. Vì đã quen thói mè nheo trong thời kỳ đi lính, anh ta bị bắt buộc phải lấy vợ và an cư tại thị trấn nơi mà sau đó, anh ta mở một tiệm hớt tóc. Vợ anh ta là một nông dân, nhưng ngày thứ bảy chị ta gác lại việc nông trại và tới giúp chồng cạo mặt cho nhiều khách hàng, từ các nơi lân cận tới tiệm trước ngày chúa nhật.

Antonio rất đúng giờ. Mỗi ngày vào lúc mười hai rưỡi trưa, qua cánh cửa sổ đã được mở ra, tôi nghe tiếng sỏi kêu rắc lên dưới bánh xe đạp của anh ta. Đó là lúc báo hiệu cho tôi ngừng lại việc sáng tác. Một lúc sau, anh ta gõ cửa phòng khách và tôi vui vẻ mời anh ta vô phòng. Anh ta mở cửa, khép lại một cách cẩn thận sau khi vô xong, và khẽ nghiêng mình chào tôi. Cùng lúc với anh ta, chị bầy phòng cũng mang vô một cái bình nhỏ có quay

đựng nước sôi để trên một cái bàn đầy, trên đó có cục xà bông, cái chổi phết và con dao cạo. Antonio đẩy cái bàn nhỏ lại sát ghế dựa tôi đang ngồi. Anh ta liếc con dao cạo lên miếng da một hồi lâu vừa quay lưng lại tôi, kể đó tôi trông thấy anh ta đổ một ít nước vô trong chén, nhún chổi phết vô đó, kể anh ta quậy nó trong cái đĩa xà bông một hồi lâu. Cuối cùng, giờ lên không khí cái chổi phết đầy bọt giống như một ngọn đuốc, anh ta quay về phía tôi. Anh ta không ngừng tay thoa xà bông cho tôi, liên tục cho tới lúc trọn cả phần dưới của khuôn mặt tôi trở thành một đám bọt to lớn màu trắng. Chỉ tới lúc đó anh ta mới để xuống cái chổi phết và cầm con dao cạo lên.

Nếu tôi đã mô tả tỉ mỉ những động tác tầm thường như vậy, đó là để tạo nên ấn tượng về mức chậm chạp và chính xác của những cử chỉ của anh ta, và đồng thời về sự sẵn sàng của tôi về mặt tinh thần để chịu đựng với một niềm thú vị nào đó ở sự chậm chạp và chính xác của anh ta. Vậy mà, thường lệ, tôi không thích ngồi dưới lưỡi dao cạo, và sự chi li ngu xuẩn của những anh thợ cạo làm tôi nôn nóng. Nhưng với Antonio thì khác. Đối với tôi, thời gian duy nhất có giá trị là lúc mà tôi trải qua nơi bàn viết. Sau đó, dù tôi có dành nó cho việc cạo râu, đọc sách hay chuyện trò với vợ tôi, thì nó cũng không có gì khác nhau hết, theo tôi; thời gian đó không đáng kể vì nó không liên hệ tới công việc của tôi; tôi thờ ơ đối với việc sử dụng khoảng thời gian này. Antonio thì ít nói, không giống tôi, mà sau giờ phút tập trung tinh thần và nỗ lực làm việc, tôi cảm thấy không thể cưỡng lại nhu cầu bộc lộ niềm vui của mình một cách nào đó. Do đó tôi không ngớt nói chuyện với anh ta, về những câu chuyện vụn vặt liên qua tới đời sống thị trấn và dân cư, về mùa gặt, về gia đình anh ta, về những người dư ăn dư mặc trong vùng và những chuyện khác đại loại như vậy. Một đầu đề làm cho tôi thắc mắc nhiều hơn hết, theo trí nhớ của tôi, đó chính là sự tương phản giữa nguyên quán miền Nam của anh ta với miền anh tá túc. Không có gì khác biệt nhau nhiều hơn Sicile với Toscane. Và luôn tiện, tôi đã làm anh ta hơn một lần đưa ra những nhận xét lạ lùng về miền Toscane và dân cư tại đó, những nhận xét mà tôi cảm thấy như để lộ một vài sự khinh thường và khó chịu. Nhưng Antonio thường hay trả lời với một vẻ cực kỳ chừng mực, mặc dầu với một sự chính xác đáng kể trong việc dùng chữ. Anh ta có một lối diễn tả vắn tắt, không hết ý, nghiêm trang, có thể là các cố, nhưng với một sự các cố khó nhận ra được vì nó nhẹ nhàng. Đôi khi,

nếu tôi có rán họng cười vì một vài lỗi chơi chữ của tôi, hay là tôi có nổi nóng trong khi nói, anh ta ngừng thoa xà bông cho tôi hay ngừng cạo râu và kiên nhẫn chờ cho tôi im lại và lấy lại sự bình tĩnh.

Khi làm cho Antonio trò chuyện, tôi không có một dụng ý đặc biệt nào; thế nhưng, một khoảng thời gian sau đó, tôi nhận ra rằng mặc dầu tất cả những lời tâm sự mà tôi đã bắt anh ta phải thốt ra, tôi vẫn không thể nào đi sâu vô tâm tình của anh ta, nổi bật tâm lớn nhất mà anh ta đang trải qua. Dù nghèo và mắc phải một gánh nặng gia đình đông đúc, anh ta vẫn hoàn toàn không có vẻ gì bận tâm về yếu tố kinh tế.

Anh ta nói về vợ con của mình với vẻ lửng lơ, không tha thiết cũng không hãnh diện, hay với một tình cảm đặc biệt nào đó, giống như người ta nói về một vài đi đâu gì không thể tránh khỏi và hoàn toàn tự nhiên. Tôi nhận thấy ngay là anh ta không mấy may để ý tới chánh trị. Riêng về phần nghề nghiệp, mặc dầu anh ta hiểu biết rành về nó và hành nghề một cách tích cực, đối với anh ta hình như đó cũng chỉ là một cách sinh nhai. Cuối cùng tôi thậm chí nói, nơi anh ta có một đi đâu bí ẩn nào đó, nhưng tóm lại cũng không bí ẩn hơn nơi bao nhiêu người bình dân khác, mà người giàu cố tình gán cho họ những ý nghĩ và những mối bận tâm không phù hợp với hoàn cảnh của họ, trái lại họ để lộ cùng những mối bận tâm như mọi người.

Thường lệ, trong khi Antonio cạo râu cho tôi, vợ tôi vô phòng và tới ngồi nơi khuôn cửa sổ, tay cầm một cuốn sách hay đồ làm móng tay. Nàng vừa tắm xong và gần như bao giờ cũng bận một bộ quần áo thể thao, kiểu đàn ông, với những ô vuông màu nâu và xanh lơ. Ngồi dưới ánh nắng, nàng chăm chú săn sóc móng tay móng chân hay là cúi mắt đọc sách, chân tréo lại, trong yên lặng. Tôi không hiểu tại sao sự lui tới căn phòng vào buổi sáng của vợ tôi, trong khi anh thợ cạo râu cho tôi, đã làm cho tôi thích thú không cùng. Cũng như Antonio, nàng là một tấm kiếng trong đó soi bóng mỗi hạnh phúc lớn lao của tôi. Cũng như Antonio, và mặc dầu bằng một cách khác, bằng cách vô trong phòng khách nơi mà tôi vừa làm việc xong, nàng đã tiếp tay đưa tôi trở về lại bầu không khí của đời sống thường ngày, bầu không khí thoáng đạt, thanh tĩnh, chính thế đó giúp tôi tiếp tục công việc trong sự yên tĩnh và an toàn. Thỉnh thoảng, tôi ngưng chuyện trò với anh thợ cạo để hỏi thăm nàng có khỏe không, nàng đang đọc sách gì, nàng chú tâm tới cái gì. Nàng đi đến tận trả lời một cách vắn tắt, không ngược mắt lên, cũng không ngừng đọc hay dũa móng tay. Ánh nắng khiến

lấp lánh những sợi tóc xõa màu vàng của nàng, được rẽ thành hai con suối dài ôm lấy khuôn mặt; đằng sau cái đầu cúi xuống của nàng và không kém phần rực rỡ, tôi trông thấy qua cánh cửa sổ đã được mở ra, những cây cối ngoài vườn và bầu trời xanh lơ. Cũng chính ánh nắng đó đánh thức những tia phản chiếu màu hung hung nơi các đồ đạc thời Đế chính, làm lòe lên những tia sáng chói mắt nơi lưỡi dao cạo của Antonio, và trải thành một tấm khăn mềm mại từ cửa sổ tới những xó xỉnh hẻo lánh nhất của phòng khách, làm tươi lại những màu sắc đã phai mờ, cùng những lớp bụi trên tất cả những mớ vải lâu đời và đồ đạc cũ xưa đó.

Tôi cảm thấy sung sướng tới mức một sáng kia tôi không thể tự ngăn mình đừng nghĩ rằng:

“Bao giờ còn sống tôi còn nhớ khung cảnh này: tôi ngã người trên ghế dựa trong khi Antonio cạo râu cho tôi... cửa sổ mở ra, phòng khách ngập nắng và vợ tôi ngồi gần bên tôi dưới ánh nắng...”

Một hôm vợ tôi bận đồng ý đi vô phòng và nói với Antonio nàng muốn anh ta cuốn tóc cho nàng. Chỉ cần cuốn tóc thôi, nàng nói, nàng đã tự tay gội đầu rồi. Nàng hỏi Antonio có biết cuốn thành nếp không, và sau câu trả lời rằng anh ta biết, nàng dặn anh ta qua phòng nàng sau khi đã cạo xong cho tôi. Vợ tôi đi khuất, tôi hỏi thăm anh ta đã từng cuốn tóc cho đàn bà chưa.

Anh ta trả lời với vẻ tự phụ là tất cả các cô gái ở đây đều nhờ anh ta cuốn tóc dùm. Vì tôi lộ vẻ ngạc nhiên, anh ta nói thêm là những nàng thôn nữ quê mùa nhất cũng đều muốn có một người làm tóc thường xuyên.

“Họ là eo làm xách nhiều hơn các bà ở thành phố,” anh ta mỉm cười kết luận, “họ không bao giờ vừa lòng, có lúc làm mình muốn điên lên!”

Anh ta cạo râu cho tôi với vẻ chậm chạp và chính xác thường lệ, kể đó, sau khi xếp lại các dụng cụ, anh ta rời tôi để sang phòng vợ tôi. Còn lại một mình, tôi ngồi dưới ánh nắng trên ghế dựa mà Léda đã ngồi trước đó, và tôi lấy lên một cuốn sách. Tôi còn nhớ đó là cuốn *Aminta* của Tasse mà lúc đó tôi đang đọc lại. Tôi cảm thấy mình đang ở trong một trạng thái tinh thần đặc biệt sáng suốt và dễ cảm, và sức mê hoặc của lời thơ diễm tuyệt đó, hòa hợp với sự quang đãng và vẻ êm đềm của ban mai, làm cho tôi quên đi sự chờ đợi. Thỉnh thoảng, một câu thơ êm ái khiến tôi ngược mắt lên nhìn về phía cửa sổ, trong khi tôi âm thầm lặp lại nó, và mỗi lần như

vậy tôi cảm thấy như ý thức được rõ rệt hơn nữa niềm hạnh phúc của tôi, giống như, khi trở lại với cái giường thật ấm cùng, người ta mỗi lần như vậy càng cảm thấy thú vị hơn. Thời gian Antonio ở bên cạnh vợ tôi để cuốn tóc kéo dài độ bốn mươi lăm phút. Sau đó tôi nghe tiếng anh ta rời căn phòng, chào chị b ồi phòng bằng một giọng nói lặng lẽ, sau đó là tiếng sỏi kêu rắc lên dưới bánh xe đạp của anh ta đang xa d ần. Vài phút sau, vợ tôi bước vô phòng khách.

Tôi đứng lên để nhìn nàg. Antonio đã cuốn tóc nàg thành nh ều lộn, làm biến đổi mái tóc thường khi trơn bóng và hơi rối của nàg, thành một bộ tóc giả của thế kỷ XVIII. Những lộn tóc cuốn lên nhau gom tụ quanh khuôn mặt dài và g ầy ồm của nàg thoát nhìn có một vẻ quái gở, người ta có thể cho nàg là một cô thôn nữ chung diện khó coi. Và món trang sức đã làm tăng thêm vẻ quê mùa đó, là một bó hoa tươi nhỏ, những đóa gê-ra-ni-um, chắc vậy, được cắm cao hơn m àng tang bên trái một chút.

“Đẹp lắm,” tôi nói lớn trong nh ềm vui đang phát khởi, “Antonio đúng là một tay phù thủy. Những thợ uốn tóc danh tiếng tại La mã có thể đẹp tiem được r ồi, chúng không đáng xách dép cho anh ta!... Em thực sự trông giống như một cô thôn nữ ở đây đi chợ phiên vào ngày chủ nhật... những đóa hoa đó là báu vật thực đó... hãy để cho anh coi thử...”

Và nói xong tôi kiểm cách làm cho nàg xoay tròn người để ngắm nghía tường tận hơn công trình của anh thợ cạo. Nhưng, tôi rất kinh ngạc thấy khuôn mặt vợ tôi sa s ầm xuống, vì một nỗi bức tức tôi không được rõ. Cái môi dưới dày của nàg rung lên, đó là dấu hiệu của sự giận dữ nơi nàg. Cuối cùng, bằng một cử chỉ khó chịu cùng cực, nàg đẩy tôi ra vừa nói:

“Em van anh đừng có pha trò... em thực không muốn như vậy.”

Tôi không hiểu và tiếp tục nói:

“Kìa, em đừng mắc cỡ, anh bảo đảm với em là Antonio đã chứng tỏ sự khéo tay một cách r ực rõ... em rất đẹp, hãy yên lòng... tại chợ phiên chúa nhật tới, em sẽ không chìm mất đâu, và nếu em đi dự buổi khiêu vũ chắc chắn em sẽ nhận được những lời c ầu hôn...”

Như đã thấy, tôi tưởng cơn giận của nàg là do việc làm tóc của Antonio gây nên. Tôi biết rằng nàg ưa làm dáng, và đây không phải lần đầu tiên một người thợ làm tóc vụng về đã khiến nàg nổi giận. Nhưng nàg xô đẩy tôi một lần nữa, lần này với vẻ thù h ằn, vừa lặp lại:

“Em đã nói với anh là đừng có pha trò...”

Đột nhiên tôi chợt hiểu sự bất mãn của nàng có một nguyên nhân khác hơn là mái tóc. Và tôi hỏi nàng.

“Nhưng tại sao vậy? Việc gì đã xảy ra?...”

Nàng tới bên cửa sổ và nhìn ra ngoài, hai bàn tay đặt trên bờ cửa.

Thình lình nàng quay lại.

“Ngày mai anh vui lòng đổi dùm em một người thợ khác... cái tên Antonio đó, em không muốn anh ta tới đây nữa!...”

Tôi sững sờ:

“Sao vậy? Tất nhiên anh ta không phải là một người thợ thành phố, nhưng đối với anh thì việc cạo râu của anh ta rất êm thấm... và em chỉ cần đừng để ý tới công việc của anh ta...”

“Ồ! Silvio,” nàng giận dữ cắt ngang, “tại sao anh không muốn hiểu không phải chuyện khéo tay của anh ta... chuyện đó đối với em không thành vấn đề...”

“Vậy thì chuyện gì?”

“Anh ta thiếu lễ độ với em, và em không muốn trông thấy mặt anh ta nữa, không bao giờ!”

“Anh ta thiếu lễ độ với em như thế nào?”

“Anh ta thiếu lễ độ...”

Trong giọng nói và trên nét mặt của tôi chắc đã phải còn sót lại vẻ hồ hững vô tâm quen thuộc nơi tôi, vào ban ngày, vì nàng nói thêm với giọng khinh thị:

“Nhưng anh đâu có quan tâm gì tới việc Antonio có lễ độ với em hay không, đi đâu đó ăn thua gì tới anh, thực rõ ràng như vậy...”

Tôi e ngại làm nàng méch lòng, và bước tới gần nàng, tôi hỏi một cách nghiêm trang.

“Em tha lỗi cho anh, nhưng có lẽ anh không hiểu được. Em hãy cho anh biết anh ta tỏ ra vô lễ với em như thế nào?”

“Anh ta tỏ ra vô lễ,” nàng nói lớn trong một niềm giận dữ bất chợt vừa quay lại nhìn tôi một lần nữa, hai tay run rẩy, mắt dữ tợn, “và với lịa, như



vậy đủ rồi, đó là một người đáng tửm... anh đuổi anh ta đi... hãy kêu một người khác... em không muốn trông thấy mặt anh ta nữa!”

“Anh không hiểu,” tôi nói, “đó là một người thường khi rất lễ độ, nghiêm nghị, một người cha gương mẫu.”

“Phải,” nàng lặp lại vừa nhún vai với một giọng chua chát, “một người cha gương mẫu!”

Chúng tôi bàn cãi như vậy trong một lúc, tôi thì cố nài nỉ để được biết Antonio đã vô lễ ra sao, nàng thì tứ chối đưa ra bất kỳ lời giải thích nào, và lập lại lời buộc tội. Cuối cùng, sau nhiều đợt cãi vã dữ dội, tôi tin là mình đã hiểu được chuyện xảy ra: để cuốn tóc cho Léda, Antonio đã phải tới sát một bên ghế dựa Léda đang ngồi. Vì vậy hơn một lần nàng có cảm tưởng là vai và cánh tay của nàng đã bị Antonio cố tình lấy thân người của anh ta phớt qua. Tôi nói rõ là có cảm tưởng, vì chính nàng cũng nhìn nhận là anh thợ cạo thần nhiên tiếp tục công việc, vẫn với vẻ thản nhiên và cung kính. Nhưng nàng đoán quyết rằng những cọ quẹt đó không phải vô tình mà cố ý. Nàng tin chắc là qua sự cọ quẹt đó, Antonio muốn giao kết với nàng một cách lạnh lẽo và sẵn sàng.

“Nhưng em có chắc chắn như vậy không?” Tôi ngạc nhiên hỏi.

“Tại sao lại không chắc? Silvio, anh có thể nghi ngờ như vậy sao?”

“Nhưng có thể đó chỉ là một cảm tưởng không?”

“Một cảm tưởng à?... thôi đi... chỉ cần nhìn con người nham hiểm đó, đầu hói không còn một sợi tóc, với cái cổ đó và cặp mắt lúc nào cũng nhìn từ dưới lên trên, và không bao giờ nhìn thẳng mặt, anh ta hói đầu một cách ám muội... anh không thấy sao?... anh đui à?”

“Có thể đó chỉ là một sự tình cờ... để làm công việc của họ những người thợ uốn tóc bắt buộc phải tới sát một bên khách hàng...”

“Không, đó không phải là một sự tình cờ... một lần, còn có thể hiểu được, nhưng không thể nhiều lần, không thể lúc nào cũng như vậy... đó là cố ý...”

“Này,” tôi nói, và tôi không phủ nhận mình cảm thấy thích thú làm một cuộc điều tra như vậy, “em hãy ngồi lên ghế này, anh sẽ làm như Antonio chúng ta thử coi...”

Nàng sôi sục lên vì nóng nảy và giận dữ nhưng, mặc dầu miễn cưỡng, nàng cũng nghe lời tôi và ngồi xuống ghế! Tôi lấy một cây viết chì, giả như đó là cây lược và tới gần bên nàng để cuốn tóc cho nàng.

Quả nhiên, trong tư thế đó, như tôi đã có hình dung, cái bụng của tôi nằm ngang với cánh tay và vai nàng, và tôi không thể làm gì khác hơn là phớt qua hai chỗ đó.

“Em thấy không, đúng như anh đã nói với em, anh ta bị bắt buộc phải chạm người em, chính em nên rút người lại và hơi ngã sang bên kia một chút mới phải.”

“Đó chính là cử động em đã làm, nhưng anh ta lại bước sang bên phía đó.”

“Có thể anh ta bị bắt buộc phải làm như vậy để cuốn tóc cho em.”

“Nhưng mà, Silvio, có thể nào anh lại đui mù, ngu ngốc tới mức đó hay sao, người ta có thể cho là anh cố tình... em đã nói với anh những sự cợt nhạt đó là hoàn toàn cố ý...”

Một câu hỏi chực chờ trên môi tôi, nhưng tôi ngần ngại thốt lên.

Cuối cùng:

“Cũng có nhiều cách cợt nhạt... em có nhận thấy anh ta có vẻ gì, để coi anh phải nói sao đây... có vẻ gì bối rối không?”

Nàng ngẩng lên sâu trong ghế dựa, nhâm nhấm một ngón tay với vẻ phân vân khác thường, trên khuôn mặt vẫn còn nét giận dữ:

“Sao lại không?...” Nàng trả lời vừa nhún vai.

Tôi e ngại mình không hiểu rõ nàng hay đã không làm cho nàng hiểu rõ ý tôi.

“Tóm lại,” tôi nhấn mạnh, “anh ta cho thấy là việc đó kích thích anh ta phải không?”

“A! Dĩ nhiên là...”

Tôi càng kinh ngạc về thái độ của vợ tôi nhiều hơn là của Antonio. Nàng không còn là một đứa trẻ gái, mà là một người đàn bà nhiều kinh nghiệm, với lại tôi không quên rằng nơi nàng có một sự dạn dày hơn hẳn đối với một việc đại loại như vậy. Theo những gì tôi biết về nàng, tôi có thể nghĩ rằng sự rắc rối đó không có gì quan trọng dưới mắt nàng, hay là

cùng lắm nàng vẫn có thể nói với tôi bằng một vẻ cười mở và châm biếm. Trái lại, sự giận dữ đó, vẻ thù oán đó...

Tôi ngần ngừ nói tiếp:

“Hãy nghĩ là cho dù như vậy, cũng không có nghĩa gì hết, có thể một vài sự cọ quẹt nào đó đánh thức dục vọng mà người ta không có ý muốn, không hề có ý muốn như vậy, đôi lúc giữa đám đông hay trên một chiếc xe lửa anh đứng sát vào một người đàn bà nào đó và anh cảm thấy bối rối dù anh không muốn vậy... Tinh thần thì mạnh mẽ,” tôi nói thêm vừa pha trò với dụng ý làm cho nàng nguôi giận, “nhưng xác thịt thì yếu đuối, hỡi ời!”

Nàng không trả lời. Nàng có vẻ suy nghĩ vừa cắn đầu ngón tay và nhìn cửa sổ. Tôi đoán rằng nàng đã nguôi giận và nói tiếp bằng cùng giọng nói đó.

“Chính những vị Thánh cũng phải chịu đựng sự cám dỗ, hưởng gì anh thợ cạo... Anh chàng Antonio đáng thương nhận thấy em là một người đàn bà rất đẹp và kêu gọi, mà anh ta không hề ngờ như vậy. Khi ở sát bên em anh ta không thể dẫn lòng được và đi đầu đó tỏ ra khó chịu đối với anh ta chẳng khác gì đối với em... chỉ vậy thôi...”

Nàng tiếp tục im lặng. Tôi hăng hái kết luận.

“Đúng ra, em nên vui vẻ bỏ qua chuyện rắc rối đó... nó là một cách tôn kính có phần nào quê kệch đúng hơn là một sự thiếu lễ độ, anh thừa nhận đi đầu đó, nhưng mà mỗi người có một cách.”

Vì vẫn còn sôi động với niềm phấn khởi hân hoan tiếp sau mỗi lần viết xong, tôi trở nên khôi hài một cách đáng trách, như đã thấy. Tôi nhận ra đi đầu đó kịp thời, và lấy lại sự nghiêm trang tôi vội vàng nói thêm.

“Em tha lỗi cho anh, anh nhận thấy anh tỏ ra thô tục, nói cho đúng anh không thể coi chuyện đó là quan trọng... cũng như anh tin chắc Antonio vô tội...”

Cuối cùng nàng nói:

“Tất cả chuyện đó không làm cho em quan tâm,” nàng nói, “đi đầu em muốn biết là anh có sẵn sàng đuổi anh ta không, chỉ vậy thôi...”

Tôi có nói là hạnh phúc đem lại sự ích kỷ, có vẻ ngay giờ phút đó tôi là người ích kỷ tột bậc. Tôi biết rằng tại thị trấn này chỉ có một anh thợ cạo mà thôi. Ngoài ra tôi cũng biết rằng tại thành phố không thể nào kiếm được

một anh thợ săn sàng mỗi ngày đập xe trên quãng đường nhiều cây số tới cạo râu cho tôi. Vậy tôi phải từ chối hẳn một anh thợ cạo và tự cạo râu lấy, và sự vụng về của tôi chắc chắn sẽ làm cho da tôi phồng lên, trầy xước, tóm lại đủ mọi phiền phức. Công việc của tôi càng kéo dài bao lâu tôi càng không muốn có một sự thay đổi, một sự cải biến nào hết, tôi không muốn một điều gì tới khuấy rối sự yên tĩnh vô cùng của tôi, mà dù đúng hay sai tôi vẫn coi như là cần thiết cho công việc sáng tác của tôi. Tôi lấy vẻ thực trang nghiêm và nói:

"Em yêu, em không thuyết phục được anh là Antonio đã thực sự thiếu lễ độ với em. Tại sao anh lại phải đuổi anh ta? Vì lý do gì, vì duyên cớ gì chứ?"

"Bất cứ vì lý do gì, anh nói chúng mình phải ra đi..."

"Nhưng không đúng vậy, anh ta sẽ khám phá ra ngay."

"Mặc kệ, miễn sao em không trông thấy mặt anh ta nữa..."

"Không thể được..."

"Anh không muốn chi em ngay cả việc đó sao?" Nàng la lớn, giận dữ.

"Nhưng mà, cưng à, hãy suy nghĩ, tại sao mình lại bức hiếp vô cớ một người đáng thương đã..."

"Một người đáng thương? Thôi đi, một người ám muội đáng tởm, nham hiểm..."

"Và anh sẽ làm sao với bộ râu của anh đây, em biết không có một anh thợ cạo nào khác ở quanh đây hai mươi cây số không?"

"Anh chỉ có việc tự cạo râu lấy..."

"Anh không biết..."

"Hay chưa? Anh không biết cạo râu..."

"Không, anh không biết, anh phải làm sao đây?"

"Anh để râu."

"Anh xin em, anh sẽ không làm sao ngủ được!"

Nàng im lặng một lúc khá lâu, sau đó nói lớn bằng một giọng pha lẫn niềm tuyệt vọng:

"Tóm lại anh không muốn chấp thuận lời yêu cầu của em, anh muốn từ chối phải không?"

“Nhưng mà, Léda...”

“Phải rồi, anh từ chối và muốn bắt buộc em phải trông thấy lại con người đáng tởm đó, anh muốn bắt buộc em phải tiếp kiến anh ta.”

“Nhưng anh không muốn bắt buộc em đi đâu gì hết, em chỉ có việc đứng ra mặt và cứ ở lại trong phòng em...”

“Vậy là em cần phải trốn ngay trong nhà của em, vì anh không muốn chấp thuận cho em ân huệ đó...”

“Nhưng mà, Léda...”

“Hãy để em yên!”

Tôi nghĩ cần phải có một thái độ cứng rắn.

“Này Léda,” tôi nói, “anh van em đừng có nài ép, đó là một sự nông nổi hoàn toàn và anh không muốn nhượng bộ một sự nông nổi, anh sẽ tìm cách khám phá sự thực những gì em đã quả quyết, chỉ khi nào sự thực được chứng minh anh mới đuổi anh ta, nếu không, anh sẽ giữ anh ta lại...”

Nàng nhìn tôi một hồi lâu, sau đó không nói một lời nào, đứng lên và ra khỏi phòng khách.

Còn lại một mình, tôi suy nghĩ phần nào về chuyện rắc rối đó.

Tôi thực lòng tin chắc sự việc xảy ra giống như lời tôi nói. Quả thực, Antonio cảm thấy bối rối vì sự tiếp xúc với vợ tôi và không biết cách đè nén sự bối rối của anh ta, nhưng tôi tin chắc là anh ta không có làm đi đâu gì để tạo điểu kiện thuận tiện gia tăng những đụng chạm đó, những đụng chạm đúng ra khó lòng tránh được, xét theo thể đứng của anh ta. Tóm lại, anh ta chỉ có tội là đã không chịu lùi đi khỏi mọi dự vọng vô tình của mình. Với lại đó cũng là một trong số những điểu xác tín của tôi, rằng những cảm dỗ càng không được tính trước và ưng thuận chừng nào càng tỏ ra mạnh mẽ chừng nấy.

Những cảm nghĩ đó, thành hình trong sự cô đơn và cùng với mỗi thiện ý hoàn toàn nhất, đã dập tắt nỗi ân hận cuối cùng của tôi. Kỳ thực, tôi hiểu rằng mình đã hành động một cách ích kỷ, nhưng điểu đó không trái ngược với những gì tôi cho là công bằng. Tin chắc nơi sự vô tội của Antonio, tôi không hề ngại xếp phần lợi của mình trước cái điểu mà tôi cho là một sự nông nổi của vợ tôi.

Cũng chính ngay buổi sáng đó, vài phút sau, tôi gặp lại vợ tôi tại bàn ăn. Nàng có vẻ điềm tĩnh, thản nhiên hoàn toàn. Thừa dịp chị b ả phòng bùng đi cái đĩa bàn, nàng nói với tôi:

“Ờ thì anh cứ tiếp tục sử dụng Antonio, anh chỉ cần thu xếp cách nào để em đừng trông thấy anh ta, nếu có chạm mặt với anh ta nơi thang lầu em sẽ không đáp lại lời chào hỏi của anh ta, em báo trước cho anh biết...”

Tôi bối rối, giả dồ không nghe nàng nói. Nàng nói thêm:

“Có thể đó chỉ là một sự nông nổi, nhưng những sự nông nổi của em đối với anh đáng lẽ cần phải quan trọng hơn những gì anh thích thú, không phải sao?”

Thực đúng là trái với những gì tôi đã nghĩ và tôi chỉ còn biết ghi nhận điề ầu đó ở trong lòng. May thay, ngay lúc đó chị b ả phòng đi vô và chúng tôi dừng lại ở đó. Sau bữa ăn, vào lúc đi dạo, tôi tìm cách trở lại vấn đề vì tôi cảm thấy ân hận trở lại và tôi muốn Léda nghe theo những lý luận của tôi. Nhưng lần này, trước sự kinh ngạc sững sờ của tôi, nàng nói với giọng dịu dàng.

“Đừng nói tới chuyện đó nữa, nghe Silvio. Sáng nay, em khổ tâm với chuyện đó, em cũng không hiểu tại sao, nhưng sau khi đã suy nghĩ cặn kẽ, em nhận thấy mình quá đáng, em bảo đảm với anh là hiện em không còn quan tâm tới chuyện đó nữa...”

Nàng tỏ ra thành thực và trong một ý nghĩa nào đó gần như ân hận về cơn giận dữ của nàng hồi sáng. Tôi nhấn mạnh:

“Em có chắc vậy không?”

“Em xin thề với anh,” nàng nói với vẻ nhiệt thành, “không có lý do nào để em nói láo với anh.”

Tôi im lặng và chúng tôi đi dạo vừa nói chuyện khác. Thế nên tôi tin chắc là vợ tôi đã thực sự xua đuổi câu chuyện đó ra khỏi điề ầu nàng.

Ngày nay kể lại vụ Antonio, tôi bị bắt buộc phải làm cho nó nổi bật lên giữa những biến cố hàng loạt xảy ra trước và sau đó. Tôi hình dung khi viết lịch sử người ta cũng làm như vậy. Bởi vì, cũng giống như trong thực tế những biến cố quan trọng hàng đầu có thể trôi qua gần như chìm lặn dưới mắt người cùng thời và, cũng giống như rất ít chứng nhân hay tác giả cuộc cách mạng Pháp có thể nhận thấy mình đang sống cuộc Cách mạng đó, cái vụ Antonio, lúc nó xảy ra, đã không ảnh hưởng bao nhiêu tới óc tưởng tượng của tôi, ít hơn nhiều so với sự dự đoán mà những ghi nhận này có thể đưa tới. Tôi đã thực sự không được chuẩn bị để gán cho một vụ rắc rối như vậy một tầm mức quan trọng; những mối liên hệ giữa tôi với vợ tôi cho tới lúc đó đều tỏ ra phải lẽ và hạnh phúc.

Ai có thể ngờ được một chuyện bất ngờ như vậy ngay giữa một căn phòng sáng sửa tân thời... Tôi nhấn mạnh tới sự ngay tình của tâm hồn tôi vào lúc đó, nó chuộc lại phần nào sự ích kỷ và giải thích tánh nhẹ dạ của tôi. Tóm lại, dù những lý do như thế nào, tôi cũng không muốn và cũng không thể nhìn nhận sự tai hại vào lúc đó.

Đi đâu này xác thực đến nỗi ngày hôm sau, vào giờ thường lệ, khi Antonio gõ cửa phòng khách, tôi nhận ra là tôi đã không nghe thấy rồi, cũng không ảm ức. Nhưng trong sự bất chấp hoàn toàn và vô tư đó của tinh thần, tôi cảm thấy gần như là thú vị để nhận xét anh thợ này qua những lời buộc tội của vợ tôi. Trước hết, trong khi anh ta cạo râu cho tôi và tôi thì chuyện trò với anh ta như thường lệ (với lại tôi cũng không phải cố gắng chút nào hết) tôi chăm chú quan sát anh ta. Như từ bao giờ anh ta vẫn chăm chú vô công việc của mình với sự khéo léo và nhẹ nhàng của bàn tay. Tôi nghĩ rằng nếu những lời buộc tội của vợ tôi là đúng, thì quả thực người ta cần phải coi anh ta như là một kẻ giải dối phi thường với cái khuôn mặt to bự và hơi bầu bĩnh, màu ngà ngà vàng, vẻ đăm chiêu và điềm nhiên tới

mức đó. Tôi vẫn còn nghe bên tai lời ca thán của tợ tôi: “Đó là một người ám muội nham hiểm, đáng tửm!” Nhưng sau khi quan sát một hồi lâu, tôi phải đi tới kết luận rằng không có đi đâu gì nơi anh ta là ám muội, nham hiểm, đáng tửm.

Anh ta chỉ có cái vẻ oai quyền của một người cha quen việc rắn dạy năm đứa con nhỏ của mình, một vẻ oai quyền hoàn toàn thuộc về thể xác, và bẩm sinh. Một ý nghĩ khác nảy ra trong đầu khi tôi nhìn anh ta, và mặc dầu tôi ý thức một cách mơ hồ rằng đó là ý nghĩ ngu ngốc, tôi vẫn tức thời bầu vú nó như bầu vú một lý lẽ không thể bác được: một người đàn ông xấu xí tới mức đó không thể nào, trừ y điên (và Antonio thì chắc chắn là không điên) không thể nào hy vọng thành công với đàn bà, càng ít hơn nữa bên cạnh một người đàn bà giống như vợ tôi, đẹp như vậy, thuộc một giới khác biệt tới mức đó. Với một niềm hài lòng, tôi nhận thấy quả thực anh ta có khuôn mặt đầy một lớp mỡ không mấy hấp dẫn, một lớp mỡ không gây thành ấn tượng về sức khỏe: nó hơi trĩnh, trơn láng và có phần nào mềm mại, như phỉ ra giữa quai hàm và cổ, gợi nhớ tới sự phùng man tương tự của những con rắn miền nhiệt đới lúc nổi giận. Anh ta có hai lỗ tai to lớn với da tai đẹp và lòng thông; cái đầu hói của anh ta chắc hẳn bị mặt trời mùa hè đốt cháy, có sắc nâu lợt và trông lốm đốm. Antonio chắc phải có rất nhiều lông; từng nhúm lông chĩa ngọn ra ngoài tai và mũi, cả chót mũi và gò má anh ta cũng mọc lông.

Sau khi ngắm nghía vẻ xấu xí đó một hồi lâu và với một niềm hài lòng tẻ toái, tôi thừa lúc Antonio quay mình lại để chùi lưỡi dao cạo trên một tờ giấy, để nói với anh ta bằng một giọng nhẹ nhàng.

“Antonio, tôi vẫn luôn tự hỏi không hiểu một người đàn ông có vợ và năm con như anh có thể nào có thời giờ và phương tiện để lo nghĩ tới đàn bà không?”

Anh ta trả lời miệng vẫn không cười, vừa bước trở lại gần bên tôi với con dao cạo.

“Đối với chuyện đó, thưa ông Baldeschi, lúc nào mình cũng có được thời giờ...”

Tôi chờ đợi một câu trả lời khác, vì vậy tôi gần như kinh ngạc. Tôi phản đối.

“Nhưng mà vợ anh không ghen à?”



“Đàn bà nào lại không ghen?”

“Nếu vậy anh đã lừa dối chị sao?”

Anh ta giờ dao cạo lên và nhìn thẳng vô mặt tôi:

“Xin ông Baldeschi cảm phiền, đó là chuyện riêng của tôi.”

Tôi nghe nóng bừng hai má. Tôi đã hỏi anh ta câu hỏi hớ hênh đó với một cảm nghĩ có phần ngu ngốc rằng là kẻ bêtên, tôi được quyền như vậy nhưng anh ta đã chỉnh tôi đúng chỗ, giữa đàn ông với nhau và tôi đã không ngờ việc đó. Tôi cảm thấy tức giận gần như muốn trả lời anh ta: “Đó không chỉ là chuyện riêng của anh mà là của tôi, ngay vào lúc anh quấy rầy vợ tôi một cách thô bỉ.” Nhưng tôi dần lại được cơn tức giận và nói một cách khá vu vơ.

“Đừng nổi giận, Antonio, tôi chỉ hỏi bông lông vậy mà...”

“Tất nhiên,” anh ta nói, và đặt lưỡi dao cạo lên má tôi, từ từ cạo râu cho tôi, anh ta nói thêm như cốt sửa lại tánh cách cộc cằn của câu nói vừa được anh ta thốt lên và cũng để cứu vãn thể diện cho tôi.

“Ông cũng thấy, ông Baldeschi, đàn ông người nào cũng yêu đàn bà; ngay cả vị mục sư ở đây, gần bên San Loreazo, cũng có một bà đã cho ông hai đứa con trai, nếu có thể nhìn vô trong đầu của họ người ta sẽ thấy là mỗi người đàn ông đều có một bà, nhưng không ông nào sẵn sàng thú nhận như vậy, vì những gì họ nói sẽ được lập lại và sẽ phát sanh ra chuyện này chuyện nọ, với lại người ta cũng biết rằng đàn bà chỉ tin cậy những người đàn ông kín miệng.”

Như vậy anh ta đã dạy cho tôi một bài học nịnh đầm kín đáo, nhưng vừa để cho tôi hoài nghi không hiểu anh ta có thuộc loại đàn ông kín miệng mà đàn bà tin cậy không. Suốt buổi còn lại anh ta không nói gì thêm nữa, và chính tôi đã thay đổi đề tài chuyện. Nhưng trong tôi, nảy sanh mỗi giờ vực rằng lời buộc tội của vợ tôi dù sao cũng không phải là vô căn cứ.

Buổi chiều, theo lệ thường mỗi tuần một lần, Angelo, đứa con trai đầu lòng của người tá điền, tới để tính sổ sách. Tôi giam mình trong phòng khách với nó, và sau khi xem xét các sổ sách của nó, tôi lái câu chuyện sang Antonio, hỏi thử nó có quen biết với anh ta không, và nó nghĩ thế nào về anh ta. Gã nông dân trẻ tuổi tóc vàng có vẻ vừa quỷ quyết vừa ngu ngốc này, trả lời tôi với một nụ cười khá ác ý.

“Có, có chứ, chúng tôi có quen biết với anh ta, chúng tôi có quen biết với anh ta.”

“Tôi không hiểu tôi có hiểu lầm hay không, nhưng hình như em không mấy thiện cảm với Antonio?”

Sau một lúc do dự.

“Với tánh cách là thợ cạo,” nó nói, “anh ta là một người thợ khéo, đó là một đi đâu không thể nghi ngờ...”

“Nhưng...”

“Nhưng anh ta không phải là người gốc gác ở đây,” Angelo nói tiếp, “và tất nhiên là người lạ thì không quen với những tập quán của chúng ta; có thể tại xứ họ sự việc diễn ra một cách khác; chắc chắn ở đây không có ai chịu được anh ta.”

“Tại sao?”

Angelo mỉm cười một lần nữa và lắc đầu.

Nụ cười của nó, mặc dầu trông đầy vẻ ác cảm dành cho Antonio, vẫn tỏ ra ngượng ngịu và tinh ranh như thể những lời chỉ trích anh thợ cạo từ miệng dân chúng trong vùng có ngụ những ý vui vẻ.

“Chuyện gì chẳng hạn?” Tôi hỏi.

Nó làm ra vẻ nghiêm trọng hơn nữa và trả lời bằng cách khẽ cất cao giọng ngọt ngào.

“Thưa ông Baldeschi, đáng kể trước hết là chuyện anh ta làm khổ đàn bà.”

“Thực sao?”

Ồ! Thực đó! Ông không ngờ được đâu! Xấu đẹp, già trẻ gì cũng đều tỏ ra tử tế đối với anh ta, và không chỉ ở tiệm của anh ta nơi các bà đến uốn tóc, mà cả ở ngoài tiệm; ông hãy hỏi thử bất cứ người nào... chúa nhựt anh ta lấy xe đạp chạy nghêu ngao ngoài đường, giống như người ta đi săn, thực đáng xấu hổ. Nhưng tôi nghĩ một ngày nào đó anh ta sẽ gặp một người bắt anh ta phải chấm dứt cái trò xảo trá đó...”

Giờ đây rời khỏi sự giữ gìn thường lệ, Angelo trở nên nhiều chuyện, đưa ra một loại đạo đức hơi ngu đần và có vẻ tưng bốc của người nông dân, nói với chủ vừa cố gắng làm vừa lòng chủ.

Tôi ngắt lời nó:

“Còn vợ anh ta?”

“Vợ anh ta... người đàn bà đáng thương, ông muốn bà ta phải làm sao đây, bà khóc lóc, tuyệt vọng; anh ta dạy bà cách cạo râu cho khách hàng và thỉnh thoảng giao tiệm cho bà, anh ta lấy xe đạp và nói đi ra tỉnh, thay vì ra tỉnh anh ta lại chạy theo một đứa con gái nào đó. Ông hãy thử tưởng tượng, năm rưỡi...”

Tôi cảm thấy Angelo đã cung cấp tất cả những điều tôi cần biết, nó không thể nói gì thêm nữa ngoài những chuyện thọc mạch về thói hư tật xấu của Antonio, và tôi sẽ trở nên tàn nhẫn nếu gọi lên để nghe những chuyện đó. Do đó tôi thay đổi câu chuyện và một lúc sau tôi đuổi nó ra về.

Còn lại một mình, tôi chìm đắm trong một sự mơ màng viển vông. Như vậy vợ tôi đã nói đúng hay ít ra cũng có nhiều điều chắc chắn là nàng đã nói đúng. Cái anh thợ cạo Antonio này là một tay phóng đảng, quả thực có ý muốn quyến rũ vợ tôi. Giờ đây tôi nhận thấy nơi con người mà nghề nghiệp không làm anh ta say mê, nơi con người không đặc biệt yêu mến khách hàng của mình, không quan tâm tới chánh trị đó, không có điều gì bí ẩn nào khác hơn điều này. Antonio là một tay sở Khanh nửa mùa, một kẻ cuồng dâm. Và những điệu bộ uyển chuyển, và kín đáo của anh ta quả thực đúng như lời anh ta nói, là những gì làm cho bà yêu nơi một người đàn ông kín miệng.

Tôi nghe có một cảm giác lạ lùng, gần với niềm thất vọng. Kỳ thực tôi gần như không ý thức được rằng tôi đã ước muốn sao cho nhân cách của Antonio đừng có sụp đổ quá mau và quá dễ dàng như vậy. Nếu anh ta làm cho tôi ưa thích thì cũng chính tại vì – bây giờ tôi mới nhận ra được điều đó – chính tại vì nơi anh ta, hay là theo tôi đã tưởng như vậy, nơi anh ta có một cái gì bí ẩn. Sự bí ẩn tiêu tan, anh ta chỉ còn là một con người đáng thương đã quấy nhiễu đàn bà, không phân biệt người nào, có lẽ kể cả những người như Léda hoàn toàn ở ngoài tầm tay của anh ta. Có một cái gì đáng tức giận nơi việc khám phá ra động lực âm thầm của Antonio. Bị ám ức lây cùng với Léda, đáng lẽ trước hết tôi phải cảm thấy oán ghét anh thợ cạo; giờ đây khi được biết mọi điều về anh ta hình như tôi chỉ cảm thấy nơi tôi một niềm thương hại pha lẫn sự khinh thường, tình cảm nhục nhã đó không chỉ dành cho anh ta mà còn cả cho tôi mà đột nhiên phẩm cách bị

hạ xuống một cách đáng xấu hổ thành kẻ tình địch của một anh sở khanh vườn.

Tuy nhiên – nói ra nghe cũng lạ lùng – tôi vẫn còn tin chắc là anh ta không thực sự dám với tới nhìn vợ tôi, tin chắc là anh ta không dần được ý muốn biểu lộ niềm hâm mộ dành cho Léda như tôi đã dự đoán từ lúc ban đầu.

Sự kiện Antonio là một tay phóng đảng không có vẻ mâu thuẫn với dự đoán này, mà trái lại hình như nó giải thích sự bối rối của anh ta ngay lần va chạm đầu tiên, sự dễ dàng bối rối đó dễ hiểu nơi một thiếu niên mà các giác quan lúc nào cũng hiềm sẵn, nhưng thực là khó hiểu nơi một người đàn ông bốn mươi tuổi, sành đời và khó bốc lửa. Chỉ có những tay phóng đảng quen dung dưỡng một vài bản năng nào đó, chỉ có những tay này mà thôi, mới có thể có một sức nhạy cảm mau lẹ và khó cưỡng lại như vậy.

Tóm lại, tôi đành phải nhìn nhận rằng sự bối rối mà anh ta đã gặp phải không quá khó chịu đối với anh ta, và anh ta vừa dung túng vừa áp đảo nó. Tuy nhiên, tôi không hề nghi ngờ rằng buổi đầu đó chỉ là một sự tình cờ chứ không là một ý đồ.

Có thể sự ngoan cố của tôi muốn giữ lại Antonio, vô tội buổi đầu (tôi vẫn còn tin như vậy), ít ra cũng do tánh ích kỷ của tôi phần nào, tức là do nỗi lo sợ phải đuổi anh ta và tự bắt buộc phải cạo râu lấy một mình. Nhưng trong trường hợp này, tôi không ý thức được điều đó. Tôi hình dung tất cả câu chuyện này với một sự khách quan cùng tột, và rất thường khi chính sự khách quan, sự bỏ quên các mối liên hệ giữa những đối tượng và chủ thể đó đã tán trợ nhiều nhất cho sự sai lầm. Đừng quên thêm vào niềm xác tín của tôi rằng Antonio vô tội và sự thương hại pha lẫn niềm khinh miệt mà từ đó tôi đã dành cho anh ta, thêm vào sự phản ứng quá đáng của vợ tôi, đã tiêu diệt phần nào mọi lý do ghen tuông, nếu tôi có thể nghĩ rằng mình trở nên ghen tuông. Với lại tôi không hề ghen hay ít ra tôi cũng không tin là mình ghen. Mọi đam mê đều tan biến nơi tôi bởi chất cường toan của sự suy tưởng, một cách trong bao nhiêu cách nhằm chế ngự và hủy diệt sự bức bách và nỗi đau khổ. Sau buổi trò chuyện với Angelo, tôi đi dạo với vợ tôi như thường lệ. Chính lúc đó tôi mới có cảm giác đích xác lần đầu tiên rằng tôi đã lừa dối nàng. Tôi nhận thấy đáng lẽ tôi phải kể lại cho nàng nghe những gì tôi vừa được biết về Antonio; nhưng tôi không muốn kể lại vì tôi nghĩ có thể làm bùng lên trở lại nơi nàng một cách dữ dội hơn bao giờ hết

niềm tức giận ban đầu, giờ đây hình như đã nguôi ngoai. Lòng nghe phân vân và đầy ân hận, cuối cùng tôi nói với nàng thừa lúc nàng có vẻ lơ đãng và nghĩ ngợi:

“Có lẽ em vẫn còn nghĩ tới vụ Antonio phải không? Nếu quả thực em vẫn còn để tâm tới vụ đó, anh sẽ đuổi anh ta.”

Tôi tin là nếu nàng yêu cầu, lần này tôi sẽ chiều theo nàng.

Kỳ thực, tánh ích kỷ của tôi vừa được kích thích và tôi chỉ cần một lời khuyến khích để làm vừa lòng vợ tôi. Tôi thấy nàng rùng mình:

“Em không còn mảy may nghĩ tới chuyện đó, đúng hơn, em quên mất rồi...”

“Nhưng nếu em muốn, anh sẽ đuổi anh ta.”

Được khuyến khích bởi sự thờ ơ có vẻ thành thực của nàng, tôi nói riết với cảm tưởng là mình đưa ra một đề nghị khó lòng chấp nhận.

“Không, em không muốn như vậy,” nàng nói, “chuyện đó không liên hệ gì tới em, coi như không có gì xảy ra.”

“Anh tin lời em, em cũng thấy là...”

“Đó là một việc chỉ liên hệ tới anh mà thôi,” nàng kết luận với vẻ trầm ngâm, “liên hệ theo nghĩa giờ đây chỉ có mình anh cảm thấy khó chịu hay không đối với sự hiện diện của anh ta...”

“Riêng phần anh, nói cho đúng, anh ta không làm anh khó chịu...”

“Vậy thì tại sao anh lại đuổi anh ta?”

Sự hiên từ của nàng làm cho tôi hài lòng, mặc dù nó có thể làm cho tôi ngờ rằng có một sự tình ngộ nào đó mà tôi không biết. Nhưng như đã nói, sự thỏa mãn bản năng sáng tạo mỗi ngày một đầy đủ nơi tôi ngăn cản tôi đào sâu bất cứ cảm giác nào dần dần xâm chiếm tôi.

Hôm sau Antonio trở lại, và tôi ngạc nhiên nhận thấy rằng sự quyến rũ lạ lùng của anh ta đối với tôi vẫn còn nguyên, thay vì bị những lời tiết lộ của Angelo làm tiêu tan. Tóm lại, sự bí ẩn mà tôi đã nghi ngờ, khi tôi không được biết một điều gì hết về anh ta, vẫn còn tồn tại ngay cả sau những lời tiết lộ của tên tá điền.

Sự bí ẩn đó chỉ bị xua đuổi về một góc mà ý thức khó đạt tới, chỉ vậy thôi. Cũng như thế, tôi thầm nghĩ, đó là một niềm bí ẩn của mọi việc từ

điều nhỏ nhất tới điều lớn nhất: ngu ời ta có thể giải thích tất cả những điều này ngoại trừ sự hiện hữu của chúng.

Những ngày sau đó tôi tiếp tục làm việc, với một sức hăng say và sự dễ dàng hình như ngày một gia tăng theo với sự hoàn thành tác phẩm. Antonio tiếp tục tới hành nghề vào mỗi buổi sáng và phần tôi, một khi sự bối rối đầu tiên đã trôi qua, tôi trở lại quan sát anh ta với một sự tò mò không thay đổi. Tôi cảm thấy giữa anh ta với tôi từ nay có một mối liên hệ, tôi có thể cắt đứt nó ngay từ đầu bằng cách đuổi Antonio theo lời xúi bẩy của vợ tôi, nhưng tôi đã không làm như vậy, và một mối liên hệ mới ngấm ngầm nhưng chắc chắn, đã phát sanh. Thực khó giải thích cảm giác đã phát khởi từ đó; buổi đầu, giữa Antonio và tôi chỉ có một mối liên hệ giữa những người trên kẻ dưới; với lời buộc tội của vợ tôi một sự biến đổi đã xảy ra: người trên cũng chính là người chông bị phản bội hay có thể nghĩ rằng danh dự của mình bị thương tổn, kẻ dưới chính là kẻ phản bội hay là kẻ khả dĩ bị nghi ngờ là có thể phản bội. Nhưng hai mối liên hệ này đều rất quy ước, một mối đặt căn bản trên sự tùy thuộc và mức oai quyền giả tạo mà món hàng tiền trao cháo múc đã mang lại, và mối thứ hai trên trách nhiệm tinh thần không kém phần giả tạo mà cuộc hôn phối đã áp đặt cho tôi. Khi yêu cầu tôi thay thế Antonio, vợ tôi đã thực sự xúi giục tôi chấp nhận hai quy ước đó mà không màng tới những dữ kiện thực tế và đặc biệt của thực tại. thế nhưng tôi đã từ chối lời yêu cầu của nàng và Antonio đã không bị thay thế. Giờ đây tôi cảm thấy rằng sự từ chối đó đã thiết lập giữa anh ta và tôi một mối liên hệ mới mẻ chắc chắn là thực tế hơn, vì nó được đặt trong hoàn cảnh thực sự của nó chứ không trong hoàn cảnh mà nó cần phải có; chỉ có điều là mối liên hệ đó không thể xếp loại hay định nghĩa, và nó có thể đưa tới mọi hậu quả.

Tôi hiểu rằng khi từ chối xử sự giống như bất cứ người đàn ông nào khác ở vào chỗ của tôi, trong vai trò người chông, tôi đã mở ngõ cho tất cả những gì có thể xảy ra, bởi vì mọi việc từ nay tùy thuộc sự diễn tiến của

hoàn cảnh thực sự của chúng tôi, bên ngoài mọi quy ước. Nói một cách đại khái, tôi hiểu rằng cách cư xử mà vợ tôi gợi ý cho tôi, mặc dù có tánh cách quy ước, là cách duy nhất cần phải theo nếu người ta muốn hoàn cảnh vẫn giữ nguyên, bộ mặt có thể nhận ra được của nó.

Ngoài cách cư xử đó, mọi chuyện đều có thể xảy ra, mọi chuyện đều trở thành mong manh và tan rã, cách đó sẽ giúp cho mỗi người có một vai trò minh bạch và rõ ràng; ngoài cách đó, bộ mặt của chúng tôi sẽ trở nên lẫn lộn, mơ hồ và có thể thay đổi lẫn nhau. Những cảm nghĩ đó làm cho tôi nhận ra được sự hữu ích của những quy tắc luân lý và những quy ước xã hội, phiến diện đúng vậy nhưng cần thiết để ngăn chặn và xếp đặt cho có quy củ sự vô trật tự của thiên nhiên. Mặt khác tôi nghĩ rằng nếu người ta phủ nhận những quy tắc luân lý và quy ước xã hội, sự vô trật tự sẽ phải đi tới việc tự gạn lọc và xếp đặt thành quy củ dưới áp lực của sự cần thiết tuyệt đối. Nói cách khác, một khi loại bỏ hoàn cảnh mà Léda đã đưa ra, sẽ còn lại một hoàn cảnh khác tùy thuộc vào diễn tiến cả sự việc. Cũng gần giống như đối với một dòng sông, mà hoặc người ta ngăn chặn giữa những bờ đê nhân tạo, hoặc để mặc cho nó chảy tràn tùy theo độ dốc của địa hình.

Ở cả hai trường hợp và mặc dầu bằng một cách khác, nó sẽ tự đào thành một dòng để đổ về biển cả. Nhưng giải pháp thứ hai, có tánh cách tự nhiên và may rủi nhất, vẫn chưa xảy tới và tôi nghĩ rằng nó sẽ không bao giờ xảy tới. Antonio sẽ tiếp tục cạo râu cho tôi, tôi sẽ hoàn thành công việc và hai đứa tôi sẽ lên đường, và tôi sẽ không bao giờ biết được những gì là đúng thực nơi những lời buộc tội đó. Tôi trình bày những cảm nghĩ của tôi một cách sáng suốt và có trật tự. Nhưng vào lúc đó, chúng là những cảm giác mơ hồ hơn là những cảm nghĩ; cũng thế như một sự phiền muộn mà mình ý thức được, đã len vô chỗ trước kia chỉ có sự dễ dãi và vô ý thức mà thôi.

Có lẽ người ta sẽ ngạc nhiên về cách suy nghĩ và nhận thức của tôi ngay vào lúc câu chuyện này diễn ra, phơi bày trước mắt tôi, và những tình cảm thân thiết nhất của tôi bị đe dọa hay cho thấy có thể bị đe dọa. Nhưng tôi cần phải lập lại những gì tôi thường hay nói, tôi đang sáng tạo hay ngỡ rằng mình đang sáng tác một tác phẩm, và những gì còn lại đều không đáng kể đối với tôi. Dĩ nhiên tôi vẫn yêu thương vợ tôi, và tôi cảm nhận một cách bình thường nhân phẩm của mình, nhưng sự sáng tạo nghệ thuật, do một hiện tượng lạ lùng, đã cất khỏi những chuyện đó cái gánh nặng của



bốn phen, để chuyển nó sang các trang sách mà tôi đang viết. Nếu, thay vì buộc tội Antonio thiếu lễ độ với nàng, vợ tôi cho tôi biết nàng đã trông thấy anh ta chúi dao cạo lên một trang giấy của tôi, chắc chắn tôi sẽ không suy ngẫm về sự vô ý thức, sự vô tội và vô trách nhiệm của anh ta; tôi sẽ đuổi anh ta ngay tức khắc. Thế nhưng một lỗi như vậy tỏ ra dễ hiểu, có thể bênh vực và dễ tha thứ hơn cái lỗi đã được gán cho anh ta. Vì lý do nào tôi thờ ơ trước những gì anh ta đã làm, đối với vợ tôi, và ngược lại sẽ tỏ ra gây hấn mạnh mẽ trong trường hợp anh ta làm phương hại tới công việc của tôi? đó mới thực là điều bí ẩn mà những lời tiết lộ của Angelo không làm tan biến được và, trong thực tế, nó ở nơi tôi nhiều hơn nơi anh ta. Một sự bí ẩn có thể nói là đã hiện đi hiện lại mỗi lần người ta rời bỏ bề mặt của sự việc, để lặn xuống đáy sâu của nó.

Riêng phần vợ tôi, nàng không còn vô phòng tìm tôi như trước nữa, trong khi Antonio cạo râu cho tôi; bao giờ anh thợ cạo chưa rời khỏi biệt thự, tôi đoán rằng bấy giờ nàng vẫn còn giam mình trong phòng nàng. Cách cư xử đó kỳ thực đã làm cho tôi khó chịu, vì như vậy Léda cho thấy nàng vẫn còn bám giữ vào phản ứng quy ước đầu tiên của nàng, và không muốn thay thế nó bằng một thái độ giống như tôi, thái độ hợp lý và vụ lợi của tôi. Tôi không nhớ lúc nào và bằng cách nào tôi đã hỏi nàng tại sao lại biến mất vào mỗi buổi sáng. Nàng trả lời không nghĩ ngợi, và cũng không tức giận, chỉ thoáng một chút nóng nảy:

“Nhưng kìa, Silvio, đôi lúc anh làm cho em phải nghi ngờ trí thông minh của anh! Làm thế nào anh có thể hình dung được sự hiện diện của em tại đây? Anh thợ đó đã không bị trừng phạt về sự hỗn xược của mình, nếu trông thấy em trở lại, anh ta có thể tin tưởng em đã tha thứ cho anh ta... hay càng tệ hơn nữa. Bằng cách ẩn mặt em để cho anh ta hiểu rằng em muốn tránh tai tiếng rùm beng, và không muốn méc cho anh biết...”

Tôi không hiểu sự tế nhị nghiệt ngã nào đã khiến tôi trả lời:

“Anh ta cũng có thể tưởng là em đã không hay không biết gì hết; giờ đây, trái lại, càng tệ hơn em cho anh ta thấy em đã biết rõ những ý định của anh ta, và mặc dù vậy em đã không phải ứng lại và cũng không bắt anh phải phản ứng...”

“Điều duy nhất cần phải làm,” nàng điềm nhiên trả lời, “là đuổi anh ta ngay hôm đó.”

Sau cùng vào một sáng đẹp trời tôi viết xong chữ cuối cùng nơi dòng cuối của trang chót và tôi khép lại cuốn truyện. Tôi cảm thấy như mình đã thực hiện một cố gắng lớn lao, và đã làm việc trong một thời gian dài chỉ có trời mới biết được là bao lâu. Sự thực, tôi đã viết tương đương khoảng một trăm trang giấy in, và đã làm việc khoảng chừng hai mươi ngày. Cần tập giấy trên tay, tôi tới bên cửa sổ và lật từng trang một mà không chú ý vô đó. Nước mắt trào lên khoe. Tôi không biết đó có phải là niềm vui hay là do sự mệt nhọc thái quá. Tôi không thể bị ngăn dừng nghĩ rằng những trang giấy gom góp lại đó đã chứa đựng những gì tuyệt hảo của đời tôi, tất cả những gì mà từ nay tôi cảm thấy đáng để mình sống vì đó, như tôi mới vừa sống qua. Tôi lật chậm chậm, chậm chậm những trang giấy và khi ngấm nghĩa chúng, tôi nhận thấy mắt tôi mờ đi, và những giọt nước mắt rơi xuống bàn tay. Sau đó tôi trông thấy Antonio đạp xe tới, tôi nhanh tay đặt tập giấy xuống bàn và chùi nước mắt.

Antonio ra về tôi đi qua phòng mình và để nguyên cả quần áo, tôi bắt đầu nghĩ tới công việc đã hoàn tất của mình, như thường lệ.

Những ngày khác, tôi ôn lại những trang đã viết cũng vào buổi sáng, nhưng ngày hôm đó, lần đầu tiên, tôi lấy làm tự hào về sự hay đẹp của toàn cuốn truyện, từ đầu tới cuối. Công trình, mà bắt đầu từ đây tôi xem như là một danh tác, đang ở dưới mắt tôi trong sự nguyên hình và hoàn hảo của nó, rốt cuộc tôi có thể vui hưởng nó một cách nguyên vẹn; giống như người ta vui hưởng một toàn cảnh, sau một cuộc leo dốc dài và mệt nhọc chỉ cố gắng hiên cho mắt nhìn những đoạn đường vươn theo với độ cao và những khúc quanh. Với lại những đi đầu này chỉ có thể gọi lên chó không làm sao mô tả được. Tôi chỉ cần nói rằng, trong khi tôi nghĩ tới tác phẩm của mình, thời gian có vẻ như dừng lại, và quả thực như vậy, do một trạng thái xuất thần. Đột nhiên, cánh cửa mở ra và vợ tôi hiện ra nơi bậc cửa:

“Anh đang làm gì đó, cơm nước đã dọn... đã dọn từ gần một tiếng đồng hồ rồi...”

Tôi đang ngủ trên giường trong lớp áo bận trong nhà, quần áo của tôi nằm trên ghế y như tôi đã xếp đặt đêm rồi. Tôi nhìn đồng hồ tay: Antonio đã ra về vào khoảng mười hai giờ mười lăm. Và bây giờ là hai giờ. Vậy là tôi đã ngủ trên giường khoảng một giờ mười lăm phút, một chiếc vớ mang dưới chân, chiếc kia cầm trên tay.

“Xin lỗi,” tôi nói vừa giật mình một cách sâu xa, “anh không hay biết gì hết, anh sẽ ra ngay...”

Tôi vội vã bận quần áo và theo kịp nàng nơi tầng dưới.

Buổi chiều niềm hào hứng lúc đầu của tôi có phần nguội lại, nhường chỗ cho những vấn đề đầu tiên. Tôi quyết định đọc cho vợ tôi nghe truyện của tôi ngay khi nó được hoàn tất. Tôi tin nhiệm vụ hơn chính mình hay bất cứ một nhà phê bình nào khác.

Như tôi đã có nói, vốn kém về văn hóa và sống cách biệt với mọi sinh hoạt văn chương, nàng chỉ nghĩ về các loại sách, theo sở thích của đám đông, chú trọng tới cốt truyện nhiều hơn là bút pháp. Nhưng chính vì vậy, và vì tôi biết rằng sự phán đoán của nàng là của đám đông nên tôi tin cậy nơi nàng. Tôi biết rằng nàng lạnh lợi, vừa đủ thông minh, đầy lương tri, với lại nàng không thể sai lầm, trừ phi vì những lý do khác biệt với lý do của những nhà văn chương chuyên nghiệp. Sự phán đoán của nàng, tôi thầm nghĩ, chắc chắn không thể cho tôi một ý tưởng về giá trị thuần túy văn chương của tác phẩm, nhưng cho phép tôi biết nó có sống động hay không. Và dù sao, đối với bất cứ cuốn sách nào cũng vậy, vấn đề đầu tiên cần phải đặt ra là sự sống động toàn thể của nó. Có nhiều cuốn sách rất kém về kỹ thuật, bố cục vụng về, lộn xộn, không đầu không đuôi, nhưng sống động tới mức người ta bao giờ cũng đọc đi đọc lại; trái lại có một vài cuốn sách hoàn mỹ về mọi mặt, bố cục rất cân đối, mạch lạc, chừng mực và vững vàng, nhưng tẻ nhạt, chúng ta vứt bỏ chúng cùng với tất cả sự hoàn mỹ kia, mà chúng ta không biết để làm gì. Phải trải qua nhiều năm đọc sách và làm công việc phê bình, tôi mới đi tới niềm xác tin như vậy. Do đó, trước hết, tôi cần phải biết cuốn sách của tôi có sống động hay không, và không ai hơn vợ tôi để bảo đảm cho tôi điều đó.

Tôi cần phải nói là tôi đã đi tới sự thử thách đó, mà tôi xem như là tối cao, bằng một tinh thần hoàn toàn bình thản. Về giá trị văn chương của cuốn truyện, tôi vẫn còn nhiều nghi ngờ, tôi không đọc nó lại và có cảm tưởng đã viết về nó một cách phần nào hấp tấp. Nhưng về sự sống động của truyện, tôi nghĩ không thể có một nghi ngờ nào có thể có được. Càng viết tôi càng đánh mất những cảm giác chán nản về cách vô bổ, nỗi khó khăn, sự không thích đáng, mức phỏng đoán, thói xảo biện đã dày vò tôi trọn cả một đời, và đã ngăn cản tôi mỗi lần tôi định viết? Phải chăng, trong khi sáng tác, tôi đã không cảm thấy vỡ nát nơi lồng ngực của tôi một cái gì giống như là hoành cách mạc, và tất cả những gì nó đựng bên trong đã tuôn chảy, không phải một cách lặng lẽ như một dòng suối, mà dồn dập và tràn lan ra giống như một cơn lụt? Phải chăng cuối cùng tôi đã không ngót cảm thấy con người tôi phản chiếu vô những gì tôi đã viết, và tất cả những lý lẽ tương tự đã từ đó trấn an tôi về cảm tưởng mà tôi muốn dành cho vợ tôi khi đọc cho nàng nghe cuốn truyện.

Còn lại một vài khó khăn về mặt thực hành. Bản thảo, dù không thực sự khó đọc, vẫn chứa đựng những bôi xóa và những chữ viết chằng chịt có thể làm cho việc đọc chúng trở nên mập mờ và vất vả. Ở một vài đoạn, có thể tôi sẽ phải dừng lại, và lướt qua cả trang giấy để tìm cái ý nghĩa đã lạc mất, và như vậy làm đứt đoạn sự thú vị mà tôi muốn nó liên tục và hoàn toàn. Cũng có thể trong sự vội vã của lần phóng bút đầu tiên, một vài nét đặc biệt đã thoát khỏi tôi, và như vậy công việc thiếu sự hoàn tất. Vừa đi dạo với Léda và trao đổi những chuyện vô thưởng vô phạt, tôi cân nhắc sự thiệt hơn đối với việc đọc bản thảo vào buổi chiều.

Cuối cùng tôi quyết định hoãn lại việc đọc nó khoảng mười ngày để đánh máy bản thảo. Bằng cách tự tay đánh máy nó, tôi có thể sắp xếp lại nhiều đi đâu và thêm thắt những đi đâu thiếu sót. Bút pháp sẽ trở nên chặt chẽ hơn, và những chữ không thích hợp sẽ bị loại bỏ. Và thứ nữa, lý do có tính cách quyết định, tôi có thể trải qua mười ngày vui hưởng danh tác của tôi trong sự âm thầm của một tông trình chưa được ấn loát. Tôi có mang từ La mã cái máy đánh chữ của tôi, gần như còn mới tinh, chỉ được dùng để đánh những bức thư về công việc làm ăn và một số ít bài báo.

Đó là một cái máy hiệu Mỹ kiểu mới nhất và tốt nhất, phương tiện hoàn hảo đã khiến tôi đầy nổi chua chát vào thời kỳ vô tích sự của tôi. Vào thời kỳ đó, tôi xem mình như là một nhà văn giàu có và bất tài, có tất cả những

gì cần thiết để làm nên một danh tác: tiền bạc, thời giờ, phòng làm việc tiện nghi và yên lặng, giấy tốt, viết máy hiệu tốt, máy đánh chữ loại mới nhất, tất cả, ngoại trừ thiên tài. Cái thiên tài đã tới ban phước lên cuốn sổ đáng giá một vài xu, mà một thiếu niên đói khổ đã một đôi khi vẽ phác lên đó một vài đường nét theo ngu ồn cảm hứng thoáng vội nhất, nơi tận cùng của một tiệm cà phê hay một tiệm kem bình dân. Giờ đây đã biến mất cái tình cảm chua chát vô tích sự gây ra nơi tôi do cái máy đánh chữ đẹp đẽ và tất cả những tiện nghi mà tôi đã có được. Tôi giàu có, nhàn rỗi, nhưng tôi đã sáng tạo. Tôi có giấy loại mắc tiền, bàn viết, tủ sách, máy đánh chữ, nhưng tôi đã sáng tạo. Cuộc đời của những người sáng tạo hay những người tin rằng họ là những người sáng tạo thì đầy những điếu dị đoan như vậy.

Nhưng xế chiều hôm đó, khi xem xét máy đánh chữ để soát lại tình trạng của nó, tôi khám phá rằng tôi đã để quên giấy đánh máy tại La mã. Tôi biết mình không nên nghĩ tới việc tìm ra được loại giấy này tại thị trấn, và tôi quyết định lên tỉnh để mua nơi một tiệm giấy chuyên cung cấp vật dụng cho tất cả những văn phòng trong vùng. Nhưng tôi không thể nào lên đường ngay hôm đó vì chiếc xe ngựa bốn bánh của người tá điền, phương tiện chuyên chở duy nhất mà tôi có được, đã ra đi từ sáng. Tôi quyết định ngày hôm sau sẽ lên tỉnh.

Tối lại, tôi báo cho vợ tôi biết sẽ lên tỉnh để mua đồ mà không nói rõ những món gì, và tôi đề nghị nàng cùng đi với tôi, đề nghị lấy lệ vậy thôi. Tôi nói *lấy lệ* vì tôi biết không có bao nhiêu chỗ trên xe, và Léda không thích chiếc xe thiếu tiện nghi và chậm chạp đó. Mặt khác, tôi không lấy làm bất mãn đã không có người đi chung; tôi cảm thấy sung sướng tới mức đi một mình có vẻ thích thú hơn là đi với người khác. Đúng như tôi dự đoán, nàng từ chối mà không bình phẩm gì về dự tính lên tỉnh của tôi.

Một lúc sau nàng hỏi tôi:

“Máy giờ anh về?”

“Anh sẽ về sớm, dù gì cũng trước bữa ăn trưa.”

Nàng im lặng, sau đó lên tiếng trở lại một cách lơ đãng:

“Nếu anh thợ cạo tới, phải nói sao đây?”

Tôi suy nghĩ trong giây lát và đáp:

“Chắc chắn anh sẽ về trước... trường hợp anh về trễ, em biểu anh ta hãy chờ.”

Câu trả lời của tôi bị thúc đẩy bởi sự ghê tởm phải dùng tới những đồ dùng của mấy anh thợ cạo tại tỉnh, không được giành riêng cho người khách nào. Antonio không mang tới một món đồ nào hết, chính tôi đã cung cấp cho anh ta những dụng cụ hành nghề.

Léda không nói gì cả và chúng tôi thay đổi câu chuyện. Tôi cảm thấy rằng, công việc xong xuôi, tôi trở lại yêu thương vợ tôi như trước và có thể hơn trước nữa. Hay đúng ra tôi vẫn không ngớt yêu nàng, nhưng trong suốt hai mươi ngày làm việc, có thể nói là tôi đã tạm ngưng việc bày tỏ tình yêu. Chúng tôi ngồi vô bàn nơi phòng ăn nhỏ bé. Léda như thường lệ, bận áo dạ tiệc, bằng một loại vải màu trắng, mắc tiề, cắt dài và thẳng, khoét phía sau lưng, và trông giống với kiểu áo dài không tay của đàn bà Hy Lạp thời xưa, nàng đen nơi cổ, nơi các ngón tay và lỗ tay những đồ nữ trang, món nào cũng to lớn và mắc tiề. Ngọn đèn, với chụp bằng giấy da cừu đặt giữa bàn, phản chiếu lên khuôn mặt nàng một ánh sáng dịu dàng màu vàng. Nàng đánh phấn một cách khéo léo và vẫn giữ mái tóc ngắn và uốn quăn mà Antonio đã làm cho nàng. Lần đầu tiên tôi nhận thấy khuôn mặt dài và ốm của nàng, không còn được bao quanh bởi những lọn tóc rối và dài, đã khoác lấy một vẻ khác với vẻ mặt mà tôi đã quen thuộc: trẻ và cổ xưa. Cặp mắt xệch ngược to lớn, màu xanh lơ, kêu gọi và im lặng, hai cánh mũi nhọn nhạy cảm, cặp môi dày tươi cười của cái miệng phô bày ra đó, không còn được vuốt tóc mơn trớn cũng như làm cho dịu bớt đi. Nàng có vẻ như bị lột trăn và thế nhưng trông lại thực hơn, một bộ mặt trào phúng và cổ lỗ gọi nhớ tới những pho tượng cổ Hy Lạp, nhìn thẳng với một vẻ mặt mơ hồ và cười cợt, và đồng thời nét nhìn nghiêng của con dê cái lạc theo kiểu Sémite[^semité]. Để làm tăng thêm cái vẻ bên ngoài đó, vợ tôi, giống như hôm xảy ra vụ rắc rối với Antonio, đã cài lên màng tang bên trái, trên những sợi tóc vàng của nàng, một bó hoa tươi nho nhỏ màu đỏ. Nàng ngồi thẳng người với vẻ đường hoàng sang trọng thường lệ, như thể không chỉ có hai đứa chúng tôi ngồi nơi cái bàn thân mật đó, mà ngồi chung với hai mươi người trong một bữa tiệc ngoại giao. Tôi nói vừa nhìn nàng.

“Em biết không, dù sao mái tóc mà Antonio đã làm cho em cũng rất hợp với em? Lần đầu tiên anh nhận thấy là...”

Nàng hơi giật mình khi nghe nói tới tên anh thợ cạo và nhìn xuống. Những ngón tay của nàng xoay tròn cái nút bình bằng thủy tinh to lớn, và cái nút nhô ra mặt đó ở giữa các móng tay nhọn và đỏ sẫm giống như những viên hồng ngọc của nàng, dưới ánh đèn trông giống một viên kim cương to lớn lấp lánh những tia sáng chói. Nàng chậm rãi nói:

“Sáng kiến làm tóc theo kiểu này không phải của Antonio, mà là của em, anh ta chỉ có việc thực hiện, và đã thực hiện một cách quá vụng về...”

“Làm thế nào em có được sáng kiến đó?”

“Em đã để tóc như vậy hồi con gái,” nàng nói, “đó là một kiểu tóc hợp với những người đàn bà thực trẻ, hay là,” nàng thoáng cười, “đối với những người đàn bà đứng tuổi như em...”

“Đứng tuổi!... em lại nói tằm bậy... những đóa hoa đó thực rất hợp với khuôn mặt của em...”

Chị bồng phòng đi vô và lặng lẽ dọn ăn cho chúng tôi. Sau đó vì chị ta đã ra khỏi phòng, tôi đặt dao và nĩa xuống và nói với vợ tôi:

“Em trông khác đi, hay đúng hơn em vẫn là em, nhưng dưới một diện mạo mới.” Đột nhiên tôi cảm thấy rất lúng túng và nói thêm qua hơi thở:

“Em đẹp lắm, Léda; anh có thể thỉnh thoảng không nhớ tới em, nhưng bao giờ cũng xảy ra giây phút mà anh si tình em tới mức có thể chết vì em...”

Nàng dùng bữa và không trả lời, nhưng không lộ vẻ khinh thường, mà lại để lộ vẻ thỏa mãn rõ rệt nơi hai cánh mũi phập phồng, và nơi làn xấp của mi mắt nhìn xuống. Đó là cách thức mà nàng tiếp nhận những lời tán tụng nàng thích, và tôi biết rõ đi đâu đó. Đột nhiên tôi bị xâm chiếm bởi một niềm yêu thương cuồng nhiệt. Tôi đặt bàn tay tôi lên bàn tay nàng và thì thầm:

“Hãy hôn anh...”

Nàng ngược mắt lên nhìn tôi và hỏi tôi một cách giản dị, có lẽ không có ý mỉa mai:

“Công việc anh xong chưa?”

Tôi nói láo:

“Không, nhưng anh không thể nhìn em mà không cảm thấy yêu và thèm được hôn em... viết lách thật là chán!”

Vừa nói, tôi vừa nắm lấy cánh tay của nàng và kéo nàng nghiêng về phía tôi. Nàng cứng lại, chau mày, trông vừa quyến rũ vừa huyênh hoang, và nàng nói bằng một giọng yêu thương:

“Anh điên rồi!”

Kế đột nhiên quay lại, nàng trao cho tôi cái hôn mà tôi yêu cầu trong một vẻ hăm hở thoáng vội nhưng thành thực. Chúng tôi vội vã hôn nhau môi ngấu nghiến vào nhau giống như cái hôn của hai thiếu niên, ngây thơ và nồng nhiệt, chưa có kinh nghiệm yêu đương và đã làm hỏng mối khoái lạc của chúng vì sự nóng nảy và thiếu kiên nhẫn. Phần tôi, trong cái hôn thoáng vội mà tôi đã ngắt thay vì hái từ môi vợ tôi, tôi có cảm tưởng muốn trở lại là một đứa nhỏ sợ bị bắt gặp bởi một bà mẹ nghiêm khắc chớ không bởi một chị ở già, tận tụy, tỏ vẻ lúng túng và đờ đẫn. Ngay sau cái hôn đó, chúng tôi lấy lại được sự bình tĩnh, hoàn toàn giống như hai đứa trẻ, nàng thì đi êm nhiên và bình thản, tôi có phần nào hồn hên. Nhưng chị bề phòng không thấy vô và tôi nhìn vợ tôi; thế rồi tôi muốn cười chính mình và nàng, và tôi vừa vỗ nhẹ lên tay nàng và cười. Nàng hỏi, vẻ nghi ngại:

“Tại sao anh lại cười?”

“Em tha lỗi cho anh,” tôi nói, “anh không cười em, mà vì anh cảm thấy sung sướng.”

Lần này tôi không thể cứng lại và nói vẻ thực thà:

“Lần đầu tiên trong đời, anh có được tất cả những gì anh ao ước và còn quá hơn nữa, chuyện hiếm có, và anh tin chắc như vậy.”

“Vậy anh ao ước đi đâu gì?”

Tôi nói:

“Trong nhiều năm dài anh muốn yêu một người đàn bà và được yêu lại và giờ đây anh yêu em và tin rằng em cũng yêu anh; trong nhiều năm qua, anh mơ ước sáng tạo, theo như lời thiên hạ thường nói; giờ đây vì đã hoàn thành cuốn truyện anh có thể nói được rằng đi đâu mơ ước đó cũng đã thành tựu.”

Tôi đã quyết định sẽ không nói với vợ tôi về việc làm của mình bao giờ tôi chưa đánh máy xong bản thảo. Nhưng niềm vui của tôi mạnh mẽ tới mức tôi đã không cưỡng lại được. Phản ứng của nàng trước cái tin đó làm



tôi ngạc nhiên, mặc dầu tôi biết rằng nàng yêu tôi và tham gia thực sự vào đời sống của tôi.

“Anh đã xong rồi,” nàng nói lớn lên với một nỗi vui mừng dễ thương không kém thành thực, “anh đã xong rồi!”

Và giọng nói của nàng vang dội một cách trong trẻo làm cho tôi say sưa

“Ồ, Silvio, vậy mà anh không nói gì với em hết!”

“Anh không nói cho em biết,” tôi giải thích, “vì mặc dầu đã hoàn tất theo nghĩa đen của chữ này anh vẫn còn phải đánh máy lại bản thảo, anh sẽ thực sự hoàn tất nó ngày nào cả cuốn truyện đã được đánh máy xong xuôi.”

“Mặc kệ,” nàng nói với vẻ hồn nhiên dễ cảm và đằm thắm, “anh đã xong và hôm nay là một ngày trọng đại, chúng ta cần phải uống mừng cuốn truyện của anh...”

Nàng tỏ ra thân tình một cách dễ yêu và nồng nhiệt và cặp mắt xanh lơ tuyệt đẹp và long lánh của nàng nhìn ngấm tôi một cách ve vãn như thể chúng muốn mơn trớn tôi. Bàn tay run run của tôi rót rượu vang vô lý hai đá, kể đó chúng tôi nâng ly lên khỏi mặt bàn.

“Nào, hãy uống mừng cho sức khỏe và cuốn truyện của anh!”

Nàng khẽ nói vừa nhìn tôi.

Tôi uống và trông thấy nàng cạn ly, sau đó nàng đặt ly xuống và nghiêng về phía tôi vừa chìa môi nàng cho tôi. Lần này chúng tôi hôn nhau thực sự, lâu dài và đắm đuối và chỉ sau khi hôn nhau xong chúng tôi mới thấy chị bẽn lẽn phòng đi vô và nhìn chúng tôi, lưng tựa vô bàn để đồ ăn; tay bưng mâm.

“Nào, Anna, chị cũng nên uống một ly, hôm nay là ngày trọng đại,” vợ tôi nói với vẻ tự nhiên, oai quyền và đài các, đã giúp cho nàng gỡ rối trong những trường hợp bất lợi nhất.

“Silvio, anh hãy rót rượu cho Anna. Chị Anna hãy uống mừng cho sức khỏe của ông Silvio.”

Chị bẽn lẽn phòng chống chế, cười lớn lên:

“Nếu phải uống mừng sức khỏe...” chị tai nói. Và đặt cái mâm lên bàn chị cầm lấy ly rượu, giơ lên bằng một cử chỉ vụng về và uống. Kể đó vợ

tôi, vẫn với vẻ tự nhiên, tự rót rượu và dự bữa trở lại, vừa tiếp tục hỏi về công việc của tôi một cách thân tình, giản dị.

“Và lần này, anh có chắc đã làm được một cái gì hay đẹp không?”

“Chắc chắn,” tôi trả lời, theo niềm tin vững chắc mà người ta có thể dành cho một việc đại loại như vậy, “nhưng anh còn có thể tin chắc hơn nhiều người khác, và anh lại còn là một nhà phê bình khá tinh tường; ít ra về việc đó, anh cũng tin chắc hoàn toàn là...”

“Anh biết không, em cần phải nói với anh là em rất hài lòng,” nàng lên tiếng trở lại sau một lúc im lặng ngắn ngủi, vừa đặt bàn tay nàng lên của tôi và nhìn tôi đắm đắm.

Tôi nâng bàn tay nàng lên và hôn lên đó. Tôi mang ơn vợ tôi vô cùng về thái độ đón nhận lời báo tin tác phẩm của tôi đã được viết xong; như một loại đá thử vàng rất công hiệu, sự đón nhận đó đã cho thấy loại vàng nguyên chất của tình cảm mà nàng đã dành cho tôi. Hơn nữa, nỗi vui mừng của nàng làm tôi ngây ngất như thể đó là của một nhà phê bình khó tánh nhất thay vì là của nàng, mà tôi biết là ít học và kém hiểu biết.

Đó là một cảm giác trẻ thơ, nhưng tôi tin rằng tất cả những nhà văn, ngay cả những người không màng tới mọi lời điều cốt, đều cảm thấy như vậy ít ra cũng một lần trong đời họ, khi, buổi đầu họ chờ đợi, với vẻ rụt rè và đầy hy vọng lời phê bình của một trong số những đồng nghiệp nhiều tuổi nghề và quan trọng hơn. Bị kích thích bởi bầu không khí vui vẻ đó, tôi đột nhiên nhận ra là chúng tôi đã dùng bữa xong mà tôi không hay biết, chúng tôi đã rời khỏi bàn và đang ngồi nơi phòng khách và giờ đây vợ tôi, đứng trước mặt tôi, đang rót cà phê vô tách của hai đứa.

Tôi không nhớ rõ những chi tiết của buổi tối hôm đó, giống như người ta đã không nhớ được khuôn mặt của người khác và dáng vẻ họ khi tiếng sét nổ lên làm chúng ta chóa mắt vì ánh sáng chói chang của nó. Tôi chỉ nhớ là tôi đã bị kích thích, đã cười hả hê, nghe phấn khởi và tôi nói về tương lai của tôi và nàng.

Kể đó tôi kể lại bằng cách nào tôi đã nảy ra ý nghĩ viết cuốn truyện của tôi, lấy hai đứa và cuộc hôn nhân của chúng tôi làm đề tài; tôi phân tách đề tài, cắt nghĩa những thay đổi và khai triển mà tôi đã đem vô cốt truyện. Tôi còn viện ra những cuốn sách nổi tiếng, làm những cuộc so sánh, đưa ra những tỉ lệ, nối kết tác phẩm của tôi vô một truyền thống. Thỉnh thoảng

tôi dừng lại để dõi theo những cảm nghĩ ngoài đê hay theo những chuyện vặt. Cuối cùng, tôi lấy lên một cuốn sách; một tuyển tập thơ mới được ấn hành gần đây, và tôi đọc lớn giọng một vài bài thơ của những tác giả hiện đại. Vợ tôi ngồi trên trường kỷ, nàng trông xinh đẹp và sang trọng, hai chân tréo lại, một bàn chân giơ lên khoảng không; nàng hút thuốc, nghe tôi nói, và tôi trông thấy nàng theo dõi giọng đọc của tôi với vẻ dịu dàng thắm đượm đó, giống như là vàng, mà nàng đã bày tỏ cho tôi thấy một cách rất hồn nhiên khi tôi báo cho nàng biết đã viết xong cuốn truyện. Hai đứa chúng tôi vui hưởng, hay ít ra mình tôi cũng đã vui hưởng trong phòng khách thời Đế chính này, giữa những đồ đạc lâu đời nước sơn đã hoen ố trong ngôi biệt thự đứng một mình giữa cánh đồng. Sau đó, ngay vào lúc tôi khép lại cuốn sách, ánh đèn chột tắt.

Tại miền quê này điện thường hay thiếu, đó là vào mùa hái olive, và người ta chuyển dòng điện tới các máy ép.

Trong bóng tối tôi tới bên cửa sổ sát mặt đất mở ra cái sân phía trước nhà, và tôi mở rộng cánh cửa, sân ngập tràn ánh trăng, và phía sau hung đen của những lùm cây ánh trăng cũng nhuộm bạc bầu trời đêm. Tôi đứng im lìm trên thềm cửa, tìm kiếm vầng trăng nhưng không thấy. Kế đó đột nhiên khi quay lại, tôi trông thấy nó nhô lên rất mau phía sau ngọn núi, trên đó thành phố lâu đời kia được thiết lập; trước tiên nó chỉ là một hình lưỡi liềm, kế đó, như được đẩy bằng một sức thẳng thiên, vầng trăng lớn dần, và mỗi lúc một trở nên tròn thêm, cho tới lúc được giải thoát hoàn toàn, cái khối hình cầu dày đặc với ánh sáng bao quanh đó trôi trên nền trời đã trở nên sáng. Những tia sáng của nó chiếu thẳng lên những bờ thành màu nâu lợt của thành phố, tạo cho chúng một bộ mặt lỗ chỗ, lạnh lẽo, quanh hiu. Ánh trăng mang lại cho chúng một vẻ chờ đợi không sờn và sự canh phòng chu đáo, giống như vào thời mà người ta dựng chúng lên để bảo vệ cho đô thị, và tôi chìm đắm trong việc ngắm đi ngắm lại vầng trăng treo bên trên chúng. Thế rồi từ nơi phòng khách giọng nói của vợ tôi, ngồi nơi trường kỷ, vọng tới bên tai tôi.

“Đã tới giờ ngủ chưa anh? Chắc phải khuya lắm rồi, anh không biết sao...”

Có thể đó chỉ là lời mời mọc đi nghỉ mà thôi. Nhưng tôi, trong niềm phấn khởi của mình, tôi nghĩ tới một lời kêu gọi thắm đượm tình yêu, và vội vã quay vào vừa nói:

“Ánh trăng tuyệt diệu, tại sao chúng ta không đi dạo một giây lát.”

Vợ tôi tuân theo tôi không nói một lời nào, nàng bước về phía tôi trong bóng tối của phòng khách và tôi cảm thấy sung sướng vì sự ngoan ngoãn đáng yêu của nàng. Chúng tôi bước ra ngoài. Sự im lặng thăm thẳm như vào những đêm mùa thu, khi tất cả những con ve của mùa hè đã bật tiếng cho tới mùa hè năm sau. Bên mép sân hai con chó bằng thạch cao, hai tên giữ cửa cho biệt thự, màu trắng toát và cằm nín bấy lâu, giờ đây trông chúng như có những điệu bộ sống động, gần như là thân tình trong bầu không khí yên lặng này. Chúng tôi đi theo con đường lớn, dưới những vòm cây thấp. Khi hai đóa mặt trời bóng tối dày đặc, tôi lấy tay ôm ngang thắt lưng của Léda, và cảm thấy nàng buông thả một cách vô tư lự, dễ yêu, không tình cảm giả dối, như trong một cử chỉ đã liệu trước và dọn sẵn. Ôm siết lấy nhau như vậy, chúng tôi rảo bước trên con đường lớn giữa hai hàng cây nghiêng nghiêng; ánh trăng lọc qua những đầ cây nhỏ, lốm đốm lên thân cây và khóm lá những tia phản chiếu màu trắng và thoáng vội. Đi tới cuối con đường lớn, cách không bao xa với cánh cửa song sắt, chúng tôi rẽ sang con đường khác có tròng cây trắc bà. Sau các thân cây người ta thoáng thấy cánh cửa sáng trắng, và im lìm ở cuối đường, người ta đoán chừng có một cánh cửa khác nơi khoảng không trống trải và nhuộm đen. Vợ tôi tựa lên cánh tay tôi, và qua lớp áo dài của nàng tôi có thể cảm nhận được cái eo lưng dịu dàng của nàng, nơi bắt đầu bầu tròn ở hai bên hông. Cuối con đường, chúng tôi vòng theo một lối mòn chạy song song ngăn cách khu vườn với những cánh cửa. Tất nhiên là khu vườn chấm dứt nơi những cánh cửa đó; những cây cuối cùng nghiêng cành qua bên kia lối mòn trên các dây vườn nho. Xa hơn một chút trên một ngọn đồi nhô lên trang trại của những người tá điền, mà người ta đã thoáng thấy hàng rào mộc mạc chan hòa ánh trăng. Lối mòn vẫn ôm quanh khu vườn chạy qua dưới chân trang trại, vòng qua một mô đất trên đó là sân đập lúa với ba đồng rơm, sau đó mất hút về phía các cánh cửa. Chúng tôi bước đi chậm chậm; ở một bên chúng tôi là những cây của khu vườn, phía bên kia là một con dốc dày cỏ của ngọn đồi. Sau khi vượt qua trang trại, chúng tôi tới bên dưới sân đập lúa. Bấy giờ tôi ngược nhìn lên phía ba đồng rơm; một đồng rơm mới màu vàng tươi và sáng rõ, đồng kia cũ hơn ngả màu nâu lợt, đồng thứ ba chỉ còn lại một mớ rơm đùn theo hình bánh lái bên dưới cây sào uốn cong dùng làm điểm tựa. Ánh trăng, bằng cách chiếu sáng và tách

rời những đồng rơm với nhau trên nền trời tối tăm và trống trải của miền quê, trông như chia cách ba đồng rơm trên ngọn đồi; cách phối trí khác thường và hình dáng to lớn của chúng làm quên đi tính chất thực sự của chúng và gợi lên ý nghĩ về một cái gì huyền bí. Tôi không thể tự ngăn được nghĩ tới những đồng đá khổng lồ xếp thành vòng tròn mà các thầy cúng đã để lại rải rác khắp nơi trên các đồng bằng nước Pháp và nước Anh. Tôi nói với vợ tôi là ba đồng rơm đó nhô lên giữa ánh trăng tròn khiến tôi nhớ tới các mộ đá tại Bretagne, và tôi thêm vô sự so sánh đó một vài chi tiết về các nghi lễ tà giáo được cử hành xưa kia trong các ngôi đền tiền sử này. Đột nhiên một ý nghĩ, hay đúng hơn một sự thèm muốn, nảy sinh trong tôi: trèo lên sân đập lúa với Léda và chiếm đoạt nàng tại đó, trên mớ rơm, dưới đất, giữa ánh sáng trăng. Như vậy qua khung cảnh đó, tôi sẽ cử hành long trọng lễ mừng tôi đã hoàn tất công việc, cùng lúc với sự trở về lại với tình chăn gối. Tôi không nói là trong mối ham muốn đó đã không có một vài hoài niệm văn chương len lỏi, nhưng trường hợp của tôi như thế này: tôi là một con người văn chương và không có gì là bất công nếu văn chương đã kết hợp tôi vào với những thôi thúc thầm kín và thành thực nhất. Mặt khác, tôi có một thèm muốn thực sự đối với Léda, và ý nghĩ chiếm đoạt nàng ở ngoài trời, như nó có thể nảy sinh trong đầu của một người bình dị và ít học hơn tôi.

Tôi cho nàng biết ý định của tôi muốn trèo lên trên sân đập lúa để nhìn cái toàn cảnh, nhìn từ trên cao xuống, trải dài mênh mông; nàng nhận lời, và vẫn ôm quàng lấy nhau, chúng tôi trèo con dốc thẳng đứng, dẫm lên mớ cỏ làm chúng tôi trượt chân. Khi lên tới sân đập lúa, chúng tôi đứng im trong một lúc để ngắm cảnh. Trọn cả cánh đồng trải dài ngút mắt trong màn đêm trong suốt, và giữa những bóng tối dày đặc, mặt trăng làm hiện ra và chiếu sáng những cây mọc thành hàng, những hàng rào, những khoảng đồng trống trải, những vườn nho. Đó đây, ánh trăng rực rỡ đọng lên một vài hàng rào trang trại và nhuộm bạc chúng. Nơi chân trời, mặt đất tách rời bầu trời thanh tĩnh bằng một dãy núi màu đen. Một tiếng âm vang xa xôi giống như tiếng xe lửa đang chạy qua các khoảng đất trống trợt, băng ngang cánh đồng đang yên giấc, và làm thăm thẳm thêm sự mênh mông im vắng.

Vợ tôi, thoáng bàng hoàng, nhìn khung cảnh như thể nàng muốn đi vô sự bí mật của nỗi thanh tĩnh và yên lặng đó; tôi lại choàng cánh tay quanh thắt lưng nàng, và bắt đầu nói nhỏ với nàng để chỉ cho nàng thấy khi thì một điểm trên cánh đồng khi thì một điểm khác, và tán dương vẻ đẹp của trời đêm. Kế vừa nói với nàng cũng vẫn với giọng nói âm thầm đó, tôi khiến nàng quay đầu về phía ngọn núi nhô lên phía sau lưng chúng tôi, và chỉ cho nàng thấy những bờ thành ở trên đỉnh núi. Không lộ vẻ, nhưng dù vậy tôi vẫn tới gần một đồng rơm; trên mặt đất rải rác mớ rơm mà mấy đứa con của người tá điền đã chơi giỡn vào ban ngày. Bất chợt, tôi hôn Léda vừa thẫn thì với nàng:

“Léda, ở đây không đẹp hơn nơi phòng của em sao?”

Và cùng lúc tôi tìm cách làm cho nàng trượt chân té xuống đất.

Nàng nhìn tôi, đôi mắt xanh lơ và lông lánh của nàng như nở lớn vì một sự cảm dỗ bất chợt. Kế nàng nói vừa cưỡng lại tôi:

“Không đâu, rơm không được sạch và vớ lại, những gai đó... sẽ làm nhàu nát áo em.”

“Kệ nó!”

“Công việc của anh vẫn chưa xong,” đột nhiên nàng nói với một nụ cười bất chợt và đẩy vế làm dáng, “ngày nào nó được hoàn thành xong xuôi chúng ta sẽ trở lại đây vào ban đêm, được không?”

“Không, không được đâu, lúc đó không còn ánh trăng nữa... Đêm nay...”

Nàng dịu dàng nói, vẫn còn vẻ ngại ngùng:

“Hãy để yên cho em, Silvio...”

Và kể đó đột nhiên nàng gỡ tay tôi và bắt đầu chạy xuống vừa cười. Đó là một nụ cười tươi mát, trẻ thơ, trộn lẫn sự nóng nảy dịu dàng trong đó, nghe như còn run rẩy mỗi cảm dỗ mà mới đây tôi vừa đọc thấy trong mắt nàng, và tôi xem như đã đền bù lại lời từ chối của nàng.

Có lẽ nàng cũng nên chạy đi như vậy vừa từ chối một cách dịu dàng, nhưng với một nụ cười duyên dáng, tôi thẫn thờ nghĩ vừa đuổi theo nàng. Nàng chạy phía trước tôi theo lối mòn giữa khu vườn và các vườn nho; tôi bắt kịp nàng không khó khăn và ôm lấy nàng. Nhưng giờ đây tôi có cảm tưởng rằng nụ cười đó đã làm thỏa mãn nơi tôi mọi thẩn muốn, đến nỗi sau khi ôm lấy nàng tôi bắt đầu rảo bước bên cạnh nàng vừa cầm lấy bàn tay. Ánh trăng trải dài phía trước, hai cái bóng của chúng tôi tách rời nhau, nhưng tay trong tay và sự thanh khiết đó của chúng tôi trên đường trở về nhà, đối với tôi lúc đó có vẻ tình tứ hơn cả sự ôm siết mà Léda đã lần tránh ở trên kia nơi sân đập lúa. Sau khi đi suốt con đường lớn, chúng tôi tới trước nhà. Từ lúc chúng tôi rời khỏi nhà điện đã cháy trở lại và cửa sổ ở sát mặt đất hiện ra sáng choang và niền nở. Chúng tôi đi vô nhà và lên thẳng tầng lầu hai. Nàng đi trước tôi nơi thang lầu, và chưa bao giờ nàng đẹp hơn lúc nàng cử động để trèo thang một cách uyển chuyển và sang trọng, làm nổi bật những đường nét của thân hình nàng. Nơi đầu thang nàng còn nói, vẫn với vẻ trêu chọc và kêu gọi của nàng:

“Anh làm xong công việc của anh đi, và sau đó chúng ta sẽ cùng tới sân đập lúa...”

Tôi hôn lên bàn tay nàng và đi vô phòng. Không bao lâu sau tôi đã chọn mất ngủ...

Sáng hôm sau, niềm phấn khởi của tôi, thay vì gia giảm, lại không chừng đạt tới cực độ của nó.

Vợ tôi vẫn còn ngủ khi tôi trèo lên xe của Angelo và hướng về thành phố. Angelo nói với tôi về tình trạng tại thôn quê. Chắc hẳn nó nghĩ đó là bốn phần của nó, và tôi để cho nó thao thao bất tuyệt, tôi không mấy để tai vô những lời của nó mà chỉ dồn tất cả sự chú ý của tôi vô những ý nghĩ hay đúng hơn, những tình cảm của tôi. Chiếc xe chạy qua con đường lớn đầy những tia nắng đầu tiên của buổi mai, nó men theo bức tường thành lâu đời, kẻ ra đại lộ. Một bầu không khí ấm áp thấm đượm vẻ rực rỡ êm đềm của mùa thu. Tôi nhìn quanh, khung cảnh miền quê có phần nào trở trụi và làm cho lòng người nao nao, đã phô nguyên vẹn tất cả những màu sắc lột lột nhất và những chi tiết nhỏ bé nhất của nó dưới ánh sáng chừng mực, thực khác biệt với sự chói chang ngẫu nhiên của mùa hè. Tôi không thấy thỏa mãn trong việc quan sát mọi vật; ở đây có một chiếc lá màu đỏ cơn gió đã ngắt lìa khỏi một cành nho; kia ánh sáng lơ lửng và những cái bóng mờ nhạt thay đổi chẳng chịt trên một bức tường lâu đời màu nâu, xanh lá và xám; xa hơn nữa, một con chim sơn ca, gần như ở ngay phía dưới vó ngựa, vạch trong không khí những lần bay lên đáp xuống thoáng vội, kẻ tới đậu gần bên một cục đất trên một cánh đồng trở trụi, và cục đất mới được đào lên vẫn còn giữ vẻ lấp lánh của nhất mai. Có những vết màu xanh đồng và màu xanh độc được trên những bức tường màu trắng của những trang trại, một màu nâu vàng kim trên các miếng ngói sạm đen trên nóc của một nhà thờ nhỏ hẹp giống như một vựa lúa; có những trái dẻ rừng màu xanh tái chen giữa các khóm lá sậm màu hơn của một cây sồi còn xanh tốt, cành vương từ cánh đồng ra phía sau con đường. Tôi vui hưởng tất cả những chi tiết nhỏ bé và những chi tiết tương tự, như thể chúng tràn đầy một ý nghĩa không thể nào diễn tả hết, và tôi biết rằng cái nhìn mới mẻ đó, chứa chan tình yêu dành cho vạn vật, là do nơi hạnh phúc của tôi, chính nó cũng không làm sao diễn tả cho hết và cũng hoàn toàn mới mẻ.

Sau khi đã chạy suốt cánh đồng, con đường nối vào một dốc núi thoải thoải, nhưng không ngót vượn cao. Chiếc xe lăn bánh chậm rãi. Lần đầu tiên tôi nhìn ngắm những bờ thành vượn lên trên đỉnh núi, màu nâu với những mép thành chói chang ánh nắng mặt trời, và đột nhiên tôi cảm thấy bị xâm chiếm bởi một niềm phấn khởi mà tôi không thể nào đè nén, như thể các tường thành đó là mục tiêu cuối cùng tôi có thể trông thấy được,



không phải sau chuyến đi ngắn ngủi vào buổi sáng của tôi, mà là trọn cả một đời tôi. Chiếc xe từ từ leo dốc, và phần tôi, trong một giây lát, tôi nhận thấy mình, khi quan sát các bờ thành, không phải chính là cái tôi hiện tại, bị giang mắc bởi những ý nghĩ và tình cảm hỗn độn và thoáng vội, mà là một cái tôi đứng im giữa dòng thời gian, khoác lấy tánh cách tì ền định và đơn giản một cách huyền bí, mà lịch sử đã gán cho các vị anh hùng. Cũng dưới cùng ánh mặt trời, vào một buổi sớm mai như sáng hôm nay, trên một con đường tương tự, đã tiến về phía trước những con người mà sự vĩ đại đã an ủi tôi và làm gia tăng niềm thần phục nơi tôi, và tôi cảm thấy như đã tìm được nơi lần quan sát này sự bảo đảm rằng có thể tôi trở thành một trong số những vĩ nhân đó. Tôi ngỡ rằng mình đã nhận ra được con người vĩ đại của tôi nơi cường độ của giây phút mà tôi đang sống qua, và tôi xem đó như là dấu hiệu rõ nét nhất của lần đi vô sự vĩ đại và bất diệt của mình. Bất giác tôi thì thầm nhều lượt những chữ “27 tháng Mười 1937”, theo nhịp điệu điếc tai, dai dẳng và đều đặn của vó ngựa leo dốc, và tôi cảm thấy sức mê hoặc quyến rũ của cái ngày hôm nay được đọc lên không thiếu một chữ nào, như đã chứa đựng một điều linh cảm.

Trong lúc đó, chúng tôi chậm chạp tiến tới cửa thành được làm bằng những khối đá theo lối kiến trúc của giống dân Étrusque<sup>®</sup> bên trên là một hình vòng cung thời Trung cổ. Cửa thành vàng nắng; những người nông dân đẩy một con lừa hay mang giỏ đi phía trước chúng tôi và vượt qua cửa thành; đó là một buổi sớm mai như bao nhiêu buổi sớm mai trên ngọn núi này, cũng như ở mọi nơi khác.

Qua khỏi cửa thành, niềm phấn khởi của tôi đột nhiên im tắt trong khi chiếc xe trèo một con đường dốc, lát đá, giữa hai dãy nhà cũ xưa. Chúng tôi tới công trường Signoria. Tôi xuống xe vừa căn dặn Angelo một giờ nữa trở lại tìm tôi và tôi đi kiếm mua loại giấy cần dùng... Cửa hàng mà tôi còn nhớ ở cách xa một quãng trên đường Corso, và tôi tìm ra cửa hàng đó ngay. Nhưng tôi ngạc nhiên khi biết nhà giấy không cung cấp loại giấy đánh máy mà chỉ có loại giấy làm sổ. Bất mãn không ít, tôi đành phải mua một trăm tờ giấy đôi vừa nghĩ rằng tôi sẽ cắt mỗi tờ ra làm hai. Cuốn giấy cặp dưới cánh tay, tôi đi vô tiệm cà phê nổi tiếng nhất và, đứng nơi quầy hàng, tôi uống một ly rượu bờ; đó là một tiệm cà phê tối tăm và đầy bụi, với lư thừa một vài chai rượu khả nghi trên kệ rượu, không có một khách hàng nào, những bộ ván màu đỏ tựa vô tường. Tôi bước ra khỏi tiệm cà

phê, trở lại công trường, tới gần chỗ bán báo và sau khi đã xem một hồi lâu bốn năm tạp chí có vẽ hình và những tờ trào phúng dán nơi đó, tôi mua một tờ báo buổi sáng và tới ngẩng lên băng đá của cung điện La Signoria, dưới những tấm quốc huy có vẽ hình và những khoen sắt đỡ cột ngựa. Giờ đây tôi mới hối tiếc đã dặn Angelo trở lại một giờ sau, nhưng tôi tự an ủi bằng cách nghĩ rằng nó cũng có công việc của nó, và dù thế nào tôi cũng phải chờ đợi. Công trường, không cân đối, chật hẹp, bao quanh bởi các cung điện thời Trung cổ, một nửa phơi ra ngoài nắng, một nửa chìm trong bóng tối, vắng vẻ vì không phải là một ngày nhóm chợ.

Trong một giờ hơn ngẩng nơi đây tôi chỉ thấy độ mười người đi qua, đa số là mục sư. Tôi đọc hết tờ báo và nhận ra là tôi không bất mãn vì chờ đợi; dù sao, công việc của tôi cũng đã xong xuôi và tôi không phải đánh máy bản thảo sáng nay. Tôi cảm thấy bình tĩnh, tâm tính bình thường và vì đã đọc hết tờ báo tôi đưa mắt quan sát nhiều người thợ thủ công làm việc trong mấy cái quán chung quanh công trường. Giữa lúc đó mặt trời lên cao, và trên những viên đá lát đường cái bóng trang nghiêm của cung điện La Signoria giảm dần bằng cách thu ngắn lại. Một cái chuông nhỏ của một tu viện, mà tôi không biết ở đâu, bắt đầu giục giã gióng lên, những tiếng chuông gióng trầm hơn đáp lại từ lâu chuông của nhà thờ chính. Trời đã trưa. Cả thành phố hình như thức giấc, từng nhóm người đi vô công trường. Bấy giờ tôi đứng lên, đi chậm chậm theo đường Léda Corso tới tận công viên, nơi tôi nghĩ sẽ gặp lại Angelo. Và, quả thực nó đang ở đó, nói nhảm với những người nông dân khác. Chúng tôi liếc lên đường.

Trên đường về có thể vì mệt nhọc, những ý nghĩ của tôi trở về lại nhịp điệu hữu lý hơn, Tôi nhớ là tôi đã bắt đầu nghĩ tới nhà xuất bản sẽ được tôi dành cho quyền ưu tiên in sách của tôi, nghĩ tới cái bìa mà tôi sẽ chọn, tới những nhà phê bình sẽ đề cập tới tác phẩm của tôi, tới những người mà nó sẽ làm hài lòng hay bất mãn. Kế tôi nghĩ tới Léda, tôi tự nhủ mình đã may mắn được gặp nàng, và có lẽ đây là lần đầu tiên kể từ ngày lấy vợ, tôi cảm thấy sự mong manh của mối liên hệ giữa hai đứa. Tôi gần như kinh hoàng khi nghĩ rằng, vì cả cuộc đời tôi tùy thuộc những tình cảm mà nàng dành cho tôi, và những tình cảm mà tôi dành cho nàng, mọi việc đều có thể thay đổi và tôi có thể mất nàng. Ý nghĩ đó làm tâm hồn tôi dao động trong một niềm xao xuyến, và qua hơi thở đứt quãng, qua nhịp đập của trái tim, tôi biết rằng từ nay mình đã gắn bó vào với Léda biết chừng nào, và tôi không

thể không biết tới nàng. Tôi ý thức được rằng, khi tôi chiếm hữu được nàng, tôi cảm thấy mình khá giàu để một đôi khi nghĩ có thể sống mà không có nàng, nhưng giờ đây khi tôi vừa hình dung sự chia cách giữa hai đứa, tôi biết ngay mình sẽ trở trối, khốn khổ, bơ vơ biết chừng nào. Và sự chia cách đó có thể xảy ra mỗi ngày. Đột nhiên tôi cảm thấy mình bị hủy hoại và mặc dầu mặt trời nung nấu, nỗi sợ hãi làm tôi giá lạnh từ đầu tới chân, mắt nhắm lẹ, và tôi có cảm giác rằng mình tái đi. Lòng ưu uất, tôi ra lệnh cho Angelo gia tăng tốc lực.

“Trời đất,” tôi nói với vẻ nóng nảy, “bộ anh muốn mình về tới nhà chỉ lâu nay sao?...”

May thay chúng tôi về tới cánh đồng, và con ngựa người thấy mùi chuồng đã bỏ vó thật mau. Tôi nhìn lom lom con đường, ước sao về tới nhà càng sớm càng hay, gặp lại Léda, tìm thấy nàng giống như lúc tôi rời nàng. Đây là đoạn đầu của con đường ở giữa miền quê, đây là đoạn thứ hai sau cây cầu và đoạn cuối dọc theo bức tường vây bọc khu vườn. Đây là cửa song sắt của con đường lớn. Phía trước nhà ngập tràn ánh nắng, và trên thềm cửa sổ sát mặt đất, Léda đang ở đó như thể nàng đã chờ đợi tôi từ bao năm, bận quần áo màu nhạt, tay cầm một cuốn sách, hình ảnh khó tin sau bao nhiêu nỗi lo sợ. Từ xa tôi mừng rỡ nhận ra vẻ chờ đợi của nàng; thực là hiển nhiên, nàng đang đọc sách trong phòng khách vừa để trống cửa sổ sát mặt đất; nghe tiếng bánh xe nghiêng lên lớp sỏi của con đường lớn, nàng mau chân bước ra để trông thấy tôi về tới. Chiếc xe dừng lại, tôi nhảy xuống đất và sau khi hôn Léda, tôi đi vô nhà.

“Anh về rồi,” nàng nói vừa đi theo tôi, “anh thợ cạo đã ở đây từ nay giờ... anh ta đang chờ anh trên kia...”

“Mấy giờ rồi?” Tôi hỏi.

“Hơn một giờ.”

“Đó là lỗi của Angelo,” tôi nói, “anh lên cạo râu và trở xuống ngay.”

Nàng không nói gì hết và đi ra ngoài vườn. Tôi ba chân bốn cẳng trèo thang và đi vô phòng khách. Antonio đang chờ tôi gần bên cái bàn, trên đó xếp đặt những dụng cụ của anh ta, và anh ta chào đón tôi vừa khẽ nghiêng mình. Tôi nói với một vẻ hấp tấp nóng nảy:

“Mau lên, Antonio, trễ quá rồi, mau lên.”

Và tôi gieo mình xuống ghế dựa.

Tôi nhận thấy sự nóng nẩy của tôi là do cơn đói nhiều nhất.

Tôi chỉ uống có một ly rượu bổ hời sáng; bụng tôi trống rỗng và đầu thì choáng váng, và tình trạng đó khiến cho tôi nổi giận không mấy chốc, ngay khi Antonio bắt đầu với vẻ chậm chạp như thường lệ, quăn một cái khăn chung quanh cổ tôi. “Tại sao anh ta không gấp rút lên,” tôi thầm nghĩ, “dù mình có cho anh ta biết là mình vội vã. Đột chết toi!” Sự chùng mực ấy nơi những cử chỉ của Antonio, ở một lúc nào đó, làm cho tôi ưa thích, giờ đây làm tôi khó chịu. Tôi muốn yêu cầu anh ta nhanh tay lên, nhưng vì đã có nói với anh ta rồi tôi không thể lập lại, và nghe tức giận trở lại. Trong lúc anh ta quấy cái chổi phết trong chén, lưng quay về phía tôi, tôi dõi theo anh ta bằng đôi mắt nóng nẩy và đếm từng giây một. Cơn đói và sự vội vã của tôi cũng gia tăng chùng đó. Sau khi đã làm cho xà bông sủi bọt xong xuôi, Antonio tới bên tôi, giơ chổi phết lên và bắt đầu phết lên mặt tôi. Không có người nào sánh được với anh ta trong việc làm biến mất khuôn mặt của khách hàng dưới một đám bọt to lớn màu trắng nhưng sớm mai hôm đó sự khéo tay của anh ta làm tôi khó chịu. Cứ mỗi lần chổi phết lên má, tôi nghĩ đó là lần cuối cùng và tôi đã lằm; sau khi đón bắt bằng đầu chổi cụm bọt đang bay chực rơi xuống, Antonio lại bắt đầu gia tăng khối lượng của mớ bọt xà bông trên khuôn mặt tôi bằng cùng một cử động đầu đặn đó. Tôi không hiểu tại sao ý nghĩ nằm dài trên ghế dựa với tất cả mớ bọt đó trên mặt đã gây cho tôi một cảm giác lố bịch; tệ hơn nữa: tôi cảm thấy gần như Antonio cố ý muốn cho tôi trở nên lố bịch.

Mỗi hoài nghi cuối cùng này thực là phi lý, và tôi xua đuổi nó ngay tức khắc, nhưng nó làm cho cơn đói của tôi gia tăng, đầu óc tôi đảo lộn. Cuối cùng nhận thấy anh ta vẫn chưa chịu ngừng dạo cái chổi phết trên má tôi, tôi la lên với vẻ giận dữ: “Tôi đã nói với anh là hãy mau lên, nhưng anh vẫn chưa xong việc phết xà bông.”

Tôi trông thấy Antonio liếc nhanh tôi bằng đôi mắt mở tròn, sáng và ngờ nghệch của anh ta, kể đó anh ta đặt cái chổi phết vô chén và cặm lên con dao cạo.

Nhưng trước khi quay lại, anh ta không thể tự ngăn dùng phết một lần chót mớ bọt xà bông bít lên gò má bên mặt của tôi. Tôi xem cử chỉ đó như là một hành vi khiêu khích gần như là hỗn xược, và cơn giận của tôi lại tăng thêm, anh ta liếc con dao cạo lên miếng da một lúc, nghiêng xuống người tôi, và bắt đầu cạo râu cho tôi. Với sự nhẹ nhàng và khéo léo thường

lệ anh ta lấy lên một phần lớn mớ bột bên má trái của tôi. Để làm việc đó, thân mình của anh ta áp lên cánh tay tôi; lần đầu tiên kể từ ngày anh ta cạo râu cho tôi, tôi chú ý tới sự áp lên người đó, và không thể không nhớ tới những lời buộc tội của Léda. Không còn nghi ngờ gì cả: Khi nghiêng xuống người tôi, anh ta để thân mình anh ta lên cánh tay và vai tôi và sự va chạm đó làm cho tôi cảm thấy một sự ghê tởm không tránh được... Một sự ghê tởm đặc biệt, thực đã phát sinh từ một sự tiếp xúc, một lần đụng chạm khôu gọi, dù hoàn toàn tình cờ, vẫn không khỏi tạo nên mối nghi ngờ rằng nó có tính cách cố ý.

Tôi chờ đợi một lúc, hy vọng anh ta sẽ tránh ra. Nhưng anh ta không làm như vậy hay không thể làm như vậy, thế rồi sự ghê tởm tỏ ra mạnh mẽ hơn mức dè dặt. Bằng một cử động mạnh mẽ, tôi xô người ra. Liền khi đó tôi nghe khí lạnh của lưỡi dao cạo cắt đứt gò má tôi.

Tức khắc tôi bị xâm chiếm bởi một nỗi tức giận thù hận đối với Antonio, mà tôi không rõ như thế nào. Anh ta vội vã giở lưỡi dao cạo lên và nhìn tôi với vẻ ngạc nhiên. Tôi nhảy dựng lên vừa lấy tay áp lên má nơi máu đã phun ra và tôi la lên:

“Anh làm gì vậy? Anh điên rồi sao?...”

“Nhưng, thưa ông Baldeschi,” anh ta nói, “ông đã cự mình một cách đột ngột.”

“Không đúng như vậy,” tôi hét lên.

“Thưa ông Baldeschi,” anh ta nhấn mạnh giọng van nài một cách dịu dàng với vẻ ôn hòa tòng phục và y như là ân hận của kẻ dưới biết tuân theo lẽ phải, “nếu ông không cự mình làm sao tôi có thể làm đứt được gò má ông!... Tôi không nói láo đâu, ông đã cử động... nhưng không sao hết, ông chờ một chút.”

Anh ta bước về phía bàn, mở nút một cái chai, lấy một miếng bông ra khỏi một cái gối, nhúng nó vào rượu cồn.

“Không sao hết à? Một lần đứt dài như vậy?...”

Và giựt lấy miếng bông khỏi tay anh ta, tôi bước về phía tấm kiếng. Rượu cồn nóng rất khiến cơn giận dữ của tôi đầy ứ.

“Không sao hết, hứ!” tôi la lên vừa quăng miếng bông gòn thấm máu, cơn giận đầy ứ. “Antonio, anh không hiểu những gì anh nói, này, tốt hơn

hết là anh nên rút đi.”

“Nhưng mà, thưa ông Baldeschi...”

“Đủ rồi... anh đi đi và đừng để tôi thấy mặt anh, đừng bao giờ. Kể từ hôm nay tôi tự cạo râu lấy... đi đi, anh nghe rõ không?...”

“Ngày mai tôi có phải tới đây không?”

“Không, không đời nào... tôi đã chán, chán lắm rồi...”

Tôi đứng giữa phòng, la lớn lên, cổ vẫn còn quấn khăn. Thế rồi tôi trông thấy anh ta khẽ nghiêng mình có vẻ điều cợt vừa nói:

“Xin chiều theo ý ông...” kể anh ta đi ra phía cửa và khuất dạng.

Còn lại một mình, tôi nghe cơn giận từ từ lắng xuống. Tôi tháo khăn ra, chùi một ít bột còn sót lại trên mặt và nhìn vô kiếng. Lúc Antonio làm đứt mặt tôi, anh ta đã xong việc cạo râu cho tôi, và ngoài lần đứt dài đó, tôi đã được cạo gọt sạch sẽ. Tôi lại thăm cấn vô một ít bông tơ và cẩn thận sát trùng vết thương. Đồng thời tôi suy nghĩ tới sự thôi thúc lạ lùng đã khiến tôi cho Antonio nghỉ việc, và tôi biết rằng vết thương chỉ là một cái cớ mà thôi. Sự thực, lúc nào tôi cũng có ý muốn đuổi Antonio, và tôi đã chớp lấy cơ hội đầu tiên. Nhưng tôi ý thức được rằng tôi chỉ đuổi anh ta khi nào đi đâu đó không còn làm cho tôi khó chịu, nghĩa là một khi công việc tôi đã xong xuôi. Cho nên tôi không thể trình bày với Léda việc đuổi anh thợ cạo như là một niềm ưu ái đáp lại ý muốn của nàng; tôi đã giữ lại Antonio vì những lý do ích kỷ mặc dầu những lời buộc tội của vợ tôi, giờ đây cũng chính vì những lý do đó mà tôi đuổi anh ta. Tôi nghe hối hận phần nào vì ý nghĩ đó, và lần đầu tiên tôi cảm thấy, mà không ý thức được rằng tôi đã xử sự không lấy gì làm đẹp đối với vợ tôi.

Trong khi nghĩ như vậy, tôi bận quần áo, và khi đã xong xuôi tôi đi xuống dưới nhà.

Léda đã ngồi vô bàn trong phòng ăn. Trước tiên chúng tôi dùng bữa một cách lặng lẽ, sau đó tôi nói:

“Em biết không, anh đã đuổi Antonio rồi.”

Không ngược mắt lên khỏi cái đĩa, nàng hỏi tôi:

“Và giờ đây anh sẽ làm sao với bộ râu của anh?”

“Anh sẽ thử tự cạo lấy một mình,” tôi trả lời, “với lại anh chỉ làm việc đó trong vài ngày thôi vì chúng ta sẽ rời khỏi đây, phải không? Anh không

biết hôm nay anh ta mắc phải điều gì, anh ta đã làm cho anh bị đứt một vết dài một ngón tay, em hãy coi đây.”

Nàng ngước mắt lên và nhìn vết thương, kể nói với vẻ e ngại:

“Anh đã sát trùng chưa?”

“Rồi... nhưng anh cần phải nói với em là vết đứt này chỉ là một cái cớ, sự thực anh không còn chịu nổi Antonio nữa, em đã có lý...”

“Vậy à!...”

Tôi biết rằng tôi không thể nói cho nàng nghe những lời tiết lộ của Angelo, và tôi nói láo như vậy:

“Sáng nay anh có nói về Antonio với Angelo, anh được biết anh ta là một tay chơi bởi phóng đảng, hình như mọi người trong vùng đều biết rõ khía cạnh đó của anh ta; anh ta quấy rầy không chừa một người đàn bà nào hết... thế rồi anh nghĩ có lẽ em có lý, mặc dù trong trường hợp của em, anh ta chưa cho thấy là anh ta cố ý, và anh đã vịn vào vết đứt đó để xong chuyện với anh ta...”

Nàng không nói gì cả. Tôi tiếp tục:

“Dù sao cũng thực là quái gở... người ta sẽ không nghĩ là anh ta... sự thực anh không hiểu đàn bà nghĩ thế nào về anh ta: hói đầu, nước da vàng, béo mập, lùn thấp. Anh ta đâu phải là một Tống Ngọc hay Tràn Khanh...”

Nàng hỏi tôi:

“Sao, anh có mua được giấy ở nơi thành phố không?”

“Không đúng loại anh muốn, nhưng anh có tìm được loại giấy theo cỡ các cuốn sổ, có thể dùng được.”

Tôi hiểu rằng câu chuyện về Antonio làm cho nàng khó chịu và tôi sẵn sàng thay đổi câu chuyện theo lời đề nghị của nàng.

“Anh sẽ bắt đầu đánh máy bản thảo ngay hôm nay, anh sẽ tiếp tục luôn buổi chiều và tối... như vậy anh sẽ sớm xong công việc...”

Nàng im lại và trịnh trọng dùng bữa. Tôi đề cập thêm đôi chút về cuốn sách và những dự định của tôi, và tôi nói với nàng:

“Cuốn sách này, anh sẽ tặng em, nếu không có tình yêu của em anh sẽ không bao giờ viết nó...” và tôi cầm lấy tay nàng.

Nàng ngược mắt lên và mỉm cười với tôi. Lần này cái thiện chí mà một đôi khi tôi đã ngạc nhiên nhận thấy nơi thái độ nàng dành cho tôi rõ rệt tới mức ngay cả một người mù cũng nhận ra được. Tôi ngỡ sẽ sống ra đó, giữ tay nàng trong tay tôi, niềm háo hức nguôi dần. Nàng mỉm cười với tôi hết như một người mẹ mỉm cười với đứa con, chạy tới và nói một cách hụt hơi: “Má ơi, khi nào lớn khôn con muốn trở thành một vị tướng!” giữa lúc bà ta không buồn chú ý đến nó.

“Anh sẽ đề tặng em ra sao?” nàng nói.

Tôi định thề trong đầu: “Con muốn trở thành tướng với loại vũ khí nào?” Và tôi trả lời với vẻ lúng túng:

“Ồ! Giản dị lắm... chẳng hạn *Tặng Léda* hay là *Tặng vợ tôi*... Sao vậy? Em muốn câu đề tặng dài hơn hay sao?...”

“Ồ không! Em chỉ hỏi để mà hỏi vậy thôi...”

Quả thực nàng đã tỏ ra lơ đãng. Và tôi, rút tay về, tôi chìm đắm trong một niềm yên lặng sâu xa, vừa nhìn các bóng cây của khu vườn qua cửa sổ. Tôi nghĩ là một trong hai đứa cần phải phá vỡ sự yên lặng, nhưng không có điều gì xảy ra. Người ta có thể cho rằng Léda ngừng nói hẳn, khép kín trong những ý nghĩ của nàng, và nàng không ước muốn ra khỏi những ý nghĩ đó, y như nàng đã cho thấy. Không muốn để lộ nỗi thất vọng của mình, tôi bông đùa:

"Em có biết lời đề tặng mà một vài nhà văn đã dành cho vợ của họ không? *Tặng vợ tôi mà nếu không có sự vắng mặt của nàng cuốn sách này sẽ phải mãi dở dang*..."

Nàng hơi mỉm cười và tôi lẹ miệng nói thêm:

“Trường hợp của chúng ta thì đúng là trái ngược, nếu không có sự hiện diện của em, có lẽ anh sẽ không bao giờ viết thành tác phẩm của mình...”

Lần này nàng không mỉm cười. Tôi không còn dần lòng được nữa và nói:

“Nếu việc đó không làm cho em vui, anh sẽ không ghi một lời đề tặng nào hết...”

Giọng nói của tôi chắc có một vị chua chát rõ rệt vì Léda cho thấy nàng cố gắng dần lòng và, trở lại nắm lấy bàn tay tôi, nàng đáp:



“Ôi! Silvio, làm thế nào anh có thể nghĩ là việc đó sẽ không làm cho em vui lòng?”

Nhưng lần này cũng vậy, thiện chí nơi nàng thực sự rõ rệt, y hệt như người mẹ mà đứa trẻ thất vọng đã nói: “Nếu má không thích con sẽ không muốn trở thành một vị tướng đâu.” và bà trả lời: “Ồ không, má muốn con trở thành một vị tướng và con đánh thắng nhiều trận...” Tôi biết mình không còn cách nào để xoay sở nữa, và tôi bị xâm chiếm trở lại bởi nỗi tức giận tôi đã có đối với Antonio và lúc đó tôi đã gán cho cơn đói.

Tôi đột ngột đứng lên vừa nói:

“Chắc Anna đã dọn cà phê ngoài kia.”

Lát sau nàng đi nghỉ và tôi lên phòng khách để đánh máy bản thảo; tôi đặt bàn máy lên bàn viết, mở nắp và để nó xuống đất. Tôi xếp bản thảo phía bên mặt bàn máy, bên trái là những tờ giấy trắng và giấy than. Tôi lấy lên ba tờ giấy trắng, xe kẽ với hai tờ giấy than, đặt vô bàn máy và đánh cái tựa. Nhưng tôi đã xếp giấy không ngay ngắn và tôi trông thấy cái tựa xiên xẹo hẳn đi. Ngoài ra tôi lại quên đánh chữ hoa. Tôi gỡ giấy ra và đặt vô ba tờ khác. Lần này cái tựa nằm ngay chính giữa, nhưng tôi nhận ra là tôi đã đặt ngược mấy tờ giấy than và trên các tờ giấy đôi cái tựa hiện ra ở mặt sau.

Bực dọc tôi lại gỡ các tờ giấy đó ra để thay bằng các tờ khác, tôi lại đánh sai vài ba lỗi nữa khiến cái tựa trở nên khó hiểu. Đột nhiên tôi có một cảm giác gằn gủi với nỗi lo sợ. Tôi đứng lên và rảo bước quanh phòng vừa nhìn các bức ấn họa trang hoàng trên tường: *Lâu đài Kammersee*, *Toàn cảnh thành phố Weimar*, *Bão tố trên hồ Stainberg*, *Thác sông Khin*. Ngôi nhà chìm đắm trong một sự yên lặng thăm thẳm, những cửa lá sách đã được sập xuống, và trong phòng khách có một ánh sáng được che bớt làm cho người ta buồn ngủ. Tôi cảm thấy mệt mỏi, và trong tình trạng như vậy tốt hơn là đừng khởi sự đánh máy bản thảo, và tôi tóỉ nằm trên một trường kỷ mặt gỗ rất cứng nơi góc phòng tối nhất.

Tôi chìa tay về phía một cái bàn nhỏ, đây những món đồ lặt vặt gằn bên tôi, và tôi lấy lên một cuốn sổ tay đóng bìa da màu đỏ mạ vàng: đó là một cuốn sách ảnh đến năm 1860. Người chủ cũ của nó đã vẽ bằng bút lông trên mỗi trang sách một khung cảnh nhỏ, bút pháp rất giống với bút pháp thường được dùng trên các bức ấn họa mà tôi vừa mới nhìn ngắm. Dưới mỗi khung cảnh là những cảm nghĩ, và câu châm ngôn bằng tiếng Pháp được viết bằng lối chữ Anh thông dụng. Tôi nhìn ngắm từng khung cảnh một và đọc nhiều câu cảm nghĩ đượm khá nhiều tình cảm và có tánh cách

giả tạo. Giấc ngủ xâm chiếm lấy tôi. Tôi đặt cuốn sách ảnh trên bàn và thiếp đi.

Tôi chớp mắt trong một tiếng đồng hồ, có lẽ vậy; trong khoảng thời gian đó tôi có cảm tưởng mình đã thức giấc từng chập một, trông thấy cái bàn viết, cái ghế, cái bàn máy, và nghĩ rằng đáng lẽ tôi phải làm việc và cảm thấy một tình cảm bất lực chua chát. Cuối cùng, giống như khi nghe một tín hiệu, tôi choàng tỉnh dậy và nhảy xuống giường.

Phòng khách ngập tràn bóng tối. Tôi tới bên cửa sổ, mở các cánh cửa, bầu trời vẫn còn sáng rõ, nhưng mặt trời đã ngả bóng và chiếu xiên qua cửa sổ. Không nghĩ tới đi đâu gì hết, tôi ngửi vô bàn và bắt đầu đánh máy bản thảo.

Tôi đánh máy hai trang một cách máy móc, tới trang thứ ba tôi dừng lại và chìm đắm sâu xa vô trong một cơn mơ màng. Sự thực tôi không nghĩ tới một đi đâu gì hết; tôi chỉ không hiểu ý nghĩa của những chữ mà tôi đã hăm hở viết vài ngày trước đây. Tôi trông thấy đó là những chữ, nhưng chúng cứ trơ ra đó, không trọng lượng cũng không một ý nghĩa nào. Những tiếng chó không phải sự vật, những tiếng giống như những tiếng đã nối đuôi nhau thành những trang từ điển, những tiếng và chỉ những tiếng mà thôi...

Ngay lúc đó vợ tôi hiện ra nơi phòng khách và hỏi tôi có muốn dùng trà không. Tôi đón nhận lời đề nghị đó với niềm khuây khỏa, hài lòng vì quên được cảm giác xa cách và phi lý mà tôi đã có đối với bản thảo của tôi, và tôi theo nàng xuống dưới nhà. Vợ tôi đã ăn vận quần áo cho cuộc đi dạo thường lệ và trà được đặt trên bàn. Tôi miễn cưỡng trò chuyện với nàng bằng một giọng thung dung vừa uống trà. Vợ tôi giờ đây tỏ ra ít lơ đãng, chú tâm hơn, và thái độ đó làm tôi hài lòng. Dùng trà xong chúng tôi ra ngoài, và theo con đường lớn chúng tôi rảo bước về phía cửa song sắt.

Tôi có nói: ở đây không có nhiều nơi để đi dạo, do đó chúng tôi men theo một lối mòn bằng đồng mà chúng tôi quen thuộc. Tôi đi trước và Léda theo sau. Tôi nhận thấy nga là ý nghĩ của tôi cứ bám chặt lấy ấn tượng lơ lửng và khó hiểu mà bản thảo của tôi đã gây ra nơi tôi, nhưng tôi cố gắng, mà chỉ thành công có một nửa, để xua đuổi mọi nỗi bận tâm và để nói phớt qua những chuyện khác.

Con đường mòn uốn lượn qua những cánh đồng theo những phần đất sở hữu, và nối trang trại này với trang trại khác. Thỉnh thoảng trước một

sân đập lúa hay một mái nhà tranh, con đường rẽ đôi, kẻ đó nó tiếp tục chạy vòng qua giữa hai dãy rào cây, hay dọc theo cái mương của một vườn rau hay một vườn nho nào đó. Dưới ánh nắng bằng bạc, sáng chói, cả cánh đồng trải dài ngút mắt, từ đám ruộng này tới đám ruộng khác, từ mảnh đất trũng trọt này tới mảnh đất trũng trọt khác, với đó đây một cái cây đứng tách biệt trên nền trời quang đãng, nắng nhuộm chan hòa. Trước một cây cầu lưng lữa nhỏ bắc qua một cái hồ, tôi dừng lại để nhìn ngắm cánh đồng và vợ tôi đi ngang qua mắt tôi. Tôi nhớ là nàng bận quần áo thể thao bằng vải xám lốm đốm những màu đỏ, xanh lá, vàng và xanh lơ. Nàng ở về phía trước và khi đưa mắt nhìn nàng, tôi như cảm thấy kinh hoàng vì đột nhiên chính nàng hình như cũng chỉ là một dấu hiệu trong không gian, khoắc lẩy một ý nghĩa khó hiểu, giống như những chữ trong bản thảo của tôi. Tôi thầm gọi “Léda” và tôi ngỡ rằng mình vừa thốt lên một cái gì phi lý nhất của cõi đời. Tôi lại nói: “Tôi tên là Silvio Baldeschi và tôi cưới một người đàn bà tên là Léda.” Và tôi cảm thấy như mình không có nói một điều gì hết. Đột nhiên tôi nảy ra một ý nghĩ trong đầu rằng mình chỉ có thể rời khỏi bầu không khí không thực này bằng cách cảm nhận hay gieo rắc một sự đau đớn, chẳng hạn như nắm lấy tóc vợ tôi và quăng nàng xuống đất trên lớp sỏi nhọn của con đường mòn, và chính tôi cũng bị trả đũa bằng một cái đá vô ống quyển. Có lẽ tôi chỉ có thể yêu mến tác phẩm của tôi bằng cách xé quăng nó vô trong lửa.

Những cảm nghĩ đó tạo cho tôi một cảm giác điên cuồng; như vậy thực khó lòng mà ý thức được sự hiện hữu của chính mình hay của người khác, nếu không phải xuyên qua nỗi khổ đau. Nhưng tôi tự an ủi phần nào bằng cách nghĩ rằng nếu vậy, nếu không phải chỉ có những gì tôi đã viết, mà ngay cả người vợ tôi tin chắc rằng mình đã yêu thương cũng có vẻ như khó hiểu, thì cái cảm giác đó không tùy thuộc nơi phẩm tính của tác phẩm tôi đã viết, mà tùy thuộc nơi chính tôi.

Vợ tôi kiếm một chỗ để ngủ, đi đâu này không phải dễ dàng nơi thôn quê như ở đây, chỗ nào cũng được trũng trọt, mà mỗi thảo mộc đều hữu dụng, mỗi nắm đất đều được gieo trũng. Cuối cùng chúng tôi tới một mảnh đất bên dưới chảy một dòng nước nhỏ bé tên là Esse, chắc hẳn vì sự nghèo nàn nghèo của nó. Nơi chỗ chúng tôi ngủ, những bờ cỏ dốc xuống thoải thoải và dòng nước đọng lại giống như một vỏ ốc biển làm thành một tấm kiếng tròn, nước màu xanh lá và nặng, dưới bóng vài ba cây bạch dương. Một

tấm xi măng bắc nghiêng nghiêng một nửa trên bờ, một nửa dưới nước, giống như những tấm mà phụ nữ dùng để đập và vò đồ giặt trên đó, cho thấy rằng cái nơi có vẻ vắng vẻ này được dành làm nơi giặt đồ.

“Vây đó,” Léda nói vừa ngẩng xuống cỏ, “tại miền quê này, mỗi tấc đất là một tấc vàng và người ta cũng dành vậy...”

Chúng tôi trò chuyện một cách êm đềm trong màu nắng đã nhạt và những âm thanh êm ái của lúc mặt trời sắp lặn. Vợ tôi ngắt một cọng cỏ và nhâm nhấm; ngẩng hơi xé phía dưới chân nàng, tôi nhìn những cái bóng mờ nhạt của bạch dương phản chiếu xuống màu nước lơ lửng của cái hồ. Chúng tôi nói một đôi lời về chỗ ngẩng và về ngày hôm nay, và kể đó vin vào một cái cớ vô nghĩa (tôi hỏi nàng có muốn hai đứa đi núi vào mùa đông hay không), nàng kể cho tôi nghe một chuyện của quãng đời đã qua của nàng, hai năm trước đây, tại một nơi nghỉ mát miền núi. Như tôi đã có nói, cuộc hôn nhân đầu tiên của vợ tôi không kéo dài bao lâu, sau đó nàng đã sống một mình trong mười năm và tôi cũng biết là nàng có nhiều nhân tình. Tôi không nuôi một chút ghen tuông nào đối với những người đó, đã tới trước tôi và, nhận thấy tôi thờ ơ, nàng nổi về họ với vẻ dè dặt lúc đầu để dần dần trở nên cởi mở hơn. Tại sao nàng làm như vậy? Tôi không biết nữa... Có thể vì tính khoe khoang hay cũng có thể vì niềm luyện tiếc còn sót lại của sự tự do buông thả đó, so với sự thay đổi hoàn toàn hoàn cảnh hiện tại của nàng. Tôi không thể cho là những câu chuyện đó làm cho tôi hài lòng; vào lúc mà tôi ít muốn nghe nhất, tôi nghe rùng mình như thế vì sự phản ứng bất chợt của một tình cảm xa lạ với tôi. Quả thực đó không phải là sự ghen tuông, cũng không là sự khách quan hoàn toàn và hợp lý, mà tôi tự hòa có thể chứng tỏ cho thấy. Nhưng ngày hôm đó, trong khi nhâm nhấm cọng cỏ, mắt mở lớn và nhìn chăm chăm, không phải vô người tôi mà vô một cái gì nàng như trông thấy lại nó. Léda kể cho tôi nghe một trong số những cuộc phiêu lưu của nàng, tôi nhận thấy rằng nỗi phiền muộn dịu dàng thường lệ mà những lời hứa tưởng đó đã đánh thức nơi tôi, lần này gây cho tôi một cảm giác dễ chịu vào lúc mình cảm thấy suy yếu. Ngẩng như vậy, tôi làm mồi cho một linh cảm không thực nào nhen, và giọng nói ấm cúng và gợi cảm của nàng giờ đây lại nói với tôi nhiều điều có thực, sống động và, hơn nữa, sống động do chính nàng và khó chịu đối với tôi. Nơi những người khác, nóng tính hơn tôi, những lời hứa tưởng đó có thể đốt lên trong lòng họ ngọn lửa thù hận; nhưng đối với tôi, đi đến đậm hơn, chúng trả lại tôi cái

cảm giác mà tôi có về chính mình và về con người của nàng. Quả thực, tôi cảm thấy xót xa khi nghe nàng công khai cho biết nàng đã dễ bị thu hút như thế nào bởi người con trai mà nàng ưa thích, nàng đã để cho hôn như thế nào, ăn nằm với nhau ra sao, nhưng nỗi xót xa đó chỉ vừa đủ để làm sống lại mối sinh khí mòn mỏi gần như khó chịu của tôi, đánh mất tánh cách tai hại và vô dụng của nó. Đó là một thứ độc dược, có lẽ vậy, nhưng là một thứ độc dược, nếu dùng theo phân lượng ít, sẽ đem lại sự sống cho kẻ bị khổ hình. Nàng kể lại một cuộc phiêu lưu đã trải qua với một trung úy tóc đỏ trấn thủ các miền núi cao:

"Tháng ba đó em ở trên núi và vì tuyết không còn rơi, em trèo lên một nơi trú ẩn trên độ cao hai ngàn thước. Trên đó không hề có bóng người. Em trải qua buổi sáng và chiều trước nơi trú ẩn, trên một cái ghế dài, để đọc sách và tắm nắng. Một hôm một nhóm lính trấn thủ miền núi từ một thung kéo tới nói đó. Em nằm bên ngoài, nơi chỗ thường lệ và họ bắt đầu cởi giày trượt tuyết chung quanh chỗ em nằm, trước khi đi vào nơi trú ẩn uống vài ly rượu. Trong số đó có một sĩ quan trẻ tuổi, tóc đỏ mặt đầy tàn nhang, với cặp mắt xanh lơ. Anh ta không đội nón, không bận áo ngoài, chỉ khoác có một cái áo sơ-mi màu xanh xám. Và vì anh ta cúi xuống để cởi giày trượt tuyết, em trông thấy anh ta có cái lưng rộng và trẻ trung, khỏe, nhưng hẹp nơi thắt lưng rộng. Kế đó, ngẩng người lên, anh ta nhìn em, em nhìn trả lại và như vậy cũng đủ cho em cảm thấy một nỗi lo sợ lớn lao rằng anh ta không hiểu, trong sự thực hoàn toàn trái ngược, như anh sẽ thấy. Em nhớ là em đã đứng lên và vô cùng lúng túng, em đi vào phòng chờ đợi của nơi trú ẩn. Anh ta cần giày trượt tuyết xuống lớp tuyết, kế đó theo em đi vào. Những người bạn đồng hành của anh ta đã ngồi vào bàn và tới phiên anh ta ngồi xuống, lưng tựa cửa sổ và nhìn căn phòng. Em tới nơi quầy hàng, gọi một tách trà và ngồi xuống bàn đối diện. Mọi người đều pha trò, cười cợt và phần em thì như một mục diên, em đưa mắt kiếm tìm đôi mắt của anh ta. Sau này, anh ta nói với em là anh ta đã nhận ra được thủ đoạn của em, nhưng lúc đó, nhận thấy anh ta không buồn nhìn qua em một lần, em nghĩ anh ta không nhận thấy điều gì hết. Cuối cùng, anh ta mới nhìn em và lúc bấy giờ em liếc giơ mấy ngón tay lên môi và gửi tặng anh ta một cái hôn, hết như những đứa trẻ đã làm. Anh ta trông thấy cử chỉ nhưng không ra một dấu hiệu biểu đồng tình nào hết và em bắt đầu lo ngại rằng em không làm cho anh ta ưa thích. Giả đờ nực quá, em cởi áo ngoài ra để hở phần nào

hai vai. Ngay sau đó, em lấy làm tiếc cử chỉ của mình, em rời khỏi căn phòng và trở ra nằm trên ghế dài phía trước nhà. Họ nán lại để uống rượu một lúc, sau đó tới phiên họ đi ra, mang giày trượt tuyết trở lại và ra đi. Vẫn chưa lấy gì làm chắc, em ngồi lại trên ghế dài, trong niềm hy vọng. Mặt trời xuống thấp và em tiếp tục chờ đợi, người lạnh cóng, không hy vọng gì nữa. Giữa lúc em hoàn toàn tuyệt vọng thì anh ta xuất hiện trượt theo dốc tuyết. Lòng tràn trề niềm vui mừng, em tiến về phía anh ta và anh ta nói với em: ‘ Anh đã phải bịa ra bao nhiêu là chuyện, họ không tin lời anh, nhưng mặc kệ...’

Anh ta nói như thể hai đứa đã quen nhau từ lâu. Em không trả lời anh ta một câu nào hết, cảm thấy bối rối vô cùng và không còn sức đâu để nói chuyện. Anh ta cởi giày trượt tuyết một cách chậm chạp, em cầm lấy bàn tay anh ta và đưa thẳng anh ta vào phòng em ở tầng thứ hai, Hãy nhớ là em chưa hề biết anh ta tên gì...”

Tôi kể lại câu chuyện bằng cách sửa đổi những lời nói của nàng, ngắn và cô đọng. Nàng không hề dài dòng về cách khéo gọi của những kỷ niệm, nhưng nàng có vẻ ốm ờ đối với nó qua giọng điệu nũng nịu của nàng và qua cách tham dự nhiệt liệt của trọn cả thân xác nàng. Nàng sôi động, trở nên xinh đẹp hơn. Và ngày hôm đó, khi nàng dứt lời, tôi ngỡ đã biết được rằng nơi nàng có một sinh khí mạnh mẽ hơn tất cả mọi phép tắc tinh thần và tôi cần phải rút tĩa mớ sinh khí đó, cho dù tôi có phải dập tắt một vài phản ứng của tình cảm nơi tôi, như trường hợp hiện tại. Trong một giây lát quả thực tôi không phải là một người chồng nghe vợ mình, mà đang làm cục đất khô sắp tan thành cát bụi và trên đó cuối cùng một cơn mưa giáng phúc rơi xuống. Tôi nhìn vợ tôi, đang chăm chú nhâm nhấm cọng cỏ, và tôi nhận thấy với vẻ ngạc nhiên rằng tôi không còn cái cảm giác xao xuyến không thực nữa.

Chúng tôi bước chậm trở về nhà và tôi trở lại bình thản và sung sướng như vào những ngày êm đẹp nhất, và chan chứa niềm tự tin, tôi pha trò và nói thao thao bất tuyệt. Chúng tôi về nhà muộn hơn thường lệ, và vợ tôi đi thẳng lên lầu hai để thay quần áo dùng cơm chiều. Tôi đặt đĩa hát lên píc-kúp, một nhạc khúc của Mozart, và ngồi vô ghế dựa. Tôi cảm thấy tinh thần thoải mái và thư thả. Bây giờ điệu nhạc tới khoảng nhịp ba của nó, và bắt đầu cuộc đối thoại trang nghiêm và thống thiết của điệu vũ đó với những đòi hỏi ráo riết đầy âm điệu và những đáp ứng uyển chuyển dịu dàng, tôi nảy sinh ý nghĩ rằng công sự trao đổi có một cái gì quá hơn là một giọng điệu rần rở: hai thái độ thực rõ rệt, một tích cực và một tiêu cực, một khiêu khích và một lẩn tránh, một căm dỗ và một say mê. Tôi nghĩ rằng những nốt nhạc gợi một lối liên hệ bất biến qua thời gian; đôi đôi nam nữ gặp nhau trong điệu nhạc có thuộc về hiện tại hay thuộc về hai thế kỷ trước, cũng không là điều quan trọng; đó có thể là vợ tôi và tôi, và đó là điệu vũ mà chúng tôi đang nhảy theo lối của mình, như trước chúng tôi không biết bao nhiêu đôi nam nữ đã nhảy theo điệu vũ đó.

Thời gian trôi qua trong khi tôi chìm đắm trong những ý nghĩ đó, và tôi gần như ngạc nhiên khi trông thấy Léda hiện trước mặt tôi trong lớp áo dài trắng hở cổ đêm hôm trước. Nàng tắt píc-kúp khi đĩa nhạc chạy được một nửa, vừa nói bằng một vẻ có phần nào nóng nảy.

“Em không hiểu tại sao tối nay em không muốn nghe nhạc...”

Kế đó ngồi xuống bên cạnh tôi nơi tay ghế dựa nàng hỏi tôi bằng giọng thường lệ:

“Sao, tối nay, anh khởi sự đánh máy bản thảo phải không?”

Vừa hỏi tôi câu đó, nàng vừa nhìn vô tấm kiếng trong sắc tay và sửa lại bó hoa tươi nhỏ nhỏ nàng cài nơi mái tóc. Tôi trả lời với niềm mãn nguyện:



“Phải, tối nay anh bắt đầu đánh máy bản thảo và anh sẽ làm việc ít lắm cũng tới khuya, anh muốn làm hết sức mình để mau xong việc.”

Nàng nói vừa sửa lại mái tóc.

“Tối khuya... anh không buồn ngủ sao?”

“Tại sao lại buồn ngủ? Anh quen làm việc ban đêm rồi... Anh muốn,” tôi nói vừa ôm ngang thắt lưng của nàng, “anh muốn xong cho mau để có thể dành hẳn cho em.”

Nàng bỏ kiếng vô trong sắc tay và hỏi:

“Tại sao vậy? Anh cho là chúng ta chưa gắn bó với nhau nhiều hay sao?”

Tôi trả lời một cách ồm ồm:

“Chưa nhiều theo ý nghĩa mà anh muốn.”

“A! Em hiểu rồi,” nàng nói, và đứng lên khỏi ghế dựa nàng bắt đầu đi loanh quanh trong phòng khách một cách nóng nảy và không mỗi mết.

“Em sao vậy?” tôi hỏi nàng.

Nàng trả lời với một vẻ nghiêm nghị và giận dữ:

“Em đói, chỉ vậy thôi.”

Nàng nói thêm bằng một giọng dịu dàng hơn:

“Còn anh, anh không đói sao?”

“Không no cũng không đói,” tôi trả lời, “vậy lại anh không muốn ăn nhiều quá vì nó sẽ làm cho anh buồn ngủ.”

“Anh lo cho thân anh...” nàng nói và tôi giật mình vì đó là một câu khó chịu mà tôi không được chuẩn bị trước.

Tôi hỏi một cách dịu dàng:

“Em muốn nói gì?”

Nàng biết đã làm cho tôi tức giận và, dừng lại trước mặt tôi, nàng vuốt ve tôi vừa nói:

“Anh hãy tha lỗi cho em, khi đói người ta dễ trở nên khiêu khích, đừng để ý tới em...”

“Đúng vậy,” tôi nói vừa nhớ lại vụ Antonio, “cơn đói khiến người ta dễ nổi giận.”

“Đúng hơn là...” nàng lệ miệng lên tiếng trở lại, “anh có thích cái áo dài này không?”

Chắc hẳn nàng hỏi câu đó để thay đổi câu chuyện, vì như tôi có nói đó là cái áo dài hôm trước mà tôi đã trông thấy nhiều lần. Dù vậy tôi vẫn nói với niền độ lượng.

“Phải, trông nó đẹp và rất hợp với em, em hãy xoay người để anh coi thử.”

Nàng ngoan ngoãn xoay người để tôi coi thử và bấy giờ tôi nhận ra một sự thay đổi nhỏ. Đêm hôm trước, dưới lớp vải dịu mềm và gầy như trong suốt, tôi nhận thấy nàng nịt bụng và hông bằng một cái nịt thun hiệu Mỹ, bằng tơ và thun, mà một đôi khi nàng mang vô người để giữ cho thân mình khuôn theo ý muốn. Tôi không thích cái nịt đó, ngoài sự lộ liễu của nó dưới lớp vải mỏng, nó còn khiến cho người ta khi chạm tới sự căng thẳng và cứng ngắc của nó dưới lớp áo dài buông thõng, có cảm giác gầy như góm guốc một cái máy chỉnh hình. Giờ đây, tôi nhận thấy ngay là nàng không có mang cái nịt đó, và quả thực nàng có vẻ yếu điệu đầy đà hơn.

“Em không mang cái nịt hiệu Mỹ của em,” tôi nói một cách lửng lơ.

Nàng nhìn tôi và trả lời với vẻ dừng dưng:

“Em không mang nó vì nó làm cho em khó chịu, làm sao anh nhận ra được là em không mang nó?”

“Vì hôm qua em đã mang nó và anh trông thấy...”

Nàng im lại, ngay lúc đó chị b ả phòng đi vô báo cho chúng tôi biết rằng bữa ăn chiều đã dọn xong. Chúng tôi đi qua phòng ăn, ng ẩ vô bàn và vợ tôi dùng bữa. Lúc bấy giờ tôi nhận thấy, trái với những lời nàng vừa nói, nàng không có vẻ gì đói bụng, vì nàng chỉ dùng có nửa muống thức ăn trong đĩa của nàng.

Tôi nhận xét vừa dùng bữa:

“H ử này em có vẻ đói bụng lắm và bây giờ em lại không r ớ tới món nào hết...”

Nàng nhìn tôi bằng một vẻ bất mãn như thể nàng phật ý vì đã bị tôi bắt quả tang.

“Em đã l ầm,” nàng nói, “em không đói bụng chút nào hết và ngay cả thức ăn cũng khiến cho em cảm thấy buồn nôn...”

Tôi hỏi với vẻ ân cần:

“Em có cảm thấy khó chịu không?”

Nàng do dự, sau đó trả lời rất nhỏ qua hơi thở.

“Không, chắc là em không sao hết, nhưng em không thấy đói.”

Tôi nhận thấy giọng nói của nàng có vẻ uể oải và nàng như hụt hơi giữa hai tiếng nói. Nàng im lại, lấy đĩa xâm món ăn đựng trong đĩa, sau đó nàng đặt nó xuống lại và thở ra một hơi dài vừa đưa tay lên ngực. Tôi lo lắng hỏi:

“Em cảm thấy khó chịu phải không?”

Lần này, nàng nhìn nhận, bằng một giọng nói mỗi mồm như thể nàng sắp sửa bất tỉnh:

“Không, em cảm thấy hơi tức ngực.”

“Em có muốn nằm lên trường kỷ không?”

“Không.”

“Em có muốn kêu chị b ả phòng không?”

“Không, tốt hơn anh cho em một chút rượu...”

Tôi rót rượu cho nàng, nàng uống, và có vẻ khỏe khoắn trở lại.

Chị b ả phòng bưng trái cây vô. Léda không chạm tới một trái nào hết và tôi ăn một chùm nho nhai ch ầm ch ậm, trong khi nàng như lấy mắt đếm từng trái nho tôi bỏ vô miệng. Khi tôi buông xuống chùm nho đã sạch trái, nàng nóng nảy đứng lên vừa nói:

“Bây giờ em đi nằm đây...”

“Em không muốn dùng cà phê sao?” Tôi hỏi vừa đi theo nàng vô phòng khách, lo ngại vì giọng nói cứng rắn và khó chịu của nàng.

“Không, em không muốn dùng cà phê, em muốn ngủ.” nàng nói đứng gần bên cánh cửa, bàn tay đặt lên chốt cửa, người cứng đờ và nôn nóng.

Tôi dặn chị b ả phòng đem cà phê vô phòng khách nơi tầng thứ hai và tôi bước theo vợ tôi, nàng đã mở cửa và đi về phía thang lầu.

Tôi bắt kịp nàng và nói một cách lơ lửng.

“Anh đi làm việc đây.”

“Còn em thì đi ngủ,” nàng trả lời mà không quay lại.

“Nhưng em có chắc không bị sốt không?” Tôi hỏi vừa muốn đặt tay lên trán nàng.

Nàng lẩn tránh, kể trả lời tôi với vẻ nóng nảy:

“Silvio, với anh thì bây giờ cũng phải trắng đen cho rõ ràng... Em không khỏe... vậy thôi.”

Tôi im lại, phần nào lúng túng. Nơi đầu thang lầu, tôi cần lấy tay nàng và hôn lên đó. Tôi ngần ngại và cuối cùng nói:

“Anh muốn em hãy chờ anh một điếu.”

“Điếu gì?” Nàng hỏi với vẻ đột ngột trong giọng nói làm cho tôi ngạc nhiên.

“Anh muốn,” tôi lúng túng nói, “anh muốn em vô đây một chút để đặt lên trang nhất của tác phẩm một cái hôn. Nó sẽ đem lại hạnh phúc cho anh.”

Nàng nở một nụ cười trêu mếu và miễn cưỡng, nhưng sự trêu mếu cũng như vẻ miễn cưỡng đối với tôi đều tỏ ra chân thật một cách lạ lùng:

“Anh mới thực là dị đoan... thực là đại... nhưng em cũng sẽ chờ ý anh.”

Tôi bật đèn nhưng, trong bóng tối, nàng đã tới bên bàn viết của tôi.

“Trang nào, hãy cho em biết, em cần phải hôn lên trang nào đây?” nàng lặp lại với vẻ sốt sắng nóng nảy.

Tôi bước tới và chìa cho nàng tờ giấy màu trên đó tôi chỉ mới đánh máy có cái tựa:

Chăn gối.

Nàng cần lấy tờ giấy, đọc lớn cái tựa, và có ý phê bình, nàng nhìn mặt một cách khó hiểu, kể đưa trang giấy lên miệng nàng áp môi lên đó.

“Sao, anh đã bằng lòng chưa?”

Ngay bên dưới cái tựa, trang giấy giờ đây in dấu môi của nàng, hai hình bán nguyệt màu đỏ giống như hai cánh hoa. Tôi nhìn nàng một hồi lâu, với vẻ trêu mếu, sau đó tôi nói bằng giọng dịu dàng:

“Cảm ơn cưng.”

Nàng giơ bàn tay lên, vuốt nhanh lên má tôi, kế bước về phía cửa và nói một cách vội vã:

“Vây là anh phải làm việc mỹ mãn nghe... em đi ngủ đây... em cảm thấy mệt mỏi vô cùng... anh đừng gõ cửa phòng em bất luận vì lý do gì, em muốn ngủ và chỉ vậy thôi... mai nghe...”

“Mai.”

Khi bước ra nàng chạm mặt chị b ả phòng đang bưng cà phê cho tôi. Chị b ả phòng đi r ả, tôi đốt lên một điếu thuốc, ng ửi xuống bàn viết, lần lượt uống hai tách cà phê và cuối cùng mở máy đánh chữ ra. Tôi cảm thấy tinh thần sáng suốt vô cùng như thể trong đầu tôi, thay vì tiếng lao xao nặng nề và hỗn độn của những cảm nghĩ thường lệ và mâu thuẫn với nhau, đã có một bộ máy vận động một cách trôi chảy và chính xác, tuyệt đối chính xác, như bộ máy của một cái cân hay một đồng hồ treo. Bộ máy này tôi cảm thấy nó loại bỏ mọi sự can thiệp của tính tự mãn, lòng tự ái, nỗi lo sợ và mối tham vọng. Nó là dụng cụ chính xác, không thể hư mòn và vô nghĩa, mà tôi sắp dùng để đo lường, đánh giá, làm cho hoàn hảo tác phẩm của tôi trong lúc đánh máy bản thảo. Điếu thuốc trên môi, mắt nhìn chăm chăm trang thấy, tôi bắt đầu đánh máy tiếp theo trang giấy đã đánh được một nửa. Tôi đánh được bốn dòng, có lẽ vậy, kế tôi gác điếu thuốc lên cái gạt tàn, đẩy bàn máy xê ra, c ần lên bản thảo và bắt đầu đọc lại. Tôi vừa mới nói là tôi cảm thấy sáng suốt phi thường; thế mà, qua bốn dòng đầu, tôi có cảm tưởng tất cả là giả giống như kêu tiếng r ề r ề của một loại pha lê khả nghi. Nói một cách khác, tôi thoáng nhận thấy qua một ánh chớp rằng tác phẩm của tôi không những không là một danh tác như tôi đã tưởng mà lại không có giá trị nữa.

Như tôi có nói, tôi có một vài kinh nghiệm về văn chương và trong những trường hợp xác định, tôi tự biết mình là một nhà phê bình khá am tường. Thế mà tôi nhận thấy rằng trong sự sáng suốt lại thường và gây hấn của tinh thần tôi, tất cả mớ kinh nghiệm văn chương của tôi tỏ ra mĩa mai tác phẩm của tôi. Những chữ không còn là những chữ nữa, mà đúng là những mảnh vỡ của một loại kim khí mà tôi dần dần nhận ra với một sự xác thực hoàn toàn, thị hiếu của tôi được dùng làm đá thử vàng. Tôi không đọc li ền một mạch mà một cách rời rạc, tình cờ, để không bị cuốn hút vô tiết điệu của lời văn tự sự, nhưng tôi càng đọc, niềm lo ngại của tôi càng gia tăng. Tôi cảm thấy như từ nay tôi không thể tự đánh lừa mình được

nữa. Tác phẩm quả thực là tệ, không phương cứu chữa. Đột nhiên, bị xâm chiếm bởi một thói quen khách quan có tánh cách khoa học, tôi lấy một tờ giấy trắng, cầm lên cây viết máy và bắt đầu viết ra dần dần những nhận xét của tôi theo như chúng xuất hiện trong đầu tôi giống như khi tôi đọc một cuốn sách nào đó mà tôi cần phải tìm hiểu.

Trên đầu tờ giấy, tôi viết hẳn hoi: *Nhận xét về cuốn tiểu thuyết Chăn gối của Silvio Baldeschi*, tôi gạch một gạch và bắt đầu ghi chép. Tôi áp dụng phương pháp thường lệ dành cho các bài phê bình của tôi, tức là tôi phân tách từng phần mỗi khía cạnh của cuốn sách, chờ tóm tắt sau cùng tất cả những nhận xét riêng biệt đó thành một lời phê phán tổng quát duy nhất. Tất nhiên là tôi không muốn viết một bài báo về mình, mà có thể nói là để bày tỏ cái cảm tưởng đầu tiên rằng cuốn sách của tôi quá dở, và có lẽ cũng để trừng phạt tôi đã tưởng đó là một danh tác. Nhưng đi đâu tôi muốn nhiều nhất là đi tới việc làm sáng tỏ một cách dứt khoát những tham vọng văn chương của tôi.

Và đây là những gì tôi viết trên tờ giấy.

*Thứ nhất:* bút pháp. Kế đó, ở ngay phía bên dưới: xác thực mực thước, nhiều màu sắc, nhưng không hề đạt được tánh cách độc đáo, riêng tư, mới mẻ. Để mất hút vô những cái tổng quát, dài dòng ở những đoạn cần phải vắn tắt, vắn tắt ở những đoạn cần phải khai triển, tóm lại, bút pháp dư thừa vì ôm đồm. Một bút pháp không cá tính của một bản văn thận trọng nhưng thiếu thi vị.

*Thứ hai:* Thiếu tánh cách gợi hình. Nhắc tới các sự vật thay vì trình bày chúng, gọi tên chúng thay vì mô tả chúng. Thiếu sự nổi bật, cô đọng không gợi hình.

*Thứ ba:* nhân vật. Chìm khuất. Người ta cảm thấy như chúng không được tạo nên bởi một trực giác nhiều thiện cảm mà bởi sự cóp nhặt, và viết ra một cách siêng năng y như là chúng đã xuất hiện, với sự hỗ trợ, dù vậy, của một sự xét đoán thiếu vững vàng, mơ hồ và non nớt. Đó là những món đồ khám được quan sát một cách tỉ mỉ và thiếu linh động, chớ không là những sinh vật sống động và tự do. Chúng tản mác, mâu thuẫn với nhau, biến mất dần dần theo các trang sách, chỉ để lại có tên gọi của chúng, và tên gọi đó, dù là Paul hay Laurent, Elisa hay Maria, vẫn tố cáo tánh cách

không thực của nó vì người ta cảm thấy có thể thay đổi nó một cách vô hại. Tóm lại đó không là những nhân vật, mà là những tấm ảnh lơ mờ.

*Thứ tư:* Tâm lý xác thực. Rất hiếm. Quá nhiều tiểu xảo, quá nhiều tiểu tiết và những nhận xét ngoài lề, không có bao nhiêu lương tri. Ra vẻ tâm lý nhiều hơn là tâm lý đích thực. Người ta cảm thấy tác giả đi từ ngoài vô trong tâm nhân vật, một cách may rủi, không phải theo con đường lớn của sự thực mà là những lối mòn của sự xảo biện.

*Thứ năm:* tình cảm. Nhạt và khô héo, dưới một lớp vỏ rườm rà, những sự phóng túng và buông thả cho thấy tánh cách rỗng tuếch và phù du.

*Thứ sáu:* tình tiết. Sắp xếp vụng về, thiếu sự quân bình, đây những thô tục, ám muội, những sự thừa mứa, tiểu xảo, dưới một lớp vỏ khéo léo và trơn tru, dãi dụa về *những cách giải quyết may mắn* và sự can thiệp của tác giả. Tất cả đều xoay quanh bề ngoài, một cách máy móc, vì thiếu động cơ ở bên trong.

*Thứ bảy và cuối cùng:* nhận xét tổng quát. Đây là tác phẩm của một tay tài tử, nghĩa là của một người hiển nhiên là thông minh, có học thức và có thị hiếu chọn lọc, nhưng hoàn toàn thiếu khả năng sáng tạo. Tác phẩm không đưa ra những điếu mới mẻ, cùng những tình cảm mới mẻ. Nó được viết phỏng theo các tác phẩm khác, đó là một thành quả thứ yếu, một tác phẩm chấp vá.

*Kết luận thực tiễn:* có thể in nó không? Nên. Chắc chắn là người ta có thể in những bản in lộng lẫy, với một vài thạch bản của một họa sĩ khéo tay nào đó và, sau một chiến dịch quảng cáo hợp thời trong lãnh vực văn chương, người ta có thể thu đạt được cái mà người ta thường hay gọi là một thành quả đáng ca ngợi, tạo nên một vài bài báo không ngại đi tới việc tán tụng, hay hân hoan tiếp đón tùy theo những tương quan về quyền lợi và tình thân hữu giữa những nhà phê bình và tác giả. *Nhưng cuốn sách không có giá trị.* Tôi gạch đích câu văn cuối cùng ấy trong đó tôi đã cô đọng tất cả những gì tôi nghĩ về cuốn truyện của tôi. Tôi ngẫm nghĩ một lúc và thêm vô đó đoạn này: dù vậy có một sự kiện đáng nói là cuốn sách được viết nên bằng tâm trạng hạnh phúc hoàn toàn và say đắm và chắc chắn đó là tác phẩm hay nhất người ta có thể chờ đợi nơi tác giả. Khi viết tác phẩm đó, quả thực tác giả tin chắc rằng mình đã thực hiện một danh tác. Do đó người ta nhận thấy tác giả phô bày con người thực của mình trong tác phẩm, một

người thiếu khả năng sáng tạo, nông nổi, cố chấp, lười viết. Tác phẩm là tấm gương trung thực phản chiếu con người ông ta. Lần này kể như là xong. Tôi xếp bảo thảo vô trong hộc trở lại, rút mấy tờ giấy ra khỏi bàn máy và đẩy máy lại. Kế đó tôi đứng lên, đốt một điếu thuốc và cất bước đi loanh quanh trong phòng khách. Bây giờ tôi nhận thấy mớ ánh sáng nơi tinh thần tôi mà tôi đã hết mực trọng vọng giờ đây trở thành một sự sáng suốt giả tạo, sự sáng suốt cuồng nhiệt, nôn nóng và tuyệt vọng. Sau khi đã tự ép buộc viết ra nhận xét nghiêm khắc trên đối với tác phẩm của mình, sự sáng suốt đó nán lại trong tinh thần tôi giống như ánh trăng trên một mặt biển đang nổi sóng, bành bồng những mảnh vỡ vụn của một vụ đắm tàu. Một cách sáng suốt, nôn nóng, tư tưởng của tôi chạy quanh sự thảm bại của những mối tham vọng nơi tôi, soi sáng chúng dưới mọi khía cạnh, càng khiến lần thảm hại này thêm phần chua cay và hoàn toàn. Suốt hai mươi lăm ngày cặm cụi viết, khép lại tâm hồn mình trước mọi bận tâm khác, nỗi thất vọng của tôi hình như đã được chôn cất thành một khối to lớn nơi đáy sâu của ý thức tôi. Giờ đây những bờ đê của lòng tự phụ quá mức nơi tôi đã vỡ, nỗi thất vọng này lan tràn khắp nơi, và mặc dù sự sáng suốt của mình tôi vẫn cảm thấy rối lên. Tôi quăng điếu thuốc vừa mới đốt và gần như một cách vô thức tôi giơ hai bàn tay lên màng tang để bóp lấy chúng. Tôi hiểu rằng sự đổ vỡ của tác phẩm tiêu biểu cho sự đổ vỡ lớn lao hơn nhiều của đời tôi, và tôi cảm thấy tất cả bản ngã của tôi nổi lên chống lại kết quả đó. Thực khó mà nói ra được tình cảm của tôi: một tình cảm xót xa rạn vỡ tứ bề, của lần rơi cảm đầu vô sự phi lý và khoảng không. Tôi nổi loạn chống lại nhiều nhất cái hình ảnh của chính tôi trong tác phẩm. Tôi không muốn làm một kẻ nông nổi, thiếu khả năng, bất lực. Thế nhưng tôi biết rằng chính vì tôi phủ nhận hình ảnh đó cho nên hình ảnh đó lại có thực.

Trong cơn tuyệt vọng điên cuồng đó, tôi cảm thấy như mình không còn sức nặng nữa, và tôi bước đi trong căn phòng như thể đang bay, tôi là một chiếc lá vàng nhẹ nhàng cuốn theo một cơn gió hung cuồng. Tôi không còn ý thức được không những các cử chỉ của tôi, mà cả những ý nghĩ nào mà tôi dựng lên trong đầu.

Giữa cơn xao xuyến đó, cái ý định cầu cứu vợ tôi, không phải để tìm kiếm một niềm an ủi mà là một mớ bọt bèo để tôi bám vào đó giữa dòng nước đang cuốn tôi đi, cái ý định đó, tôi thán nhủ, chắc hẳn đã nảy sinh trong đầu tôi trước cả khi tôi biến nó thành hành động. Nhưng chắc chắn là



tôi ý thức được điều đó, khi tôi mở cửa phòng khách, băng qua cầu thang, mà không hay biết, và tới trước cửa phòng ngủ. Tôi khựng lại. Tôi nhận thấy ngay là cửa phòng không đóng lại mà chỉ khép sơ và tôi xúc động, mà không hiểu tại sao, vì tính cách dụng ý của một tình trạng như vậy. Không có người nào trả lời hai lần gõ cửa của tôi, tôi lại khựng một cách mạnh hơn nữa và sau một lúc chờ đợi vừa phải, tôi xô cửa bước vào.

Căn phòng mờ tối, tôi thấp lên ngọn đèn giữa phòng và vật đầu tiên tôi trông thấy trong mớ ánh sáng được che bớt đó chính là cái áo sơ-mi của vợ tôi bỏ trên những lớp mền, tay áo trải ra, trên cái giường còn nguyên vẹn. Tôi nghĩ rằng vì không thể tìm được giấc ngủ, Léda đã bỏ xuống vườn, nhưng cùng lúc tôi không thể tránh được một sự bất mãn mà tôi không rõ vì đâu, nàng có thể gõ cửa phòng tôi và báo cho tôi biết lý do cuộc đi dạo một mình đó.

Tôi nhìn về phía đồng hồ treo đặt trên bàn nơi đầu giường, và ngạc nhiên nhận thấy gần ba tiếng đồng hồ đã trôi qua kể từ lúc tôi yêu cầu vợ tôi hôn lên tựa tác phẩm của tôi.

Những biến cố xảy ra dồn dập tới mức hình như chỉ mới có nửa giờ trôi qua mà thôi. Tôi bước ra khỏi phòng đi xuống thang lầu.

Cửa kiếng màu xanh lơ và đỏ của phòng khách được thấp sáng và cả ngôi nhà có vẻ như còn thức. Tôi đi vô phòng, tin chắc sẽ gặp vợ tôi, nhưng tôi thấy nó trống trơn. Cuốn sách nàng đọc từ vài ngày nay được mở ra và nằm úp trên bàn như đang được đọc dở. Ở sát một bên, cái gạt tàn đầy những mẫu thuốc, mẫu nào cũng dính son. Vợ tôi chắc chắn đã trở xuống đây không bao lâu sau khi chia tay với tôi và nàng đã trải qua buổi tối tại phòng khách để hút thuốc và đọc sách. Sau đó chắc là nàng đã ra ngoài để đi dạo trong vườn, nhưng chưa được bao lâu, vì không khí vẫn còn đầy mùi thuốc mặc dầu cửa sổ sát mặt đất mở rộng. Có thể nàng chỉ mới vừa ra ngoài và tôi có thể bắt kịp nàng... Tới phiên tôi đi ra phía trước nhà.

Ánh trăng sáng soi trên lớp sỏi khiến tôi nhớ tới cuộc đi dạo giữa hai đũa đêm trước đây trên phần đất của người tá điền và đột nhiên, trong niềm phấn khởi vô vọng của tôi, tôi ước muốn thực hiện cái việc mà, hôm trước, tôi không làm được.

Tôi sẽ ân ái với Léda trên sân đập lúa, dưới ánh trăng huyền diệu này, với tất cả sức say mê mà tình cảm bất lực của tôi đã làm dâng lên trong tôi.

Quả thực đó là một tâm trạng buông thả rất tự nhiên, rất hữu lý, khá thông thường làm nảy sinh sự xúi giục đó. Nhưng lần này tôi lấy làm hài lòng buông trôi theo cảm giác và hành động giống như người nông dân, tìm kiếm trong vòng tay ngoan ngoãn của tình chăn gối một niềm an ủi và một sự đền bù những tai hại của một cơn mưa đá. Dù sao, trong thảm họa của mối tham vọng nơi tôi, tôi chỉ còn lại có việc chấp nhận thân phận của mình, là một người đàn ông dũng cảm, hiến mình cho văn chương và ý thức một cách khiêm tốn về những giới hạn của chính mình, yêu và được yêu lại bởi người vợ trẻ đẹp.

Tôi chuyển về phía nàng sự đam mê khốn khổ của tôi dành cho văn chương. Tôi sống một cách văn chương cái kinh nghiệm yêu đương của mình vì không thể viết thành lời. Đàn bà yêu những người đàn ông thất chí đã từ bỏ mọi tham vọng, ngoại trừ tham vọng đem lại hạnh phúc cho họ.

Chìm đắm trong sự mơ mộng, tôi thần thờ đi theo con đường lớn, đầu cúi xuống. Kế tôi ngẩng đầu lên và trông thấy nàng, từ khá xa đang khuất dạng nơi ngã quẹo của con đường lớn.

Trong một khoảnh khắc tôi phân biệt rõ ràng cái áo dài trắng hở cổ của nàng và màu vàng của mái tóc. Sau đó nàng biến mất và tôi tin chắc nàng đang hướng về phía trang trại. Tôi lấy làm thú vị nghĩ rằng nàng tới sân đập lúa nơi mà tôi muốn hai đứa làm tình với nhau, giống như trong một cuộc hẹn hò, mà không biết rằng đó là cuộc hẹn hò với tôi. Tôi cũng tới nơi ngã quẹo của con đường lớn và trông thấy lại nàng đang đi theo con đường dẫn tới lối mòn chạy giữa bìa cánh đồng và khu vườn. Tôi toan cất tiếng gọi nàng nhưng giữ lại được, nghĩ là sẽ bắt kịp và hôn nàng một cách bất ngờ.

Tôi đi tới con đường rìa vừa lúc nàng đi vào lối mòn và khi đến lượt tôi tới nơi đó thì nàng đã rảo bước bên dưới ngọn đồi trên đó trang trại được dựng lên. Nàng gần như chạy và lần đầu tiên cái bóng màu trắng của nàng lẩn khuất qua những bóng đen của cây cối khiến cho tôi có một cảm giác lạ lùng. Khi đến lượt mình tới nơi phía dưới trang trại, tôi dừng lại nghe xúc động vì một mối tình cảm mà tôi không bỏ được. Giờ đây tôi có thể trông thấy nàng leo dốc ngọn đồi, tiến về phía sân đập lúa trên đó nhô lên những khối tròn của các cối xay. Nàng bám tay vào các bụi cây, ngả người tới trước, trượt chân và vấp té, và trên nét mặt căng thẳng và thèm khát của nàng, với hai mắt mở lớn, nơi các cử động của thân xác nàng, tôi lại nhận

thấy nàng giống một con dê cái leo dốc để gặm cỏ. Và sau đó, khi nàng đã lên tới ngọn đồi, một bóng đàn ông nhô ra khỏi bóng tối, nghiêng người, nắm lấy cánh tay nàng và gần như lấy hết sức kéo nàng lên. Và muốn lấy lại thăng bằng người đàn ông quay tròn người và tôi nhận ra Antonio.

Lần này, tôi hiểu ra mọi chuyện và tôi bị xâm chiếm cùng lúc bởi một cơn lạnh giá và kinh ngạc sững sờ vì đã không kịp hiểu sớm hơn. Không phải lúc này, vào thời điểm khi đi vô phòng vợ tôi, nhận ra nó bị bỏ trống, mà là từ hai mươi ngày trước đây khi nàng yêu cầu tôi đuổi anh thợ cạo. Nỗi kinh ngạc phản tỉnh đó trùng lẫn với một sự khó chịu vô cùng đã cắt đứt hơi thở của tôi và tim tôi quặn thắt. Đáng lẽ tôi không nên nhìn cảnh trước mắt ít ra cũng vì tự trọng, trái lại tôi mở to hai mắt với vẻ thêm khát. Sân đập lúa giống như một sân khấu treo lơ lửng giữa không gian và tràn ngập ánh trăng. Tôi trông thấy Léda, đứng thẳng người trở lại, anh thợ cạo cầm lấy hai cánh tay nàng và kiểm cách lôi kéo nàng, nàng uốn mình và lùi lại vừa kháng cự. Ánh trăng rọi sáng khuôn mặt nàng và bây giờ tôi trông thấy nó co rúm vì vẻ nhảu nhố cam nín và nóng nhiệt mà tôi đã ghi nhận trước đây, miệng hé mở thành một cái nhếch mép nửa ghê tởm, nửa ham muốn, mắt mở trừng trừng, cảm đưa tới trước. Và trọn cả thân mình của nàng càng làm nổi bật thêm vẻ mặt nhảu nhố đó bằng cách vặn vẹo dữ dội giống như một màn khiêu vũ. Antonio tìm cách lôi kéo nàng và nàng kháng cự vừa lùi lại. Sau đó tôi không hiểu bằng cách nào nàng quay lưng lại với anh ta và anh ta nắm lấy cùi chỏ của nàng và nàng lại vặn vẹo thân mình lần nữa, sống lưng áp vào người anh ta, ngã vào vòng tay anh ta và dù vậy vẫn tiếp tục lẩn tránh không để anh ta hôn nàng. Tôi nhận thấy là ngay cả trong sự vặn vẹo co giật đó của thân mình, nàng vẫn đứng nhón gót và lại càng gợi thêm ý nghĩ về một màn khiêu vũ. Họ tiếp tục cử động thêm một thoáng nữa trong vị thế đó, kẻ đổi chỗ giống như trong một nhạc khúc nhịp ba của một thể điệu mới, hai người lại đứng cạnh nhau. Nàng lấy cánh tay đẩy ngực anh thợ cạo đang vòng tay ôm lấy thắt lưng nàng và nàng ngã đầu ra phía sau... Cuối cùng nàng khiến anh ta mất thăng bằng hay chính nàng muốn như vậy và cả hai ngã xuống biến mất vô bóng tối của một cối xay lúa.

Tôi gần như tiếc rẻ khi trông thấy họ biết mất. Ánh trắng sáng chói giữa hai cái bóng của cối xay trên sân đập lúa trống trải, nơi tôi đã trông thấy họ khiêu vũ với nhau và, trong một giây lát, tôi ngỡ đã không trông thấy vợ tôi và anh thợ cạo, mà đúng là hai sinh vật ban đêm đã bị ánh trắng rực rỡ gọi về. Tôi tức giận vì cảnh đã trông thấy, nhưng cố gắng tự trấn tĩnh và tỏ ra khách quan và muốn được vậy tôi đã kêu gọi tới khuynh hướng yêu chuộng mỹ thuật mà lần đầu tiên tôi đem nó ra thử thách một cách triệt để. Tôi nhớ lại rằng đêm trước, ánh trắng trên sân đập lúa đã kêu gọi nơi tôi ý nghĩ về một cuộc ân ái giữa trời trong bóng đêm dịu dàng và lặng lẽ, và tôi cảm thấy tôi đã nghĩ và ước muốn đúng. Chỉ có điều là ở vào phút cuối cùng có một người khác đã thay thế tôi. Tôi đã phỏng đoán được vẻ đẹp của sự ôm siết đó, nhưng sự ôm siết đó đã xảy ra không có tôi. Đột nhiên tôi nghi ngờ rằng sự cố gắng tỏ ra khách quan đó chỉ là một cách thích ứng sự tự ái bị thương tổn của tôi, tôi tự nhủ rằng dù mình có thể lý luận và hiểu được tất cả những gì mình muốn, những sự kiện vẫn cứ còn đó: tôi đã bị phản bội một cách đáng tởm, vợ tôi đã lừa dối tôi với một anh thợ cạo, giữa nàng và tôi là sự phản bội. Ý nghĩ đó làm cho tôi đau nhói và lần đầu tiên tôi ý thức được là kể từ khi trông thấy Léda trong vòng tay của Antonio, tôi đi vào vai trò bắt buộc của một người chồng có vợ ngoại tình. Nhưng đồng thời tôi hiểu rằng tôi không muốn cũng không thể ở mãi trong vai trò đó. Cho tới nay tôi không phải là người chồng giống như những người khác. Những mối liên hệ giữa chúng tôi giống như tôi đã mong muốn chớ không được xác định bởi cuộc đời chồng vợ, và chúng cần phải được duy trì như vậy. Tôi cần phải tiếp tục lý luận và trên hết tìm hiểu. Đó là thiên chức của tôi và ngay sự phản bội cũng không đủ lý lẽ để làm cho tôi bỏ cuộc. Vừa chạy về phía biệt thự, tôi hăm hở dừng lại trong đầu những gì đã xảy ra giữa tôi, vợ tôi và Antonio. Anh thợ cạo quả thực là một tay đàn đấm, nhưng có thể buổi đầu anh ta không có một sự cố ý nào hết

và lần đụng chạm đầu tiên vợ tôi là do tình cờ. Cũng vậy, nàng đã nổi giận thực sự và thành thật vì cử chỉ mà nàng cho là thiếu lễ độ của anh thợ cạo, mặc dù, ngay lúc đó, sự nóng giận quá độ của nàng đã che khuất một cái gì có sức cảm dỗ và làm cho nàng bối rối một cách vô ý thức. Sự thực, khi yêu cầu tôi đuổi anh thợ cạo, nàng đã yêu cầu tôi bảo vệ cho nàng, không phải chống lại Antonio, mà là chống lại chính nàng, nhưng tôi đã không biết được điều đó và chỉ nghĩ tới quyền lợi trước mắt của tôi mà thôi. Nàng không hiểu thấu sự ích kỷ trong cách cư xử của tôi chẳng khác nào tôi đã không rõ được những lý do thầm kín của nàng và nàng đã nhượng bộ với niềm trìu mến và thiện chí như thường lệ. Như vậy nàng đã phải chịu đựng con người đã tỏ ra hỗn xược với nàng, mà nàng không biết rằng mình bị lôi kéo mạnh mẽ về phía anh ta, mỗi ngày đều tới nhà mình.

Như vậy vài ngày đã trôi qua trong sự trì hoãn giả tạo, những điều mâu thuẫn và những mối đam mê của chúng tôi, sự trì hoãn mà tôi đã mong muốn một cách ích kỷ để có thể làm xong công việc của mình, nhưng nó chỉ làm sâu đậm thêm những điều mâu thuẫn và chín mùi thêm những mối đam mê. Sau hai mươi ngày công việc đã xong xuôi, nhưng lúc đó có lẽ vợ tôi đã đi tới, mà không hay biết, cái giới hạn cuối cùng của sự ham muốn hỗn độn và mờ ám nơi nàng. Thế rồi, chỉ cần chuyển đi ra phố của tôi cũng đủ khiến cho nàng khám phá ra được thực chất của cơn giận dữ đầu tiên mà nàng đã có đối với anh thợ cạo. Antonio đã tới và không tìm thấy tôi; hai người đã chạm mặt nhau bằng cách này hay cách khác nơi thang lầu hay tại phòng khách, có thể anh ta đã nhảy bổ về phía nàng hay có thể nàng đã khơi mào trước. Dù sao, cũng đã có một sự thỏa thuận tức cười, hoàn toàn, dứt khoát.

Kể từ lúc đó thái độ của Léda giống như sự rơi mau và sức nặng của một viên đá xuyên qua khoảng không xuống đáy vực. Với một sự nhẫn tâm mà có lẽ nàng đã ý thức được nàng đã hẹn với Antonio tại ngay chính nơi mà, đêm hôm trước, tôi đã cố gắng chiếm đoạt nàng. Antonio đi rồi, nàng đã hành động với một sự quyết tâm lạnh lùng và tàn nhẫn, không ái ngại không tiếc, không giữ gìn không đoan trang, tuyệt đối giống như hành động có thể của một kẻ thù hơn là của một người vợ lúc nào cũng yêu chồng. Nàng tin chắc rằng đêm nay tôi bận làm việc khi nàng tới nơi hẹn; nàng đùa giỡn với tôi như mèo giỡn chuột vừa kể cho tôi nghe cuộc phiêu lưu của nàng với viên sĩ quan trẻ tuổi trấn giữ miên núi, đã tiêu biểu rõ rệt

cho sự gặp mặt sáng nay của nàng với Antonio. Tối lại, khi thay quần áo nàng đã cẩn thận không bận cái nịt bằng thun để cử động được tự do hơn, có vẻ trần truồng và kêu gọi hơn. Lúc dùng cơm tối, nàng đã không kiểm cách che đậy sự nôn nóng kịch liệt của nàng, không màng cả việc khoác lấy vẻ đạo đức giả, trong những trường hợp như vậy, là một cách biểu lộ nếu không phải một đức độ thì ít ra cũng biểu lộ một sự giáo dục tốt. Cần phải mù quáng hẳn như tôi mới không hiểu được rằng sự không ngon miệng của nàng là vì nàng thêm một thức ăn khác hơn. Nhưng e ngại tôi sẽ quan tâm quá mức tới cái gọi là tình trạng bất an của nàng, và có thể tới nói chuyện với nàng trong phòng, nàng viện cớ đang có kinh, một cách trêu tráo không biết xấu hổ.

Trong khi tôi đang đánh máy bản thảo, giam mình trong phòng khách, nàng đã trải qua hai giờ nơi tầng dưới, hút hết điều thuốc này tới điều thuốc khác, đếm từng phút từng giây. Chờ đúng giờ nàng chạy tới nơi hẹn và màn khiêu vũ mà tôi đã chứng kiến chỉ là sự bùng nổ cuối cùng của sức vận động mạnh mẽ và bị gò bó quá lâu của niềm ham muốn nơi nàng. Suy ngẫm tới đây, tôi cần phải nói rằng trong tất cả những cách cư xử của Léda tôi nhận ra được tánh cách táo bạo phớt phơ và phù du của những hành động nhô lên từ những đáy sâu của ý thức và sau đó chìm lắng trở lại giống như những con sóng trên sa mạc. Tôi muốn nói là tôi nhận ra được ở đó sự hăm hở hung hãn nhưng ngăn ngủi của những vi phạm vô tình đối với một quy luật đã được chấp nhận. Những gì xảy ra giữa nàng và Antonio không đụng chạm một chút nào hết tới những mối liên hệ giữa nàng với tôi. Các tình tiết với anh thợ cạo chắc hẳn sẽ không tồn tại quá đêm nay, và những mối liên hệ đã có từ một năm qua nối kết nàng với tôi là hai sự việc khác nhau trên hai bình diện hoàn toàn cách biệt. Tôi tin chắc rằng nếu tôi không nói gì hết, Léda sẽ tiếp tục yêu tôi như trước và có lẽ còn hơn trước nữa; chính nàng sẽ sắp xếp để tách rời khỏi Antonio vào ngày mai, nếu không phải vào giờ này. Nhưng những cảm nghĩ đó, thay vì an ủi tôi cho phải lẽ, lại chỉ hủy hoại tôi thêm. Tôi có thêm bằng chứng về sự thiếu khả năng, sự nông nổi, bất lực của tôi. Chỉ vì thương hại và lòng triu mến, vì tánh hào hiệp và thiện chí mà vợ tôi và cả chính nghệ thuật mới đoái hoài tới tôi và những đặc quyền này không hề đem lại thành quả cho văn chương cũng không cho tình yêu, mà đem lại một bản văn đạo mạo và khô khan, một hạnh phúc lạt lẽo và thuần khiết. Danh tác thực sự là công trình của những

người khác, đó là điệu vũ trên sân đập lúa. Tôi bị ném một cách vĩnh viễn vô trong sự tằm thường.

Thế nhưng nỗi đau khổ vẫn mang tôi đi như một ngọn gió, tôi băng qua khu vườn, về tới nhà và ngồi trở lại trước bàn viết. Và giờ đây cây viết trên tay, ngồi trước một tờ giấy, tôi viết phía trên đầu giấy: “Léda yêu quý của anh” đó là một bức thơ vĩnh biệt dứt khoát với vợ tôi. Kể đó tôi nhận ra mình đã khóc.

Như vậy trong bao lâu tôi không biết nữa; tôi chỉ biết rằng tôi đã vừa khóc vừa viết và càng viết những giọt nước mắt của tôi càng rơi xuống những chữ được viết ra và làm cho chúng nhòe đi. Tôi muốn nói với nàng rằng mọi sự kể như đã hết rồi, tốt hơn là hai đứa nên xa nhau, nhưng khi nghĩ và viết như vậy, tôi cảm nhận một nỗi đau khổ mãnh liệt như thể một sự chối từ của trọn cả thân xác tôi đã phô bày qua dòng nước mắt tuôn tràn không dứt.

Tôi nhận thấy rằng tôi đã bị ràng buộc vô nàng, nàng có phản bội tôi cũng không quan trọng, và nàng còn được cả quyền hiến dâng tình yêu cho người khác miễn sao vẫn dành cho tôi chút niềm triu mến đơn sơ. Đôi lúc, tôi thử tưởng tượng cuộc đời không có nàng, và tôi nhận thấy rằng sau bao năm nghĩ tới việc tự tử, lần này tôi mới thực sự nghĩ tới sự hủy mình. Dù vậy tôi vẫn tiếp tục viết và khóc, tôi chấm dứt bức thơ và ký tên. Nhưng đọc lại, tôi nhận thấy nó đã bị hoen ố vì nước mắt và biết rằng mình sẽ không bao giờ có can đảm trao nó cho nàng.

Chỉ bấy giờ tôi mới có cảm giác xác thực về tánh nhu nhược của tôi được làm bằng sự bất lực, bệnh hoạn và lòng ích kỷ, và tôi nhìn nhận tất cả điều đó không do dự. Sau đêm nay, tôi sẽ trở thành một người khiêm tốn hơn nhiều và có thể, nếu tôi muốn, nếu không cải đổi được mình thì ít ra cũng sửa đổi được tánh tình, vì chỉ đêm nay thôi cũng cho tôi biết nhiều điều về chính mình hơn tất cả những năm mà tôi đã sống trên đời. Ý nghĩ đó trấn tĩnh tôi lại. Tôi đứng lên khỏi bàn viết, đi vô phòng và lau rửa hai mắt đỏ và sưng phồng. Kể đó tôi trở lại phòng khách và tới bên cửa sổ mở ra phía trước của ngôi nhà.

Tôi đứng yên khoảng mười phút, không nghĩ tới điều gì hết, để cho sự yên lặng và thanh tĩnh của màn đêm làm dịu lại cơn lốc của tâm hồn tôi. Tôi không còn nghĩ tới Léda nữa và ngạc nhiên trông thấy nàng bất chợt

trờ tới một góc sân và chạy về phía cửa ra vào. Để bớt vướng víu, nàng lấy tay kéo cao cái áo dài quá mức, và nhìn như vậy từ trên cao trong khi nàng lao mình trên lớp sỏi ánh trắng chiếu sáng, nàng khiến tôi nghĩ tới một con thú hoang nào đó, một con chồn hay một con sóc, lấp ló và vô tội, lông còn vấy máu, hấp tấp trở lại hang sau một cuộc xâm nhập vô một chuồng gà nào đó. Cảm tưởng này mạnh mẽ tới mức gần như tôi trông thấy nàng đội lốt thành con thú và trong một giây lát tôi bị xúc động vì tánh cách vô tội rõ rệt của nàng giống như một mùi hương man dại. Và, dù trái với lòng mình, tôi vẫn không thể tự ngăn được mỉm cười với niềm trù mến. Kế đó, vừa chạy, nàng vừa ngược mắt nhìn lên và trông thấy tôi bên cửa sổ. Hai ánh mắt giao nhau và tôi ngờ rằng đã đọc thấy trong ánh mắt nàng mỗi linh cảm có một màn vất vả.

Nàng vội vã cúi đầu xuống và đi vô nhà. Tôi từ từ rời khỏi cửa sổ và tới ngõ xuống trường kỷ.



Một lúc sau, cánh cửa mở ra và Léda ào vô phòng. Tôi nhận thấy trong thái độ khiêu khích đó một cách thức để tự vệ và tôi chỉ biết mỉm cười thêm một lần nữa. Nàng hỏi, bàn tay vẫn chưa rời khỏi cánh cửa.

“Anh làm gì đó? Anh không đánh máy bản thảo sao?”

Không ngần ngại đâu lên, tôi đáp:

“Không.”

“Em đánh một vòng trong khu vườn, em không làm sao ngủ được,” nàng nói, dành cho tôi một lời giải thích mà tôi không có yêu cầu, “còn anh làm gì đó?”

Nàng vẫn nói vừa bước về phía bàn viết nhưng thực rõ rệt là nàng không dám bước tới gần bên tôi. Đứng thẳng người tựa vô bàn viết nàng nhìn những tờ giấy rải rác. Tôi gắng gượng nói:

“Đêm nay anh đã có một sự khám phá dứt khoát... sẽ có một tầm quan trọng lớn lao cho đời anh...”

Tôi nhìn nàng, vẫn đứng bên cạnh bàn viết; nàng nhú mày và nhìn đắm đắm bàn máy bằng con mắt mở lớn, như đang trải qua một cơn giận dữ. Bằng một giọng mạnh mẽ nàng hỏi:

“Khám phá cái gì?”

Như vậy là nàng muốn ăn miếng trả miếng với tôi, tôi thề thầm nghĩ.

Thái độ của nàng làm cho tôi nhớ tới một vài loài côn trùng, trong cơn nguy khốn, đã đứng dựng trên những cái cẳng của chúng trong một tư thế mà các nhà vạn vật gọi là *tư thế yêu quái*. Tôi ngỡ nghe thấy giọng nàng la lên: “Phải, em đã hiến dâng cho anh thợ cạo... anh ta làm em ưa thích... giờ anh đã biết rõ chuyện đó, vậy anh muốn làm gì cứ làm...”

Tôi thở dài và nói thêm:

“Anh khám phá ra trong khi đọc lại cuốn tiểu thuyết của anh là nó không đáng giá gì hết và anh sẽ không bao giờ trở thành một nhà văn.”

Tôi trông thấy nàng đứng yên lặng, như thể nàng nghi ngờ những lời nói thực khác biệt với những lời nàng đã chờ đợi. Kế đó nàng la lên với niềm giận dữ còn sót lại trong giọng nói của nàng.

“Nhưng anh nói gì lạ vậy?”

“Anh nói sự thực,” tôi điềm nhiên trả lời, “anh đã tưởng lầm cuốn truyện mà anh nghĩ là một danh tác trong khi viết nó, sự thực đó là một công trình vô giá trị... và anh sẽ vĩnh viễn là một kẻ t ầm thường...”

Nàng lấy tay vuốt trán và sau đó từ từ bước tới ng ồi xuống bên cạnh tôi. Thực rõ rệt là nàng đang cố gắng nhập vô vai trò mới mẻ bất chợt và khó khăn của nàng và nàng tỏ ra khổ sở với vai trò đó.

“Nhưng Silvio,” nàng nói, “làm sao có thể vậy được. Anh đã tin chắc là...”

“Giờ đây anh tin chắc nơi đi ầu trái lại,” tôi nói, “tin chắc tới mức có lúc anh nghĩ tới việc tự tử...”

Tôi vừa nói vừa ngược mắt lên trở lại và nhìn nàng. Và bấy giờ tôi biết rằng, trong khi nói về cuốn sách của tôi, tôi chỉ nghĩ tới nàng. Từ nay cuốn tiểu thuyết của tôi có t ể cũng không là đi ầu quan trọng, trái lại tôi không thể ngăn được lòng mình quặn thắt khi trông thấy, lộ trên thân nàng, những dấu vết ôm ấp của Antonio. Tóc nàng rối tung, những lọn tóc xóc xổ và tôi hình như trông thấy những cọng rơm vướng mắc trong đó. Bó hoa nhỏ không còn trên mái tóc, chắc là nó rơi lại trên sân đập lúa.

Miệng tái nhợt và phai màu chỉ còn lóm đóm những vết son khiến cho cả khuôn mặt có vẻ rối loạn và hãi hùng. Cuối cùng cái áo dài của nàng nhàu nát và có vấy một vết đất ước ngang đi ầu gối như thể nàng đã bị té.

Tôi biết rằng nàng cũng biết tình trạng hiện tại của nàng và nàng cố ý phơi bày như vậy. Nếu không nàng cũng dễ dàng vô phòng nàng trước tiên, để trang điểm sửa sang cho t ề chỉnh, cời quần áo và choàng cái áo dài bận trong nhà. Ý nghĩ đó làm cho tôi cảm thấy bị xâm chiếm bởi một nỗi đau khổ mới giống như đôi khi đối diện với một sự thù hận hỗn xược và tàn nhẫn.

Thế nhưng nàng lại nói:

“Tự tử! Anh điên sao chứ!... chỉ vì một cuốn tiểu thuyết không thành công!...”

Tôi diễn dịch trong đầu “chỉ vì một phút lỡ lầ, vì em không thể cưỡng lại một sự cám dỗ qua đường...”

Và tôi nói:

“Đối với anh cuốn tiểu thuyết đó rất quan trọng... giờ đây anh là một kẻ bỏ đi... anh đã có chứng cứ... trong bản thảo kia...”

Nói thầ như vậy tôi phác một cử chỉ đột ngột và gầ giống như vô tình, không phải về phía bàn viết trên đó bản thảo được xếp cất, mà là về phía nàng.

Lầ này nàng hiểu (hay có thể nàng đã hiểu rầ, nhưng vẫn hy vọng đánh lừa tôi) và nàng nhìn xuống tôi với vẻ bối rối. Bàn tay nàng đang áp trên ngực hạ xuống phía đầ gối để che vết đất.

Tình yêu xác thịt làm cho chúng ta mệt nhọc, và sự giả vờ cầ phải có niềm nhiệt thành của thân xác để tỏ ra hiệu nghiệm. Giờ đây, bị khó chịu vì sự mệt mỏi của giác quan và sự xốc xếch trên người nàng, quả thực nàng đã gặp phải một sự khó khăn lớn lao để lấy lại cốt cách và thử diễn vai trò quen thuộc của người vợ yêu chầ. Tôi e ngại một câu nói vụng về nào đó và tự nhủ rằng lầ này tôi sẽ nói sự thực với nàng. Nhưng một cách bất ngờ, tôi nghe giọng nói đột nhiên lo lắng của nàng cất lên:

“Một kẻ bỏ đi, tại sao vậy? Anh không nghĩ tới em sao?”

Tôi dừng lại một lúc, ngạc nhiên vì những lời nàng nói. Trong câu hỏi của nàng có một cái gì quá hơn là sự gan lì và xảo trá – được khêu gọi bởi một sự lạnh trí đáng kể – nó chứa đựng hay ít ra tôi cũng ngỡ như vậy, nó chứa đựng một sự chân thành thống thiết.

Tới lượt tôi lên tiếng hỏi nàng.

“Và em có thể làm được gì cho anh? Em không thể cho anh cái tài năng mà anh không có?”

“Không,” nàng nói với vẻ hầ nhiên hữu lý rất hợp với nàng, “nhưng em yêu anh.”

Nàng chìa tay cho tôi và tìm kiếm bàn tay tôi và cùng lúc nàng nhìn tôi đắm đắm bằng cặp mắt mỗi lúc thêm trong sáng và long lanh theo với sự phục hầ tình cảm mà nàng đã dành cho tôi và làm biến mất vẻ bối rối mới

đây. Tôi cần lấy tay nàng hôn lên đó và quỳ trước mặt nàng. Tôi nói với nàng giọng rất thẫn.

“Anh cũng vậy, anh yêu em và từ nay em cần phải biết rõ đi đâu đó, nhưng anh sợ rằng như vậy không đủ để cho anh tiếp tục sống.”

Tôi áp mặt của mình vào hai chân nàng mà mới vừa rồi đây tôi trông thấy chúng trăn trườn trên sân đập lúa nhảy múa điệu vũ của dục vọng. Dù vậy tôi vẫn xoay ngược trong đầu tôi ý nghĩa những lời nói của nàng; và hình như tôi hiểu chúng như vậy:

“Em đã phạm một lỗi lầm vì bị sự thèm muốn lôi cuốn, nhưng em yêu anh và chỉ có đi đâu đó là đáng kể đối với em... em hối hận và sẽ không còn làm như vậy nữa.”

Như vậy mọi việc đều giống như tôi đã dự đoán. Nhưng tôi cảm thấy không thể nào xua đuổi được nữa sự triu mến đó, dù rằng nó không đủ bao nhiêu cho tôi. Tôi nghe nàng nói:

“Khi nào anh bị tuyệt vọng như vậy, hãy cố gắng nghĩ tới em... dù sao chúng ta cũng yêu nhau và đi đâu đó là quan trọng.”

Và tôi dịu dàng trả lời:

“Nghĩ tới em... nhưng còn em, em có nghĩ tới anh không?”

“Em luôn luôn nghĩ tới anh.”

Tôi thẫn nẻ là nàng không nói dối tôi.

Chắc hẳn bao giờ nàng cũng nghĩ tới tôi. Ngay cả khi, mới vừa rồi nàng đã để cho Antonio chiếm đoạt nàng trên sân đập lúa.

Tôi có thể cho là khôi hài cách thức nàng nghĩ tới tôi thường xuyên và kém hiệu nghiệm như vậy, đã không ngăn được nàng lừa dối tôi và kể cả, khi sự lừa dối đó xảy ra, có lẽ nó càng khiến sự phản bội thêm phần quyến rũ và thú vị. Nhưng, tôi muốn nói thẫn rằng thực sự nàng luôn luôn nghĩ tới tôi giống như người ta nghĩ tới một vấn đề không giải quyết được, và thế nhưng lại sống thực, và là trọng tâm của những mối bận tâm tốt đẹp nhất. Một ý nghĩ do thiện chí, có lẽ vậy, nhưng tôi tin chắc rằng ngoài thiện chí ra, tất cả những gì khác nơi nàng đều mờ ám và hỗn độn và khiến nàng tự đánh mất vô trong những sự cám dỗ đã đẩy nàng vào vòng tay của Antonio. Như vậy chúng tôi mỗi đứa có một ngôn ngữ riêng, tôi không coi là quan trọng cái thiện chí được làm bằng sự suy luận và lương tri nhưng

trái lại bản năng rất quan trọng mà nếu không có nó hình như không thể nào có được nghệ thuật, hay tình yêu. Phần nàng chỉ tôn trọng thiện chí được kể như là cái phần tốt đẹp nhất nơi nàng và xua đuổi bản năng coi đó như là một sự sai lầm và thiếu hoàn hảo. Tôi nghĩ rằng bao giờ người ta cũng yêu mến những gì mình không có; nàng hoàn toàn là một loại bản năng hỗn loạn, bắt buộc phải tôn sùng lý trí sáng suốt, trong khi tôi hoàn toàn là một thứ lý trí bạc nhược, tôi có yêu mến sự dối dào của bản năng cũng là một điều đúng. Tôi bất giác thì thầm:

“Còn nghệ thuật? Người ta có thể nào làm nghệ thuật chỉ bằng thiện chí không thôi hay không?”

Nàng mơn trớn mái tóc của tôi và chắc là không nghe những lời tôi nói rất thầm, nhưng như thể nàng nghe lọt được chúng, nàng lên tiếng trở lại một lúc sau bằng một giọng nói linh hoạt, rõ ràng và trêu mếu:

“Thôi, hãy đứng lên... anh có biết chúng ta sắp làm gì không?... Em tới kia để thay đổi quần áo và lên giường nằm, sau đó anh sẽ tới giường với cuốn tiểu thuyết của anh, anh sẽ đọc cho em nghe và chúng ta sẽ coi thử nó tệ tới mức đó hay ngược lại....”

Vừa nói nàng vừa vụt đứng lên. Tôi cũng đứng dậy, lòng bối rối vô cùng, và phản đối rằng việc đó cũng không ích lợi gì, cuốn tiểu thuyết chắc chắn là dở tệ và không có cách nào cứu vãn được. Nhưng nàng đã lấy một ngón tay giơ lên miệng, như để ngăn tôi lại:

“Kìa, kìa, biết đâu được, bây giờ em tới kia và sau đó anh theo em...”

Trước khi tôi kịp lên tiếng nàng đã rời khỏi phòng.

Còn lại một mình, tôi đi tới bàn viết và một cách máy móc lấy lên tập bản thảo. Như vậy, tôi thầm nghĩ, thiện chí của nàng được củng cố thêm và không có gì để nghi ngờ là nàng đã không chân thành.

Tôi có thể hy vọng thiện chí đó sẽ chiến thắng lần cám dỗ sắp tới hay không? Tôi biết chỉ có tương lai mới có thể trả lời được. Tôi đốt một điếu thuốc và hút, đứng im lìm bên cạnh bàn viết.

Sau khi chờ đợi khá lâu, tôi rời khỏi phòng khách, tay cầm tập bản thảo và tới gõ cửa phòng vợ tôi. Bằng giọng nói du dương và vui vẻ nàng vội nói lớn, kêu tôi cứ bước vô. Nàng đã nằm vô giường, cả thân nhô ra khỏi các lớp mền, dưới một lớp áo ngủ viền ren.

Căn phòng mờ tối, ngoại trừ bàn nơi đầu giường được rọi sáng bởi cái đèn đặt trên bàn gần bên nàng.

Nàng ngẩng tựa lên gối nằm, niềm nở và sẵn sàng. Khuôn mặt nàng được đánh phấn một cách hoàn hảo, các lọn tóc đầu được chải lại và nơi mang tang bên trái nàng cài một bó hoa mới nhỏ nhỏ.

Nàng trông rất đẹp với vẻ mặt thanh tỉnh sáng rõ vừa huyền bí đã đóng góp phần lớn vào việc tạo nên nhan sắc của nàng.

Nhìn nàng tôi đã phải ngạc nhiên, nghĩ rằng vẻ mặt thanh nhiên và thanh tỉnh đó lại có thể, mới cách đây không bao lâu, biến đổi trong cái nhếch mép đỏ chói của sự đa dâm. Nàng nói với tôi vừa mỉm cười.

“Can đảm lên anh... em đã bận cái áo đẹp nhất để nghe anh đây.”

Tôi ngẩng lên mép giường:

“Anh đọc thực sự vì em muốn như vậy, nhưng anh đã nói với em là nó không có một giá trị nào hết...”

“Kìa, hãy can đảm lên, em chớ nghe anh đây...”

Tôi lấy lên tờ giấy thứ nhất và bắt đầu đọc.

Tôi đọc liền một mạch cả cuốn truyện, thỉnh thoảng chỉ ném một cái nhìn lên người đàn bà đã lắng nghe tôi một cách nghiêm trang và chăm chú. Lần đọc này càng củng cố thêm sự phán đoán đầu tiên của tôi, nó tạm được, không hơn không kém. Tuy nhiên có một chỗ sửa chữa, mà mới vừa rồi tôi nghĩ là một khía cạnh không quan trọng bây giờ lại có vẻ khác hơn mà tôi không hiểu tại sao như vậy. Nhưng cái cảm tưởng ít bất lợi này không xoay được ý nghĩ của tôi khỏi sự bận tâm nặng nề nhất, đó chính là vợ tôi.

Tôi tự hỏi không hiểu nàng sẽ nói gì sau khi tôi đọc xong. Tôi nghĩ rằng nàng sẽ có hai cách. Một là nàng sẽ la lên ngay sau đó:

“Nhưng kìa Silvio, anh nói gì lạ vậy? Đó là một chuyện rất hay.”

Cách thứ hai là nàng nhìn nhận rằng cuốn tiểu thuyết thực là tầm thường. Cách thứ nhất là con đường đưa tới sự đánh mất lòng ái mộ và lừa dối. Bằng cách cho rằng cuốn sách đó hay trong khi nàng nghĩ ngược lại (và nàng không thể không nghĩ như vậy), nàng cho thấy rõ ràng là nàng muốn làm cho tôi nguôi giận bằng cách lừa phỉnh tôi, giữa hai đưa các mối liên hệ chỉ có thể là sự dối trá và lòng thương hại. Cách thứ hai là con

đường của tình yêu, cho dù là tình yêu theo loại của nàng, làm nên bằng thiện chí và sự trù mẫn. Tôi tự hỏi với niềm lo lắng không hiểu nàng sẽ chọn cách nào. Nếu nàng cho rằng cuốn tiểu thuyết của tôi hay... tôi nhất định sẽ nói lớn với nàng.

“Cuốn tiểu thuyết của anh dở, và em là một con đĩ.”

Chính trong ý nghĩ đó mà tôi đã đọc cả cuốn truyện và càng gần tới đoạn cuối chừng nào, tôi càng đọc chậm dần e ngại những gì xảy ra. Cuối cùng tôi đọc câu văn chót và nói: “Xong rồi.” vừa ngược mắt nhìn nàng.

Chúng tôi yên lặng nhìn nhau và, trong một giây lát, tôi trông thấy trải ra trên khuôn mặt nàng giống như một áng mây thoáng qua trên nền trời thanh tĩnh, bóng dáng của sự lừa dối. Trong một giây phút, chắc chắn nàng đã nghĩ tới chuyện lừa dối tôi, nói lớn lên rằng cuốn tiểu thuyết của tôi hay, tự phô bày ra như vậy một cách hoàn toàn lạnh lùng và xảo trá trong cử chỉ muốn đem lại cho tôi niềm an ủi giả dối của một lời dối trá vì nhân từ.

Nhưng cái bóng ấy gần như tan biến liền sau đó, và những gì xuất hiện trở lại nơi nàng, đó là tình yêu nàng dành cho tôi, đó chính là sự thực và niềm kính trọng trước hết.

Nàng nói bằng một giọng thất vọng chân thành.

“Có lẽ anh có lý... đó không là một danh tác như anh đã nghĩ... tuy nhiên nó không tới nổi tệ như hiện nay anh đang tưởng, người ta sẽ để ý tới nó...”

“Không phải như anh đã nói với em hay sao?” Tôi lên tiếng trở lại, lòng nghe nhẹ nhõm, gần như là mừng rỡ.

“Truyện viết thực kỹ.”

“Viết kỹ không thôi vẫn chưa đủ...”

“Nhưng, có lẽ anh đã không làm việc tới mức...” nàng nói, “nếu anh viết đi viết lại nhiều lần, biết đâu cuối cùng nó sẽ như ý anh muốn...”

Như vậy ngay cả trong địa hạt nghệ thuật nàng vẫn cho rằng thiện chí đáng kể hơn là năng khiếu.

“Nhưng,” tôi nói, “anh muốn nó đúng y như những gì mà nguần hứng có thể tạo nên hoặc không là gì hết, nếu không thấy hứng tốt hơn là không nên làm việc và cố công...”

Nàng nói lớn vừa tỏ ra sôi động:

“Đó chính là sự sai lầm của anh! Anh không coi sự làm việc và trì chí là quan trọng, trái lại chúng có một tầm quan trọng rất lớn... Mọi sự đều do làm việc và cố gắng mà thành chứ không vì tình cờ, như thế được ban cho phép lạ...”

Chúng tôi bàn cãi thêm một hồi nữa, mỗi đứa đều giữ lấy quan điểm riêng của mình. Cuối cùng tôi cũng xếp làm tư bản thảo và nhét vô túi:

“Thôi đủ rồi, đừng nói về nó nữa...”

Một khoảng im lặng. Kế đó tôi dụi dàng nói:

“Em có khó chịu vì chúng em là một nhà văn bất tài không?”

Nàng đáp mau:

“Em không bao giờ nghĩ anh là một nhà văn...”

“Vậy em nghĩ gì về anh?”

Nàng mỉm cười.

“Nhưng em không biết... làm thế nào có thể nói ra được... từ nay em hiểu quá rõ về anh, em biết rõ con người anh như thế nào... anh vẫn là anh đối với em, dù anh có viết văn hay không...”

“Nhưng nếu cần phải phê phán anh, em sẽ phê phán như thế nào?”

Nàng do dự, kể với giọng chân thành:

“Nhưng người ta không thể nào phê phán khi đang yêu...”

Như vậy chúng tôi lại trở về khởi điểm. Trong lời quả quyết rằng nàng yêu tôi có lẫn một sự bướng bỉnh thống thiết làm cho tôi cảm động. Tôi cần lấy tay nàng:

“Em có lý, anh cũng vậy, cũng chính vì anh yêu em, đã hiểu rất rõ về em, anh cũng không biết phê phán như thế nào...”

Nàng nói lớn và một tia sáng thông minh ánh lên trong mắt nàng:

“Phải không anh? Khi đã yêu, người ta yêu tất cả mọi khía cạnh của người yêu, cả những khuyết điểm của họ.”

Lúc đó tôi muốn nói với nàng một cách chân thành:

“Anh yêu con người hiện tại của em, ngẩng trên giường, đi êm nhiên bình thản, với cái áo ngủ đẹp đẽ, những lọn tóc, bó hoa nhỏ bé, cặp mắt lấp lánh và trong suốt của em, anh cũng yêu em trong khi em khiêu vũ điệu dục



vọng và nghiêng rằng vừa vén áo dài lên và siết vô người Antonio... và anh vẫn yêu em đời đời...”

Nhưng tôi không nói gì hết, đoán rằng nàng cũng biết là tôi đã rõ mọi chuyện và từ nay giữa chúng tôi mọi việc đều đã được giải quyết xong. Trái lại tôi nói với nàng:

“Một ngày nào đó, có lẽ anh sẽ viết lại cuốn sách... chưa có đi đâu gì ngã ngũ... khi nào anh tin đủ sức diễn tả một vài đi đâu gì đó...”

Nàng hăng hái nói:

“Em cũng vậy, em cũng tin cần phải viết nó lại lần nữa... trong một ít lâu nữa.”

Tôi chia tay với nàng vừa chúc nàng ngủ ngon, tôi hôn nàng và đi ngủ. Tôi ngủ ngon lành, một giấc ngủ say vui và cay đắng giống như giấc ngủ của những đứa trẻ sau khi bị trừng phạt vì một đi đâu quấy nào đó, hay vì tánh bất thường của cha mẹ, chúng đã khóc rất nhiều, đã kêu la và cuối cùng được tha thứ. Sáng hôm sau tôi dậy muộn tự cạo râu lấy và sau khi dùng điểm tâm tôi đến nghì với vợ tôi đi dạo một vòng cho tới trưa. Nàng nhận lời và chúng tôi cùng ra ngoài.

Xa hơn trang trại của những người tá điền một đôi, trên một ngọn đồi khác, có một nhà thờ nhỏ đồ sộ. Chúng tôi lên đó bằng con đường dành cho lừa đi và chúng tôi ngẩng lên bức tường nhỏ vây quanh sân trước cửa nhà thờ đã được cất từ rất xưa căn cứ theo những đầu cột theo kiểu Roman của hai dãy cột chặn lấy cửa phía ngoài. Ngoài cái trụ quan đó, chỉ còn lại một phần của những bức tường nhìn xuống chỗ cầu nguyện đã sụp đổ và một phần lầu chuông nhô lên một cách mờ hồ. Thềm lót những viên đá cũ màu xám cỏ hoang mọc đầy, và bên dưới cái cửa ngăn nhỏ bé, cánh cửa thô kệch được ghép bằng những miếng ván rời rạc để lộ thấp thoáng qua những khe hở của nó những cây nhỏ rục rờ ánh nắng mọc chẳng chịt nơi chỗ cầu nguyện.

Trong khi quan sát ngôi nhà thờ tôi trông thấy trên một đầu cột có tạc hình một khuôn mặt hay một mặt nạ gì đó. Thời gian đã làm hư hao và mòn nhẵn bức tượng xưa kia chắc là thô kệch, và giờ đây đã không còn trông rõ hình thù; dù vậy cũng không đến nỗi phải lăm với khuôn mặt độc ác của một con quỷ theo như các nhà điêu khắc thời đó thường hay trình bày trên các hình chạm nổi của những nhà thờ, để răn các tín đồ. Tôi xúc động một

cách đột ngột khi nhìn thấy vẻ nhẵn nhụi đồ nạm mơ hồ đó, phảng phất giống với cái nhếch mép mà tôi đã trông thấy trên mặt vợ tôi đêm trước. Phải, cũng chính vẻ nhẵn nhụi đó, và nhà điêu khắc vô danh của thời xa xưa chắc chắn muốn ám chỉ tới sự cảm dỗ cùng loại với cặp mắt bốc lửa và thèm khát và vẻ kêu gọi thâm trầm của cặp môi dày. Tôi rời mắt khỏi đầu cột và nhìn Léda. Nàng đang ngắm toàn cảnh và có vẻ suy nghĩ. Sau đó nàng quay về phía tôi và nói:

“Nè anh, đêm rồi em đã nghĩ tới cuốn tiểu thuyết của anh, hình như em đã hiểu được tại sao nó không làm cho mình thỏa mãn.”

“Tại sao?”

“Cuốn tiểu thuyết dựa trên anh và em, đúng không?”

“Nói chung là như vậy.”

“Vậy thì, anh diễn tả chưa đúng rồi... ý em là... khi nghe đọc nó em cảm thấy anh viết mà không hiểu rõ về em, cũng như chính anh... Có thể hơi vội vàng khi bắt đầu với hai đứa và tình yêu của chúng ta... nhất là về em; anh chưa miêu tả em hoàn toàn chính xác... Anh đã lý tưởng hóa em quá nhiều.”

“Còn gì nữa không?”

“Không... chỉ vậy thôi. Em nghĩ là, sau một thời gian nữa, khi chúng ta hiểu về nhau rõ hơn, anh có thể bắt đầu lại, như anh nói đêm qua... Em chắc chắn anh sẽ có một tác phẩm tuyệt vời.”

Tôi không nói gì, chỉ cầm lấy tay nàng thật chặt. Cùng lúc đó, tôi nhìn qua vai nàng về phía bức tượng đá và tự nhủ, để bắt đầu lại câu chuyện, tôi không thể chỉ hiểu mơ hồ về con quỷ, giống như người nghệ sĩ vô danh kia, mà cần phải tường tận mọi mặt. “Sẽ cần nhiều thời gian,” tôi nói nhẹ nhàng, hoàn tất suy nghĩ của mình.